**NỘI DUNG XIN Ý KIẾN NHÂN DÂN VỀ ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ,**

**CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG CỦA 05 HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ**

**VÂN ĐỒN, QUẢNG YÊN, MÓNG CÁI, HẠ LONG VÀ UÔNG BÍ**

*( Kèm theo Công văn số 2118/SVHTT-QLDS, ngày 17/6/2022)*

**A. HUYỆN VÂN ĐỒN**

**I. Dự kiến đặt tên mời cho 03 tuyến đường**

**1. Đường Vân Đồn thuộc địa bàn xã Đông Xá, thị trấn Cái Rồng và xã Hạ Long**

- Quy mô: Chiều rộng mặt đường 44m; chiều dài: 10.000. m; vỉa hè mỗi bên từ 7m đến 10m. Tuyến đường thuộc quy hoạch phân khu 1/2000 khu vực Cái Rồng, Khu kinh tế Vân Đồn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 24/9/2020. Đối chiếu với quy hoạch phân khu 1/2000 Khu vực Cái Rồng tuyến đường được quy hoạch có quy mô mặt cắt 58m, trong đó lòng đường rộng 7m Giai đoạn 1 của tuyến đường đã triển khai đầu tư xây dựng xong. Hiện nay, Ban quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh Quảng Ninh đang triển khai thi công giai đoạn 2 của tuyến đường ( đoạn qua địa bàn xã Đông Xá), dự kiến hoàn thành tuyến đường trong năm 2022.

- Kết cầu đường: Đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với đường Trần Thái Tông đang dự kiến đặt tên tại khu đô thị Phương Đông; điểm cuối giao với đường Trần Thái Tông đang dự kiến đặt tên tại khu vực thôn 5 xã Hạ Long huyện Vân Đồn.

- Ý nghĩa tên gọi: Vân Đồn là tên địa danh, có nguồn gốc từ tên núi Vân (núi có mây phủ) ở làng Vân, thuộc tuyến đảo ngoài. Do ở cửa ngõ của vùng quần đảo hiểm yếu nên ở đây sớm có Đồn Vân. Theo sử sách, năm 980 trấn Triều Dương đã có Vân Đồn. Năm 1149, vua Lý Anh Tông chính thức lập trang Vân Đồn thành cảng ngoại thương đầu tiên ở nước ta. Sau này tên địa danh vùng đất có nhiều thay đổi nhưng vẫn còn được sử dụng cho đến ngày nay.

Vân Đồn có lịch sử và truyền thống văn hóa đặc sắc, là một trong những cái nôi của nền Văn hóa Soi Nhụ (trước Văn hóa Hạ Long). Vân Đồn có vị trí rất quan trọng, là cảng ngoại thương phồn thịnh và hoạt động đến hơn bốn thế kỷ, nay còn nhiều dấu vết; đồng thời là vùng phên dậu của đất nước trong các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, điển hình vào năm 1288 trên dòng sông Mang lịch sử, dưới sự chỉ huy của tướng Trần Khánh Dư, quân và dân nhà Trần đã diệt đoàn thuyền lương của quân xâm lược Nguyên – Mông, chặn nguồn lương thảo buộc đại quân Nguyên- Mông phải rút lui và bị tiêu diệt ở sông Bạch Đằng; đầu thời Nguyễn, quân dân Vân Đồn đã có nhiều trận đánh đuổi quân Thanh và các toán giặc biển phương Bắc tràn vào cướp phá; trong cuộc chiến chống quân Pháp xâm lược, cuộc khởi nghĩa của Lãnh Hy lập căn cứ ở Hà Vực, tiếp đến cuộc khởi nghĩa của Đề Hồng, Cai Thái lập căn cứ ở Bản Sen đã có nhiều trận đánh vào đồn binh Pháp và bọn Pháp ở mỏ Kế Bào; trong cuộc kháng chiến chống Pháp và chống đế quốc Mỹ, vùng đảo Vân Đồn là căn cứ an toàn, vùng chiến tranh du kích của Tỉnh, đã góp phần cùng nhân dân cả nước làm nên cuộc cách mạng tháng 8 năm 1945, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, kháng chiến chống đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Trong sự nghiệp xây dựng đất nước, Đảng bộ, Chính quyền và các tầng lớp nhân dân huyện Vân Đồn tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến tranh vào thực tiễn lao động sáng tạo để xây dựng huyện Vân Đồn ngày càng vững mạnh về kinh tế, nâng cao đời sống văn hóa tinh thân, đảm bảo an ninh - quốc phòng, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, chung tay phấn đấu xây dựng khu kinh tế Vân Đồn văn minh, giàu đẹp.

**-** Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên Đường Vân Đồn nhằm để lại trong lòng người dân, du khách trong và ngoài nước, các thế hệ mai sau biết đến “Vân Đồn” như một trang lịch sử hào hùng trong kháng chiến chống ngoại xâm trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**2. Đường Trần Thái Tông thuộc địa bàn xã Đông Xá, Thị trấn Cái Rồng, xã Hạ Long**

- Quy mô: chiều rộng mặt đường 9m; chiều dài 17.000 m; vỉa hè mỗi bên 4m. Tuyến đường thuộc quy hoạch phân khu 1/2000 khu vực Cái Rồng, Khu kinh tế Vân Đồn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 24/9/2020. Đối chiếu với quy hoạch phân khu 1/2000 Khu vực Cái Rồng tuyến đường được quy hoạch có quy mô mặt cắt 24m, trong đó lòng đường rộng 12m, vỉa hè mỗi bên rộng 6m.

- Kết cầu đường: nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu cầu 1 Vân Đồn; điểm cuối nút giao Tỉnh lộ 334 với trục đường 44m (đang dự kiến đặt tên Đường Vân Đồn).

- Ý nghĩa tên gọi: Trần Thái Tông (1218 - 1277) tên thật là Trần Cảnh, vị vua mở nghiệp nhà Trần, miếu hiệu Thái Tông, quê Tức Mặc, phường Thiên Trường, thuộc huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Ông lên ngôi vua từ năm 1225. Trong triều đại ông, việc chính trị, văn hóa, tôn giáo đều cực thịnh. Ông chuyên tâm nghiên cứu và sùng mộ đạo Phật nhưng không xem thường cái học của các trường phái khác, học thuật nước nhà do đó phát triển. Năm Đinh Tỵ 1257 ông đã đánh thắng quân Nguyên Mông xâm lược để lại tiếng vang trong lịch sử dân tộc. Đất nước hòa bình, nhân dân an cư lạc nghiệp phần nào giúp ông thư thái trong tâm hồn. Do đó ông có đủ thì giờ lo tu niệm, trước tác nhiều kinh sách về Phật Giáo. Ngày 14/1 năm Đinh Sửu (năm 1277) ông mất, làm vua được 33 năm. Các tác phẩm chính của ông gồm: Khóa hư lục, Thiền tông chỉ nam tự, Kiến trung thường lệ, Quốc triều thông chế.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên đường Trần Thái Tông nhằm ghi nhớ công lao to lớn của ông trong việc đấu tranh, bảo vệ bờ cõi đất nước; giáo dục cho thế hệ trẻ về truyền thống văn hoá của dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**3. Đường Quang Trung thuộc địa bàn xã Đoàn Kết, Thị trấn Cái Rồng, xã Hạ Long**

- Quy mô: chiều rộng mặt đường 24m; chiều dài 2800 m; vỉa hè mỗi bên từ 2 - 4m. Tuyến đường thuộc quy hoạch phân khu 1/2000 khu vực Cái Rồng, Khu kinh tế Vân Đồn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 24/9/2020; Quy hoạch phân khu 1/2000 Khu vực sân bay, Khu kinh tế Vân Đồn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3897/QĐ-UBND ngày 9/10/2020. Đối chiếu với quy hoạch phân khu 1/2000 tuyến đường được quy hoạch có quy mô mặt cắt 40m, trong đó lòng đường rộng 26m, vỉa hè mỗi bên rộng 7m.

- Kết cầu đường: Đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu: nút giao cao tốc Vân Đồn - Hạ Long với đường đi Sân bay xã Đoàn Kết; Điểm cuối: giao với Đường Vân Đồn đang dự kiến đặt tên (đường 44m) tại khu vực thôn 14, xã Hạ Long.

- Ý nghĩa tên gọi: Quang Trung - Nguyễn Huệ (1753 -1792) anh hùng dân tộc, nhà chính trị quân sự kiệt xuất của dân tộc Việt Nam, hoàng đế triều Tây Sơn, niên hiệu là Quang Trung (1788 - 1792). Ông quê gốc ở Nghệ An, sinh tại Phú Lạc (nay thuộc huyện Tây Sơn, Bình Định). Năm 1771, ông cùng anh là Nguyễn Nhạc và em là Nguyễn Lữ phất cờ khởi nghĩa chống Trương Phúc Loan ở đất Tây Sơn Thượng Đạo (An Khê thuộc tỉnh Gia Lai). Từ năm 1773 đến 1783, ông trực tiếp chỉ huy nhiều trận đánh có ý nghĩa quyết định trong cuộc đấu tranh lật đổ chế độ chúa Nguyễn ở Đàng Trong. Tháng 7/1786 ông dẫn đại quân vượt sông Gianh tiêu diệt tập đoàn phong kiến chúa Trịnh ở Đàng Ngoài. Ngày 21/7/1786, đại quân Tây Sơn đánh tan quân Hoàng Phùng Cơ ở Thúy Ái, tiến vào Thăng Long đánh bại quân chúa Trịnh Khải, được vua Lê Hiển Tông phong tước Uy Quốc Công và gả công chúa Ngọc Hân. Đến giữa tháng 8 ông giao lại binh quyền cho vua Lê, rút về Nam. Ngày 22/12/1788, chỉ sau 5 ngày quân Thanh kéo vào Thăng Long, tại Phú Xuân, Nguyễn Huệ chính thức lên ngôi hoàng đế, đặt niên hiệu là Quang Trung và tổ chức lực lượng tiến quân ra Bắc. Chỉ trong 5 ngày, vào mùng 5 Tết Kỷ Dậu 1789, ông đã chỉ huy đại quân đánh bại hoàn toàn 29 vạn quân Thanh. Ngày 16/9/1792, ông mất đột ngột trong khi mọi cải cách còn đang thực hiện. Mặc dù thời gian trị vì không dài nhưng Nguyễn Huệ đã bước đầu đạt được một số thành công trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, kinh tế, ngoại giao.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh công lao của vị vua áo vải dân tộc, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tinh thần quyết chí, táo bạo và anh dũng. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**II. Dự kiến đặt tên mới cho 01 tuyến phố**

 **Phố Lý Anh Tông thuộc địa bàn thị trấn Cái Rồng**

- Quy mô: chiều rộng mặt đường 10,5 m; chiều dài 1800 m; vỉa hè: 2 - 5m.

- Kết cấu: Đường dải nhựa áp phan .

- Vị trí: Điểm đầu Bưu điện huyện (Tỉnh lộ 334 tại Km 1+ 780); điểm cuối Cảng Cái Rồng cũ.

- Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: Đây là khu dân cư hiện đang ở từ trước, có 520 hộ.

- Ý nghĩa tên gọi: Lý Anh Tông (1136 - 1175), là con trưởng vua Lý Thần Tông, lên ngôi năm 1138 khi tròn 2 tuổi 5 tháng, niên hiệu Thiệu Minh. Do lên ngôi từ khi còn nhỏ, được đại thần Tô Hiến Thành dốc lòng phò tá nên khi trưởng thành làm được nhiều việc: cho phép trăm quân và dân chúng có thể giấu tên, tâu thẳng lên vua hoặc tấu quyền thần có lỗi, đặt lệ khóa khảo các quan võ… Ngay từ trẻ ông đã đến thăm Vân Đồn, vi hành thị sát tình hình, đời sống người dân. Khi vua đến dân mượn núi rồng mẹ để lập đài đón tiếp và chính ông là người lập ra thương cảng Vân Đồn nổi tiếng năm 1149, phát huy thế mạnh giao thương, phát triển vùng biển đảo trù phú, sầm uất trong một thời gian dài. Tương truyền, khi vua rời Vân Đồn, dân đã giữ nguyên nơi vua ngự tiếp dân làm kỷ niệm, tưởng nhớ công ơn của vua, hiện nay là di tích đền thờ vua Lý Anh Tông tại thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn.

 - Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên Phố Lý Anh Tông là để ghi nhớ công lao của vị Vua đã lập ra trang Vân Đồn vào năm 1149, đánh dấu sự ra đời của cảng ngoại thương đầu tiên ở nước ta. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**B. THỊ XÃ QUẢNG YÊN**

**I. Dự kiến đặt tên mới cho 06 tuyến đường**

**1. Đường Lê Thánh Tông thuộc địa bàn phường Cộng Hoà, phường Quảng Yên, xã Hiệp Hoà**

- Quy mô: Chiều rộng mặt đường 17,0m; chiều dài tuyến đường 3.400m. Tuyến đường đã được xây dựng đảm bảo ổn định theo Quy hoạch phân khu A4 của thị xã Quảng Yên được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3336/QĐ-UBND ngày 28/08/2018. Điểm đầu, điểm cuối đã kết nối ổn định; mặt cắt đường đã đảm bảo theo quy hoạch (Đường 2 chiều có mặt cắt đường 17,0m; vỉa hè mỗi bên 5,0m).

- Kết cầu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với tỉnh lộ 331 tại Km9+00 (*phường Cộng Hoà*); điểm cuốigiao với tỉnh lộ 338 tại Km8+800 (*xã Hiệp Hoà*).

*- Ý nghĩa tên gọi:* Lê Thánh Tông (1442-1497) tên thật là Lê Tư Thành, là vua thứ tư triều Lê sơ. Ông là người thông minh, thông hiểu nhiều môn học thuật. Năm 1460, các đại thần triều Lê là Nguyễn Xí, Đinh Liệt…xướng xuất việc nghĩa, lật đổ Lê Nghi Dân và đưa Lê Tư Thành - Hoàng tử thứ tư của vua Lê Thái Tông lên ngôi - tức vua Lê Thánh Tông. Trong thời gian trị vì, Lê Thánh Tông đã tiến hành những cải cách lớn về kinh tế, chính trị, văn hóa, tác động sâu sắc đến sự phát triển của xã hội đương thời, được đánh giá là giai đoạn thịnh trị của chế độ phong kiến ở nước ta. Ngoài sự nghiệp chính trị và văn hóa, Lê Thánh Tông còn là một nhà thơ lớn. Đặc biệt ông để lại những bài thơ chữ Hán và chữ Nôm về vùng đất An Bang (Quảng Ninh ngày nay), mà đặc sắc nhất là bài thơ Đề vách núi Truyền Đăng năm 1468 (Từ đó mọi người gọi là núi Đề thơ hay núi Bài Thơ).

- Lý do chọn tên gọi*:* Đặt tên đường Lê Thánh Tông nhằm tôn vinh công lao của nhân vật lịch sử đối với quá trình dựng nước và giữ nước của ông, cha ta; đồng thời nhằm giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ. Tên Lê Thánh Tông được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường. Đường Lê Thánh Tông mới hoàn thành việc đầu tư là một trong các tuyến đường đẹp nhất của thị xã Quảng Yên.

**2. Đường Hải An thuộc địa bàn phường Quảng Yên, xã Cẩm La, phường Phong Hải**

- Quy mô: Chiều rộng mặt đường 11,5m; chiều dài tuyến đường 5.200m. Tuyến đường đã được xây dựng đảm bảo ổn định theo Quy hoạch phân khu A4 của thị xã Quảng Yên được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3336/QĐ-UBND ngày 28/08/2018. Điểm đầu, điểm cuối đã kết nối ổn định; mặt cắt đường hiện đã triển khai giai đoạn 1 (Giai đoạn hoàn thiện tuyến đường có mặt cắt 23,0m; vỉa hè mỗi bên 4,0m).

- Kết cấu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí:Điểm đầu giao với tỉnh lộ 331 tại Km9+200 (phường Quảng Yên), đi qua cầu bắc qua Sông Chanh *(Dự kiến đặt tên là cầu Hải An)*; điểm cuối đến Nút giao Tiền Phong *(Đường cao tốc Hạ Long- Hải Phòng)*; Km17+600, tỉnh lộ 338, phường Phong Hải.

*- Ý nghĩa tên gọi:* Hải An là tên gọi khu vực hành chính gồm hai tỉnh Hải Dương và Quảng An (tức Quảng Yên), dưới thời Nguyễn, từ triều Minh Mạng 12 (1831) đặt chức Tổng đốc Hải An, như: Tổng đốc Hải An Tôn Thất Bật đã tổ chức khai thác mỏ than tại Đông Triều; Tổng đốc Hải An Nguyễn Công Trứ (1778-1858), Tổng thống Hải An quân vụ Nguyễn Tri Phương (1800-1873).

- Lý do chọn tên gọi: Tên trong Ngân hàng tên đường của tỉnh, tên Hải An được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**3. Đường Tiền Phong thuộc địa bàn phường Phong Hải, xã Liên Hòa, xã Tiền Phong**

- Quy mô: Chiều rộng mặt đường 11,5m; chiều dài tuyến đường 8.600m. Tuyến đường đã được xây dựng đảm bảo ổn định theo Quy hoạch phân khu A7 của thị xã Quảng Yên được Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên phê duyệt tại Quyết định số 4315/QD-UBND ngay 12/11/2021. Điểm đầu, điểm cuối đã kết nối ổn định; mặt cắt đường hiện đã triển khai giai đoạn 1 (Giai đoạn hoàn thiện tuyến đường có mặt cắt 60,0m; lề đường mỗi bên 13,0m).

- Kết cấu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu tại Nút giao Tiền Phong *(Đường cao tốc Hạ Long- Hải Phòng)*, Km17+600, tỉnh lộ 338, phường Phong Hải*;* điểm cuối kết thúc tại Km26+200, tỉnh lộ 338 (*Khu công nghiệp Nam - Bắc Tiền Phong, xã Tiền Phong).*

- Ý nghĩa tên gọi*:* Tiền Phong là tên gọi của xã Tiền Phong, thị xã Quảng Yên. Xã Tiền Phong được thành lập theo Nghị định số 23/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ, trên cơ sở tách một phần diện tích và dân số của hai xã Liên Vị và Liên Hoà. Tiền Phong là vùng đất cổ gắn liền với lịch sử và truyền thống quai đê lấn biển của “Thập cửu Tiên công” tạo lập từ triều Lê (thế kỷ XV)[[1]](#footnote-1), là đảo Hà Nam. Tiền Phong là địa bàn cuối cùng ở khu vực Hà Nam về phía Đông Nam thị xã Quảng Yên.

- Lý do chọn tên gọi*:* Tiền Phong là tên địa danh quen thuộc đi vào tiềm thức nhân dân địa phương. Tên Tiền Phong được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**4. Đường Nguyễn Văn Cừ thuộc địa bàn phường Minh Thành**

- Quy mô: Chiều rộng mặt đường 30,0m; chiều dài tuyến đường 1.320m.

- Kết cấu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với Quốc lộ 18 tại Km92+00; điểm cuối vào khu dân cư Khe Cát (*phường Minh Thành*).

*-* Ý nghĩa tên gọi*:* **Nguyễn Văn Cừ** (1912 - 1941), quê ở làng Phù Khê, tổng Nghĩa Lập, phủ Từ Sơn (nay là thôn Phù Khê, xã Phù Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh). Ông là một trong những lãnh tụ cách mạng xuất sắc, là Tổng Bí thư trẻ tuổi và xuất sắc của Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ (1938 - 1940). Ông tham gia cách mạng từ sớm, tham gia Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội năm 1927, năm 1928 tham gia phong trào vô sản hóa ở mỏ Vàng Danh. Tháng 6/1929, ông được kết nạp vào chi bộ Đông Dương cộng sản đảng. Năm 1930 được cử làm Bí thư đặc khu Hồng Gai - Uông Bí. Ông đã chỉ đạo giới thiệu đồng chí Nguyễn Đức Cảnh thay mặt Đảng Cộng sản Việt Nam tuyên bố thành lập Chi bộ Đảng cộng sản Việt Nam đầu tiên tại khu mỏ tại khu Dân Chủ, phường Mạo Khê ngày 23/2/1930. Trong thời gian hoạt động ở đây, ông bị giặc bắt đày đi Côn Đảo. Tại nhà tù tàn bạo của đế quốc thực dân, ông đã đấu tranh bất khuất, biến nhà tù thành trường học cách mạng. Sau khi được trả lại tự do, tháng 7/1937 xứ ủy Bắc Kỳ được tái lập, trực tiếp giao cho ông phụ trách. Tháng 8/1937, ông được bầu vào Ban Thường vụ của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ngày 30/3/1938, ông được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng. Tháng 01/1940, ông bị bắt và bị kết án tử hình vào ngày 28/8/1941. Nguyễn Văn Cừ đã cống hiến trọn cuộc đời mình cho sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam. Cuộc đời hoạt động của ông là một tấm gương chói lọi về phẩm chất cao quý trong sáng của người cộng sản Việt Nam.

- Lý do chọn tên gọi:Chọn tênNguyễn Văn Cừ nhằm giáo dục truyền thống yêu nước cách mạng cho thế hệ trẻ. Ngoài ra, tên đường còn gắn với Trường chính trị Nguyễn Văn Cừ, là trung tâm đào tạo cán bộ của tỉnh và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong khu vực. Tên Nguyễn Văn Cừ được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường. Đường Nguyễn Văn Cừ là một trong các tuyến đường đẹp nhất thị xã Quảng Yên về cảnh quan và quy mô tuyến đường.

**5. Đường Hoàng Tân thuộc địa bàn phường Tân An, xã Hoàng Tân**

*-* Quy mô: Chiều rộng mặt đường 7,5m; chiều dài tuyến đường 1.800m. Tuyến đường đã được xây dựng đảm bảo ổn định theo Quy hoạch khu phức hợp Hạ Long Xanh, thị xã Quảng Yên được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2966/QD-UBND ngày 03/8/2018. Điểm đầu, điểm cuối đã kết nối ổn định (Giai đoạn hoàn thiện tuyến đường có mặt cắt 11,5m; vỉa hè mỗi bên 5,0m).

- Kết cấu đường: Đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu Ngã 3 trung tâm Hoàng Tân *(cuối của đường tỉnh 331B);* điểm cuốikết thúc tại Km6+131, tỉnh lộ 331B *(Cống 5 cửa, phường Tân An).*

- Ý nghĩa tên gọi*:* Hoàng Tân là tên gọi của xã Hoàng Tân, thị xã Quảng Yên. Tháng 5 năm 1956, xã Hoàng Tân được thành lập trên cơ sở chia tách xã Tiền An thành 2 xã: Tiền An và Hoàng Xá (xã Hoàng Tân ngày nay). Tên gọi Hoàng Tân cũng gắn với di chỉ khảo cổ Đầu Rằm đã được xếp hạng di tích cấp quốc gia là bằng chứng vật chất xác thực minh chứng cho quá trình cư trú của con người tại đây từ hàng nghìn năm trước *(Trích lịch sử Đảng Bộ xã Hoàng Tân).*

*Lý do chọn tên gọi:* Tên Hoàng Tân là tên gọi địa danh quen thuộc đã đi vào tiềm thức của Nhân dân trong khu vực. Tên Hoàng Tân được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường*.*

**6. Đường Bến Ngự thuộc địa bàn phường Quảng Yên, phường Yên Giang**

- Quy mô: Chiều rộng mặt đường 7,5m; chiều dài tuyến đường 3.000m.

- Kết cấu đường: Đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu tại Bến phà Chanh cũ (Bến Ngự - phường Quảng Yên); điểm cuối Giao với tỉnh lộ 331 tại Km 14+200 (phường Yên Giang).

- Ý nghĩa tên gọi: Tên Bến Ngự gắn liền với tên một bến thuyền rất nổi tiếng và thơ mộng. Tương truyền, thế kỷ 15, trong chuyến xa giá duyệt quân trên sông Bạch Đằng ra Hải Đông, Nhà vua - Thi sĩ Lê Thánh Tông (1460-1497) qua đây, trước cảnh sông nước hữu tình đã dừng lại, sai lập hành dinh trên một bến nhỏ. Ban đêm thấy trăng thanh gió mát, cảnh vật yên tĩnh, nước chảy nhẹ nhàng như trong mộng, Nhà vua liền tức cảnh làm thơ. Từ đó, nhân dân Quảng Yên gọi bến sông đó là Bến Ngự. Nói đến Quảng Yên là nói đến Bến Ngự - Sông Chanh.

*- Lý do chọn tên gọi:* Bến Ngự là tên địa danh quen thuộc đã đi vào tiềm thức của nhân dân đối địa phương, đặc biệt là những người con Quảng Yên nơi xa nhớ về quê hương. Tên Bến Ngự được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**II. Dự kiến đặt tên mời cho 09 tuyến phố**

**1. Phố Đầm Bo thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Quy mô: Chiều rộng 7,5m; chiều dài tuyến phố 550m, vỉa hè mỗi bên 5,0m.

- Kết cấu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu tại Sân vận động trung tâm thị xã; điểm cuối giáp ranh giới phía Tây của dự án Vinadeo.

- Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: Có 41 hộ dân trên tuyến phố.

- *Ý nghĩa tên gọi:* Tên phố nhằm gợi nhớ lại tên Đầm Bo cũ, nay đã trở thành một con phố sầm uất, hiện đại tại thị xã Quảng Yên. Tên Đầm Bo có từ giai đoạn xây dựng Nhà máy kẽm Quảng Yên năm 1925, là một cảng nhỏ ở phía trước khu vực Nhà máy Kẽm nối với Sông Chanh, tiếng pháp cảng gọi là “Port”, sau người dân đọc chệnh đi là Bo.

*Lý do chọn tên gọi:* Đầm Bo là tên địa danh quen thuộc đã đi vào tiềm thức của nhân dân địa phương. Tên Đầm Bo được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**2. Phố Hải Đăng 1 thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Quy mô: Chiều rộng 7,5m; chiều dài tuyến phố 250m; vỉa hè mỗi bên 5,0m.

- Kết cấu đường: nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với đường Lê Hoàn; điểm cuối giao với phố Đầm Bo (*Đang đề nghị đặt tên).*

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: Có 14 hộ dân trên tuyến phố.

- Ý nghĩa tên gọi:Hải Đăng (đèn biển) chỉ những ngọn đèn đang sáng giữa biển khơi. Nó tượng trưng cho ánh sáng vĩnh cửu của biển vì thế mà nó được ví như “con mắt biển cả” dù nắng, mưa, gió bão, ngọn hải đăng vẫn sáng mãi. Hải đăng là ngọn đèn soi sáng, báo hiệu chỉ đường cho ngư dân nơi xa tìm về sau mỗi chuyến hải trình dài ngày trên biển. Cạnh vị trí khu dân cư Vinadeco (Đang đề nghị đặt tên các tuyến phố Hải Đăng) có ngọn đèn Hải Đăng vẫn ngày đêm miệt mài dẫn đường cho các phương tiện thuỷ đi về an toàn trên Sông Chanh.

- Lý do chọn tên gọi: Tên Hải Đăng 1 được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố. Cụm các tuyến phố Hải Đăng (đề nghị đặt tên) nằm trong khu dân cư mới (khu Vinadeco), đặt tên Hải Đăng kèm theo số thứ tự với các tuyến phố trong khu dân cư theo hướng từ Đông sang Tây đảm bảo dễ nhớ và tiện cho việc theo dõi.

**3. Phố Hải Đăng 2 thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Quy mô: Chiều rộng 7,5m; chiều dài tuyến phố 250m; vỉa hè mỗi bên 5,0m.

- Kết cấu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với đường Lê Hoàn; điểm cuối giao với phố Đầm Bo (*Đang đề nghị đặt tên).*

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: Có 40 hộ dân trên tuyến phố.

- Ý nghĩa tên gọi:Đã mô tả tại phố Hải Đăng 1.

- Lý do chọn tên gọi:Tên Hải Đăng 2 được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố. Tuyến phố Hải Đăng 2 song song và tịnh tiến về phía Tây của tuyến phối Hải Đăng 1. Các tuyến phố Hải Đăng cùng chung khu dân cư Vinadeco, khu dân cư mới của phường Quảng Yên.

**4. Phố Hải Đăng 3 thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Quy mô: Chiều rộng 11,5m; chiều dài tuyến phố 350m; vỉa hè mỗi bên 5,0m.

- Kết cấu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với tỉnh lộ 331 tại Km12+400 *(đường Trần Nhân Tông)*; điểm cuối giao với phố Đầm Bo (*Đang đề nghị đặt tên).*

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 66 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi:Đã mô tả tại phố Hải Đăng 1.

- Lý do chọn tên gọi:Tên Hải Đăng 3 được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố. Tuyến phố Hải Đăng 3 song song và tịnh tiến về phía Tây của tuyến phối Hải Đăng 2. Các tuyến phố Hải Đăng cùng chung khu dân cư Vinadeco, khu dân cư mới của phường Quảng Yên.

**5. Phố Hải Đăng 4 thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Quy mô: Chiều rộng 7,5m; chiều dài tuyến phố 350m; vỉa hè mỗi bên 5,0m.

- Kết cấu đường: nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với tỉnh lộ 331 tại Km12+600 *(đường Trần Nhân Tông)*; điểm cuối giao với phố Đầm Bo (*Đang đề nghị đặt tên).*

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: Có 57 hộ dân trên tuyến phố.

- Ý nghĩa tên gọi:Đã mô tả tại phố Hải Đăng 1.

- Lý do chọn tên gọi:Tên Hải Đăng 4 được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố. Tuyến phố Hải Đăng 4 song song và tịnh tiến về phía Tây của tuyến phối Hải Đăng 3. Các tuyến phố Hải Đăng cùng chung khu dân cư Vinadeco, khu dân cư mới của phường Quảng Yên.

**6. Phố Hải Đăng 5 thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Quy mô: Chiều rộng 7,5m; chiều dài tuyến phố 250m; vỉa hè mỗi bên 5,0m.

- Kết cấu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với điểm cuối đường Lê Hoàn *(Đang đề nghị kéo dài)*; điểm cuối giao với phố Đầm Bo (*Đang đề nghị đặt tên).*

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: Có 64 hộ dân trên tuyến phố.

- Ý nghĩa tên gọi:Đã mô tả tại phố Hải Đăng 1.

- Lý do chọn tên gọi:Tên Hải Đăng 5 được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố. Tuyến phố Hải Đăng 5 song song và tịnh tiến về phía Tây của tuyến phối Hải Đăng 4. Các tuyến phố Hải Đăng cùng chung khu dân cư Vinadeco, khu dân cư mới của phường Quảng Yên.

**7. Phố Tài Thời thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Quy mô: Chiều rộng 7,5m; chiều dài tuyến phố 250m; vỉa hè mỗi bên 5,0m.

- Kết cấu đường: Đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với đường Lê Hoàn; điểm cuối giáp với đê chắn sóng *(Đê Quảng Yên- Yên Giang, đang đề nghị đặt tên là đường Bến Ngự).*

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 38 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Lấy tên chung với tên đầm Tài Thời (hiện có), giáp ranh với tuyến phố. Tài Thời là tên gọi của đầm nói trên, tên có từ thời Pháp thuộc (không rõ mốc thời gian cụ thể). Đầm Tài Thời là đầm lớn có tác dụng điều hoà nguồn nước tại khu vực từ Chợ Rừng và một phần địa giới hành chính của phường Yên Giang cũ trước khi đổ ra sông Chanh. Tên đầm Tài thời là tên gọi quen thuộc gắn với khu dân cư phía Bắc cầu Sông Chanh.

- Lý do chọn tên gọi: Đặt tên phố Tài Thời là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thực của người dân địa phương. Tên Tài Thời được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**8. Phố Cây Đước thuộc địa bàn phường Phong Hải**

- Quy mô: Chiều rộng 7,5m; chiều dài tuyến phố 500m; vỉa hè mỗi bên 5,0m.

- Kết cấu đường: Đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giao với đường Hải An *(Đang đề nghị đặt tên)*; điểm cuối: nối đến quy hoạch chợ Đìa Cốc.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 94 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi:Tên gọi cũ của khu 7, phường Phong Hải cho đến năm 2011 (năm thành lập thị xã Quảng Yên). Cây Đước là tên một loại cây rừng ngập mặn, sống ở ven đê, cây có sức sống mãnh liệt với bộ rễ sâu giúp cho chắn sóng, chắn gió bão, bảo vệ đê điều. Hiện loài cây này được trồng rất nhiều ở những cánh rừng ngập mặn trên địa bàn thị xã Quảng Yên.

- Lý do chọn tên gọi: Cây Đước là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức nhân dân địa phương đối với khu phố nơi tuyến đường đi qua. Tên Cây Đước được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**9. Phố Nhà Máy Kẽm thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Quy mô: Chiều rộng 7,5m; chiều dài tuyến phố 400m; vỉa hè mỗi bên 3,0m.

- Kết cấu đường: Đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giao với tỉnh lộ 331 tại Km 12+700 *(Đường Trần Nhân Tông)*; điểm cuối đến cổng Công ty cổ phần Thủy sản 2.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: Có 35 hộ dân trên tuyến phố.

- Ý nghĩa tên gọi:Nhà máy Kẽm Quảng Yên là một công trình kiến trúc từ thời Pháp, đây là một trong những di tích công nghiệp nặng lớn nhất đầu thế kỷ 20. Nhà máy kẽm Quảng Yên là nơi thành lập Chi bộ Nhà máy kẽm Quảng Yên năm 1940 để lãnh đạo phong trào cách mạng của nhân dân lao động trong tỉnh. *“Từ tháng 4-1940 Tỉnh uỷ lâm thời tỉnh Quảng Yên được thành lập, tiếp theo sau là các chi bộ Đảng, cơ sở trong đó có chi bộ ở Nhà máy Kẽm Quảng Yên có 10 đoàn viên ở Uông Bí có 4 đoàn viên, ở Rãng Động (Yên Hưng) có gần 40 đoàn viên”;* Trích Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh (trang 194).

- Lý do chọn tên gọi:Nhà máy Kẽm (điểm đầu tuyến đường) là địa danh quen thuộc đã đi vào tiềm thức của Nhân dân trong khu vực. Tên Nhà Máy Kẽm được nhân dân khu vực thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**III. Dự kiến điều chỉnh 02 tuyến đường**

**1. Đường Xóm Bãi thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Đường Xóm Bãi, phường Quảng Yên đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tên gọi tại Nghị quyết số 21/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008. Theo Nghị quyết, đường Xóm Bãi bắt đầu từ Chợ Rộc qua khu Xóm Bãi đến Kênh Yên Lập, chiều dài 800m. Nay đề nghị điều chỉnh cắt ngắn đoạn đầu tuyến đường Xóm Bãi (chiều dài 90m). Chiều dài tuyến sau khi điều chỉnh: 710m.

- Lý do đề nghị điều chỉnh: Đoạn đề nghị cắt ngắn đã thu hồi làm đường Chợ Rộc- Phong Hải *(Đang đề nghị đặt tên là đường Hải An).*

**2. Đường Lê Hoàn thuộc địa bàn phường Quảng Yên**

- Đường Lê Hoàn, phường Quảng Yên đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tên gọi tại Nghị quyết số 21/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008. Theo Nghị quyết, đường Lê Hoàn có Điểm đầu giao với phố Ngô Quyền (Trước cửa rạp Bạch Đằng) qua khu dân cư đầm Âu Rạp, qua khu dân cư Vinadeco đến giáp Công ty CP thuỷ sản Phú Minh Hưng, rẽ Trái đến giáp đê; chiều dài 1.250. Nay đề nghị điều chỉnh như sau:

(1) Bỏ đoạn từ Trung tâm thương mại, rẽ Trái đến giáp đê. Đề nghị đặt tên làm tuyến phố mới, đoạn cuối Hải Đăng 3 (Chiều dài 250m).

(2) Kéo dài thẳng qua Khu dân cư Phú Minh Hưng (kéo thẳng tuyến, chiều dài 200m). Chiều dài tuyến sau khi điều chỉnh: 1.200m.

- Lý do đề nghị điều chỉnh: Năm 2017, Công ty CP thuỷ sản Phú Minh Hưng đã giải thể để thực hiện dự án Khu dân cư Phú Minh Hưng (có kéo dài tuyến đường Lê Hoàn) nên đường Lê Hoàn cũ không còn phù hợp.

**C. THÀNH PHỐ MÓNG CÁI**

**I. Dự kiến đặt tên cho 01 tuyến đường**

 **Đường Trần Hưng Đạo thuộc địa bàn 02** **phường: Ninh Dương, Hải Yên**

 - Quy mô: chiều dài tuyến đường 7600m, chiều rộng: 6m, vỉa hè 1,5m.

 - Kết cấu đường: đường bê tông xi măng.

 - Vị trí: Điểm đầu (phía Đông) giáp với đường Tuệ Tĩnh điểm cuối (phía Tây) tiếp giáp với bến sông Mười. Thuộc địa phận phường Ninh Dương và phường Hải Yên; Đường này mang tên đường 4B chạy song song với trục đường 18 hiện nay.

 - Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 320 hộ.

 - Ý nghĩa tên gọi: Trần Hưng Đạo (1226 – 1300), tên thật là Trần Quốc Tuấn, sinh ra và lớn lên tại làng Tức Mặc, phủ Thiên Trường, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Ông là con An sinh vương Trần Liễu, cháu gọi Trần Thái Tông bằng chú.

 Bình Bắc Đại Nguyên Soái Trần Hưng Đạo là anh hùng dân tộc, nhà quân sự thiên tài, nhà chính trị vẹn toàn tài đức. Đồng thời cũng là bậc “đại bút” trong nền văn học Việt. Trong hai cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông lần thứ hai (1285) và lần thứ ba (1287-1288), ông lại được đề bạt làm Tiết chế Thống lĩnh toàn quân và đã giành thắng lợi lẫy lừng, đánh tan quân Nguyên ra khỏi bờ cõi đất nước. Là một vị tướng tài kiêm văn võ, biết đánh giá đúng vai trò quan trọng của dân - nền tảng của xã tắc- và của quân- lông cánh của chim hồng chim hộc- Trần Hưng Đạo đã biết đề ra một đường lối quân sự ưu việt, có tính chất nhân dân, mà tiêu biểu là hai cuộc rút lui chiến lược khỏi Kinh thành Thăng Long, tránh cho nhà Trần những tổn thất lớn, và tạo thời cơ bẻ gãy lực lượng của địch. Những kế hoạch làm vườn không nhà trống trên khắp các nẻo đường mà giặc đi qua, những hoạt động phối hợp nhịp nhàng giữa hương binh và quân đội chính quy của nhà nước, những trận phục kích lừng danh như trận Bạch Đằng đã làm cho tên tuổi của ông sống mãi.

 Sau khi mất, ông được triều đình phong tặng Thái Sư Thượng Phụ Thượng Quốc Công, Nhân võ Hưng Đạo Đại Vương. Đền thờ ông tại Vạn Kiếp gọi là “Đền Kiếp Bạc”. Để tưởng nhớ công lao của ông, nhiều địa phương: Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng… đã chọn tên ông để đặt cho các con đường, trường học… Tại Hạ Long, Cẩm Phả, Đông Triều (Quảng Ninh) đã có các con đường mang tên Trần Hưng Đạo.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên đường Trần Hưng Đạo nhằm ghi nhớ công lao to lớn của ông trong việc đấu tranh, bảo vệ bờ cõi của dân tộc; giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

**II. Dự kiến đặt tên cho 14 tuyến phố**

**1. Phố Minh Khai thuộc địa bàn phường Hải Yên**

- Quy mô: chiều dài tuyến phố 465m, chiều rộng 07m, vỉa hè 5m;

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông) giáp với ngã tư Đường Đoan Tĩnh; điểm cuối (hướng Tây) tiếp giáp với ngã ba phố Lê Văn Thiêm (dự kiến đặt tên mới). Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên.

- Tuyến phố quy hoạch 120 ô đất. Hiện đã xây dựng 102 công trình nhà ở của hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi:Nguyễn Thị Minh Khai (1910-1941) là nhà cách mạng Việt Nam, một trong những người lãnh đạo Đảng cộng sản Đông Dương trong giai đoạn 1930-1940. Bà có tên gọi khác là Vịnh, sinh ra và lớn lên tại thành phố Vinh. Bà là một học sinh xuất sắc của trường nữ học Vinh và cũng là một trong những học trò xuất sắc của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Từ năm 1927, bà tham gia hoạt động cách mạng, trải qua nhiều cương vị khác nhau, Nguyễn Thị Minh Khai đã có những đóng góp lớn trong việc lãnh đạo phong trào công nhân, phụ nữ và đấu tranh chống tư tưởng tả khuynh. Bà cũng là nữ Bí thư thành ủy đầu tiên của Sài Gòn. Năm1940 Nguyễn Thị Minh Khai bị kẻ địch bắt giữ. Sau gần một năm giam cầm tra tấn mà không moi được bí mật nào, kẻ thù đã đem bà ra xử bắn tại Hóc Môn vào ngày 28/8/1941, khi đó bà mới qua tuổi ba mươi.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Minh Khai nhằm tưởng nhớ công lao to lớn của bà trong việc đấu tranh, chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc; giáo dục truyền thống yêu nước.

**2. Phố Lê Chân thuộc địa bàn phường Hải Yên**

- Quy mô: chiều dài tuyến phố 690m, chiều rộng 07m, vỉa hè 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông Bắc) giáp với sông Ka Long dự án khu đô thị dọc biên giới; điểm cuối (hướng Tây Nam) giáp với đường Hùng Vương. Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên.

- Tuyến phố quy hoạch 135 ô đất. Hiện đã xây dựng 15 công trình nhà ở của hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Lê Chân (?-43) là nữ danh tướng của Hai Bà Trưng. Bà sinh ra tại làng Vẻn (trang An Biên xưa), nay thuộc thôn An Biên, xã Thủy An, thị xã Đông Triều. Cha bà là Lê Đạo bị Thái thú Tô Định giết hại, bà cùng các nữ binh theo giúp Hai Bà Trưng khởi nghĩa, hội quân tại Hát Môn (năm 40). Trong các trận đánh, bà thường được cử làm tướng quân tiên phong, lập nhiều chiến công. Bà được Trưng Vương phong là Thánh Chân công chúa, giữ chức Chưởng quản binh quyền nội bộ, đứng ra tổ chức, luyện tập quân sĩ, tăng gia sản xuất. Bà được coi là người có công đầu trong việc chiêu dân, khai khẩn, lập ấp vùng đất An Biên, sau này phát triển thành thành phố Hải Phòng ngày nay. Ngày nay tại thôn An Biên, xã Thủy An, thị xã Đông Triều vẫn còn ngôi đền linh thiêng thờ Bà, các triều đại đều có sắc phong thần.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Lê Chân nhằm tưởng nhớ công lao to lớn của bà trong việc đấu tranh, chống giặc ngoại xâm, bảo vệ bờ cõi của dân tộc; giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

**3. Phố Đặng Thùy Trâm thuộc địa bàn phường Hải Yên**

- Quy mô: chiều dài tuyến phố 750m, chiều rộng 07m, vỉa hè 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông Bắc) giáp với sông Ka Long (thuộc dự án khu đô thị dọc biên giới); điểm cuối (hướng Tây Nam) giáp với đường Hùng Vương. Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên.

- Tuyến phố quy hoạch 140 ô đất. Hiện đã xây dựng 25 công trình nhà ở của hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Đặng Thùy Trâm (1942-1970), sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế, gia đình sống tại Hà Nội, là một nữ bác sĩ, liệt sỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân năm 2006. Sau khi tốt nghiệp bác sĩ tại trường Đại học Y khoa Hà Nội năm 1966, bà tình nguyện đi chiến đấu tại chiến trường Liên khu 5, Quảng Ngãi. Tại đây, bà phụ trách một bệnh viện dân quân y tại huyện Đức Phổ. Trong thời gian công tác, bà đã ghi lại nhật ký về những ngày tháng tại Đức Phổ. Sau khi bà hy sinh, cuốn nhật ký rơi vào tay người bên kia chiến tuyến và trở về sau 30 năm ngày đất nước thống nhất. Cuốn nhật ký của bà đã được xuất bản, có tác động sâu sắc đến độc giả nhất là độc giả trẻ tuổi về tinh thần yêu nước, xả thân vì nghĩa lớn của các thế hệ thanh niên thời chống Mỹ.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Đặng Thuỳ Trâm để tưởng nhớ công lao to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ giành độc lập dân độc; giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

**4. Phố Lê Thanh Nghị thuộc địa bàn phường Hải Yên**

- Quy mô: chiều dài tuyến phố 750m, chiều rộng 7m, vỉa hè 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông Bắc) giáp với tuyến đường thuộc dự án khu đô thị dọc biên giới sông Ka Long (chưa được đặt tên, do thuộc dự án, chưa bàn giao cho địa phương); điểm cuối (hướng Tây Nam) giáp với đường Hùng Vương. Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên.

- Tuyến phố quy hoạch 135 ô đất. Hiện đã xây dựng 15 công trình nhà ở của hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Lê Thanh Nghị (1911 - 1989) tên thật là Nguyễn Khắc Xứng, quê làng Thượng Cốc (nay thuộc xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương). Lê Thanh Nghị tham gia cách mạng từ năm 1928 trong phong trào công nhân mỏ. Năm 1929, ông tham gia Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội hoạt động ở Uông Bí và được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương (năm 1930). Lê Thanh Nghị đã từng bị giặc Pháp bắt 2 lần (năm 1930 và 1940), đày đi Côn Đảo và Sơn La. Ra tù ông tiếp tục hoạt động cách mạng. Trong cách mạng tháng Tám năm 1945, ông được phân công chỉ đạo phong trào cách mạng ở chiến khu Hoàng Hoa Thám và được cử vào Ủy ban quân sự Bắc Kỳ. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, ông giữ nhiều chức vụ quan trọng: Bí thư Liên khu ủy, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính, Chính ủy Bộ tư lệnh Liên khu III, Bí thư Thành ủy Hà Nội, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội đồng Nhà nước. Ông là đại biểu Quốc hội từ khóa II - VI. Ông được tặng thưởng Huân chương Sao Vàng.

- Lý do chọn tên gọi: Đặt tên phố Lê Thanh Nghị nhằm tưởng nhớ những đóng góp, công lao của ông trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; giáo dục truyền thống yêu nước.

**5. Phố Lê Văn Thiêm thuộc địa bàn phường Hải Yên**

- Quy mô: chiều dài tuyến phố 750m, chiều rộng 7m, vỉa hè 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu (hướng Đông Bắc) giáp với tuyến đường thuộc dự án khu đô thị dọc biên giới sông Ka Long (chưa được đặt tên, do thuộc dự án, chưa bàn giao cho địa phương); điểm cuối (hướng Tây Nam) giáp với đường Hùng Vương. Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên.

- Tuyến phố quy hoạch 135 ô đất. Hiện đã xây dựng 12 công trình nhà ở của hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Giáo sư Lê Văn Thiêm(1918 - 1991), quê ở xã Trung Lễ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, trong một dòng họ có truyền thống hiếu học, khoa bảng.

Lê Văn Thiêm là tiến sỹ toán học đầu tiên của Việt Nam, là người Việt Nam đầu tiên nhận được học vị Tiến sĩ quốc gia về Toán, học vị cao nhất của nước Pháp 9 năm 1948), cũng là người Việt Nam đầu tiên trở thành giáo sư toán học tại một trường đại học ở châu Âu (Đại học Bách khoa Zurich, Thụy Sĩ năm 1949) và là một trong số các nhà khoa học tiêu biểu nhất của Việt Nam trong thế kỷ 20. Ông được chính phủ Việt Nam phong tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 1 vào năm 1996 và được tặng thưởng Huân chương độc lập hạng nhất về những công trình toán học đặc biệt xuất sắc.

Tháng 4/1950, ông được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.Sau đó ông được Chính phủ điều động ra Việt Bắc nhận trọng trách thành lập Trường Khoa học cơ bản, Trường Sư phạm cao cấp và là Hiệu trưởng của hai trường này. Trong quá trình công tác, ông đã đảm nhiệm các vai trò: Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm khoa học Hà Nội, Hiệu phó Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, Viện trưởng đầu tiên của Viện Toán học…Giáo sư Lê Văn Thiêm cũng là đại biểu Quốc hội khóa II và III, đại diện toàn quyền của Việt Nam tại Viện Liên hợp nghiên cứu nguyên tử Đupna - Liên Xô (năm 1956 - 1980), Ủy viên Ủy ban Khoa học Nhà nước, Chủ tịch Hội Toán học Việt Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Lê Văn Thiêm nhằm ghi nhớ đóng góp của ông với nền giáo dục Việt Nam, đặc biệt là lĩnh vực toán học; giáo dục truyền thống hiếu học cho thế hệ trẻ.

**6. Phố Hoàng Diệu thuộc địa bàn phường Hải Yên**

- Quy mô: chiều dài tuyến phố 300m, chiều rộng 7m, vỉa hè 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu (hướng Đông) giáp với tuyến đường thuộc dự án quy hoạch chợ, khu vui chơi giai trí, sân bóng nhân tạo khu 7, phường Hải Yên (tuyến đường chưa được đặt tên do dự án chưa bàn giao cho địa phương); điểm cuối (phía Tây) giáp với phố Lê Văn Thiêm dự kiến đặt mới.

- Tuyến phố quy hoạch 55 ô đất. Hiện đã xây dựng 21 công trình nhà ở của hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Hoàng Diệu (1828 - 1882) tự Quang Viễn, hiệu Tĩnh Trai, sinh tại xã Xuân Đài, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam trong một gia đình Nho học, năm 16 tuổi, đã nổi tiếng về văn thơ. Ông đỗ Cử nhân khoa Mậu Thân (1848), đỗ Phó bảng khoa Quý Sửu (1853).Sau một thời gian ra làm quan ở các địa phương Trung Kì, năm 1873 Hoàng Diệu được điều về Huế giữ chức Tham tri Bộ Hình, rồi Tham tri Bộ Lại kiêm Đô sát viện, sung Cơ mật đại thần. Năm 1878, ông được thăng Tổng đốc An Tĩnh (Nghệ An - Hà Tĩnh). Chưa đầy một tháng, ông được triệu về kinh, đại diện cho triều đình đứng ra điều đình với sứ thần Tây Ban Nha về việc thông thương. Ít lâu sau, ông được thăng Binh bộ Thượng thư. Năm 1880, ông được bổ nhiệm làm Thự Tổng đốc Hà Ninh (Hà Nội - Ninh Bình). Hoàng Diệu là viên quan nổi tiếng cương trực và là một trong những người tích cực chủ chiến. Khi thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai (1882), ông khẩn trương chỉ đạo việc đào hào, đắp lũy để phòng thủ. Ông không lùi bước trước những yêu sách vô lí của giặc. Ngày 3/4/1882, Henri Rivìere từ Sài Gòn ra Hà Nội, đóng tại Đồn Thủy. Đúng 8 giờ sáng ngày 25/4/1882, giặc Pháp nổ súng bắn đại bác vào thành Hà Nội. Gần trưa, thành Hà Nội thất thủ. Hoàng Diệu thắt cổ tự tử, để lại di biểu. Cuộc chiến đấu bảo vệ thành Hà Nội và sự tuẫn tiết của Hoàng Diệu được ghi lại trong “Hà Thành chính khí ca” và “Hà Thành thất thủ ca”.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Hoàng Diệu nhằm tưởng nhớ những công lao của ông trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

 **7. Phố Trương Định thuộc địa bàn phường Ninh Dương**

 - Quy mô: Chiều dài tuyến phố 260m, chiều rộng 5m, vỉa hè 2m.

 - Kết cấu đường bê tông.

 - Vị trí: Điểm đầu (phía Nam) tiếp giáp với đường Đại Lộ Hòa Bình; (phía Bắc) giáp với kênh mương Tràng Vinh. Thuộc địa phận khu Hồng Phong, phường Ninh Dương;

 - Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 65 hộ.

 - Ý nghĩa tên gọi: Trương Định (1820 - 1864), anh hùng kháng Pháp, tên thường gọi là Trương Công Định, sinh tại làng Tư Cung, phủ Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Tịnh Khê, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Nam). Năm 1844, Trương Định theo cha vào Nam. Năm 1854, ông chiêu mộ dân nghèo lập đồn điền Gia Thuận (Gò Công) và được nhà Nguyễn phong phức Phó Quản cơ. Năm 1859, quân Pháp đánh vào Gia Định, ông đã tập hợp nghĩa binh góp sức cùng quân triều đình chống Pháp quyết liệt, giành nhiều thắng lợi và được phong chức Phó Lãnh binh. Sau đó, ông là trợ thủ đắc lực cho Nguyễn Tri Phương tại mặt trận Chí Hòa, rồi rút về Gò Công xây dựng căn cứ chống Pháp. Rất nhiều văn thân, nghĩa sĩ đã gia nhập nghĩa quân như: Án sát Đỗ Quang, tri phủ Nguyễn Thành Ý, Tri huyện Đỗ Đình Thoại, Tri huyện Âu Dương Lân, Thủ khoa Nguyễn Hữu Huân, Nguyễn Đình Chiểu, Hồ Huân Nghiệp. Nghĩa quân của Trương Định hoạt động khắp các vùng như Gò Công, Tân An, Mỹ Tho, Chợ Lớn, Gia Định, lan sang cả hai bờ sông Vàm Cỏ tới tận Đồng Tháp Mười. Sau Hiệp ước Nhâm Tuất (1862), triều đình Huế xuống dụ bắt ông phải giải binh nhưng ông vẫn quyết tâm kháng chiến đến cùng. Nhân dân tôn ông là *Bình Tây Đại nguyên soái.* Do sự phản bội và chỉ điểm của Huỳnh Công Tấn, mờ sáng ngày 20/8/1864, Trương Định bị thực dân Pháp vây bắt tại làng Tân Phước. Ông cùng các nghĩa quân cảm tử chống giặc tới cùng. Ông bị trúng đạn trọng thương. Quyết không để rơi vào tay giặc, ông đã rút gươm tự vẫn.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Trương Định nhằm tưởng nhớ những đóng góp của ông trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

 **8. Phố Nguyễn Đức Cảnh thuộc địa bàn phường Ninh Dương**

 - Quy mô: chiều dài tuyến phố 125m, chiều rộng 3,5m, vỉa hè 2m.

 - Kết cấu đường bê tông.

 - Vị trí: Điểm đầu (phía Nam) tiếp giáp với đường Đại Lộ Hòa Bình; điểm cuối (phía Bắc) giáp đường mương Tràng Vinh. Thuộc địa phận khu Hồng Phong, phường Ninh Dương;

 - Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 72 hộ.

 - Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Đức Cảnh (1908-1932), là đảng viên trung kiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ông sinh ra trong một gia đình nhà nho giàu truyền thống yêu nước tại làng Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Ông được giác ngộ về tinh thần yêu nước và cách mạng từ rất sớm, ban đầu liên lạc với nhóm *Nam đồng thư xã* và trở thành đảng viên Việt Nam quốc dân Đảng. Tháng năm 1927, Nguyễn Đức Cảnh được cử sang Trung Quốc gặp Tổng bộ Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí bàn việc thống nhất hành động chống đế quốc Pháp. Ông được dự lớp huấn luyện chính trị theo chương trình của Nguyễn Ái Quốc, sau đó ông đã ly khai Việt Nam quốc dân Đảng để gia nhập *Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí*. Năm 1928 ông được cử vào kỳ bộ Bắc Kỳ của *Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí* hoạt động ở Hải Phòng và các tỉnh vùng mỏ. Tháng 3 - 1929, ông cùng một số đồng chí tổ chức Chi bộ cộng sản đầu tiên tại số nhà 5D phố Hàm Long, Hà Nội.Ngày 17-6-1929, ông tham gia thành lập Đông Dương cộng sản Đảng và cho xuất bản tờ báo Búa Liềm. Đồng chí là ủy viên Ban chấp hành trung ương lâm thời và được phân công công tác vận động quần chúng công nhân trong cả nước.Trong hội nghị hợp nhất thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 3-2-1930, ông là đại biểu của Đông Dương cộng sản đảng dự họp. Sau hội nghị, ông về hoạt động ở Hải Phòng, phụ trách các tờ báo Lao động và Công hội đỏ. Cuối năm 1930, ông được cử đi công tác ở Trung Kỳ để tăng cường công tác lãnh đạo cho Xô viết Nghệ Tĩnh và được bầu vào Ban thường vụ xứ ủy Trung kì phụ trách tuyên huấn.Cuối tháng 4-1931, ông bị địch bắt ở làng Yên Dũng Hạ gần thành phố Vinh. Chúng đã giải ông về Hà Nội và bị kết án tử hình.Ngày 31-7-1932, đế quốc Pháp đã xử chém ông tại Hải Phòng.

 - Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Nguyễn Đức Cảnh nhằm tưởng nhớ công lao to lớn của ông trong việc đấu tranh, chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc; giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

 **9. Phố Hà Huy Tập thuộc địa bàn phường Ninh Dương**

 - Quy mô: chiều dài: 967m, chiều rộng: 6,5m, vỉa hè 2m;

 - Kết cấu: đường bê tông;

 - Vị trí: Điểm đầu (phía Đông) giáp với đường Trần Hưng Đạo (đang đề xuất đặt tên), điểm cuối (phía Tây Nam) tiếp giáp với đường cao tốc Vân Đồn – Móng Cái. Thuộc địa phận khu Thượng Trung và khu Hồng Kỳ, phường Ninh Dương;

 - Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 210 hộ.

 - Ý nghĩa tên gọi: Hà Huy Tập (1902-1941) liệt sĩ, chiến sĩ cộng sản kiên trung, quê làng Kim Nặc, nay là xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Ông vốn là giáo viên trường Tiểu học Vinh. Từ năm 1926 ông tham gia nhóm Phục Việt (sau đổi thành đảng Tân Việt). Năm 1928, Hà Huy Tập sang Quảng Châu liên lạc với Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí hội và được cử sang Liên Xô học tại Đại học Phương Đông. Từ năm 1934 tham gia Ban chỉ huy hải ngoại của Đảng. Năm 1935, ông hoạt động trong BCH trung ương tại Thượng Hải. Tháng 5/1938, Hà Huy Tập bị bắt tại Sài Gòn. Sau cuộc khởi nghĩa Nam kỳ thất bại (11/1940) ông bị Pháp bắt lần thứ hai, chúng xử bắn ông và các đồng chí Nguyễn Văn Cừ, Nguyễn Thị Minh Khai, Phan Đăng Lưu, Võ Văn Tần…

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Hà Huy Tập nhằm tưởng nhớ đóng góp của ông trong việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam và cuộc đấu tranh, chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc; giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ. Để tưởng nhớ công lao của ông, nhiều địa phương đã chọn tên của ông để đặt cho các tuyến đường, các phường như : Hà Nội, Vinh (Nghệ An), Hà Tĩnh.

 **10. Phố Cao Bá Quát thuộc địa bàn phường Ninh Dương**

 - Quy mô: chiều dài tuyến phố 560 m, chiều rộng 3m, vỉa hè 1m.

 - Kết cấu đường đường bê tông.

 - Vị trí: Điểm đầu (phía Bắc) tiếp giáp với đường Hồng Phong (dự kiến đề nghị đặt tên); điểm cuối (phía Tây) tiếp giáp đường Hoàng Hoa Thám (dự kiến đặt tên).Thuộc địa phận khu Hồng Phong, phường Ninh Dương;

 - Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 55 hộ dân.

 - Ý nghĩa tên gọi:Cao Bá Quát (1809-1854) tự Chu Thần, hiệu Cúc Đường, biệt hiệu Mẫn Hiên, quê làng Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Ông đỗ Á nguyên (đứng thứ 2) khoa Tân Mão (1831) tại trường thi Hương Hà Nội, làm Hành tẩu bộ Lễ, sau làm Giáo thụ phủ Quốc Oai (Sơn Tây). Năm 1854, Cao Bá Quát cùng Lê Duy Cự khởi nghĩa ở Mỹ Lương và bị đàn áp dã man và hy sinh. Các tác phẩm thơ văn của ông để lại có giá trị, đóng góp cho nền văn học nước ta. Đương thời tôn ông là “Thánh Quát”.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Cao Bá Quát nhằm tôn vinh tấm gương mẫu mực về tự rèn luyện, học tập để trở thành người tài năng, đức độ; tưởng nhớ những đóng góp của ông trong việc khởi nghĩa, chống lại cách cai trị hà khắc của triều đình nhà Nguyễn.

 **11. Phố Thượng Trung thuộc địa bàn phường Ninh Dương**

 - Quy mô: chiều dài tuyến phố 340m, chiều rộng 3,5m, vỉa hè 2m.

 - Kết cấu đường bê tông.

 - Vị trí: Điểm đầu (phía Đông) tiếp giáp với đường Tuệ Tĩnh; điểm cuối (phía Bắc) giáp đường Trần Hưng Đạo (đang đề xuất đặt tên). Thuộc địa phận khu Thượng Trung, phường Ninh Dương;

 - Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 56 hộ.

 - Ý nghĩa tên gọi: Phố Thượng Trung được lấy theo tên gọi của địa danh: Khu Thượng Trung, phường Ninh Dương.

 Năm 1993, làng Ninh Dương được đổi tên thành xã Ninh Dương với 03 thôn:Thượng, Trung, Hạ.

 Ngày 20/7/1998, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 52/1998/NĐ-CP về tái thành lập thị xã Móng Cái thuộc tỉnh Quảng Ninh và thành lập các phường, xã thuộc thị xã Móng Cái. Theo đó, phường Ninh Dương được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số của xã Ninh Dương. Đến năm 1999, các thôn được đổi tên thành các khu phố. Trong đó, thôn Thượng và thôn Trung được sát nhập và đổi tên thành Khu Thượng Trung. Từ đó đến nay, tên gọi này từ đó được sử dụng và gắn bó mật thiết với đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của người dân địa phương.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Thượng Trung là tên gọi quen thuộc ăn sâu vào tiềm thức của người dân địa phương.

 **12. Phố Nguyễn Thái Học thuộc địa bàn phường Ninh Dương**

 - Quy mô: chiều dài là 400m, chiều rộng 4m, vỉa hè 2m;

 - Kết cấu:đường bê tông;

 - Vị trí: Điểm đầu (phía Nam) tiếp giáp với đường Đại Lộ Hòa Bình, điểm cuối (phía Bắc) giáp đường mương Tràng Vinh. Thuộc địa phận khu Hồng Phong phường Ninh Dương;

 - Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 68 hộ.

 - **Ý nghĩa tên gọi:** Nguyễn Thái Học (1901 - 1930) liệt sĩ cận đại, người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Yên Bái năm 1930, quê làng Thổ Tang, phủ Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Yên (nay thuộc Vĩnh Phúc). Thuở nhỏ, ông theo học chữ Hán. Năm 1913, vào học trường Tiểu học Pháp - Việt tỉnh Vĩnh Yên, trường Sư phạm Hà Nội, rồi chuyển sang Trường Cao đẳng Thương mại Đông Dương ở Hà Nội.Năm 1926, Nguyễn Thái Học bỏ học, hoạt động chính trị. Năm 1927, ông cùng Phạm Tuấn Lâm, Phạm Tuấn Tài, Nhượng Tống lập ra *Nam Đồng thư xã*. Ngày 25-12-1927 ông lập ra *Việt Nam quốc dân đảng* được bầu làm Chủ tịch Đảng. Ông cùng Nguyễn Khắc Nhu, Phó Đức Chính, Hồ Văn Mịch...hoạt động tích cực trong hai năm gây dựng được cơ sở cho đảng.Nguyễn Thái Học đã quyết định khởi nghĩa ở một số nơi vào đêm mồng 9 rạng mồng 10-2-1930. Ông trực tiếp chỉ huy cuộc khởi nghĩa tại Yên Bái. Tuy nhiên, kế hoạch nổ súng không thống nhất ở các địa phương, nên cuộc khởi nghĩa bị dập tắt một cách nhanh chóng. Sau một thời gian trốn tránh, Nguyễn Thái Học bị bắt ở ấp Cổ Vịt, thuộc tỉnh Hải Dương. Ông bị giam ở nhà ngục Hỏa Lò (Hà Nội), rồi được áp giải lên Yên Bái để xét xử. Ngày 17-6-1930 ông bị xử chém tại tỉnh Yên Bái. Năm 1927 ông thành lập Đảng Quốc dân Việt Nam (gọi tắt là Quốc dân đảng), được bầu làm Đảng trưởng. Ông tổ chức cuộc khởi nghĩa ngày 10/2/1930 để cứu vãn tình hình của đảng khi Quốc dân đảng đứng trước nguy cơ bị khủng bố trắng. Cuộc khởi nghĩa thất bại ông bị bắt và tử hình ngày 17/6/1930.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Nguyễn Thái Học nhằm tưởng nhớ công lao to lớn của ông trong việc đấu tranh, chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc; giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

 **13. Phố Hồng Kỳ thuộc địa bàn phường Ninh Dương**

 - Quy mô: chiều dài tuyến phố 800m, chiều rộng 3,5m, vỉa hè 2m.

 - Kết cấu: đường bê tông.

 - Vị trí: Điểm đầu (phía Đông Nam) tiếp giáp với đường Tuệ Tĩnh, điểm cuối (phía Tây Bắc) giáp đường Nguyễn Thái Học (đang đề xuất đặt tên). Thuộc địa phận khu Hồng Kỳ, phường Ninh Dương;

 - Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 105 hộ.

 - Ý nghĩa tên gọi: Năm 1997, để tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội cho địa phương, địa giới hành chính của các xã Đoan Tĩnh, Vạn Ninh, Ninh Dương được điều chỉnh. Theo đó, thôn Hồng Kỳ, xã Đoan Tĩnh (phường Hải Yên ngày nay) được nhập vào xã Ninh Dương. Ngày 20/7/1998, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 52/1998/NĐ-CP về tái thành lập thị xã Móng Cái thuộc tỉnh Quảng Ninh và thành lập các phường, xã thuộc thị xã Móng Cái. Theo đó, phường Ninh Dương được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số của xã Ninh Dương. Đến năm 1999, các thôn được đổi tên thành các khu phố. Trong đó, thôn Hồng Kỳ được đổi tên thành khu Hồng Kỳ.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Hồng Kỳ tên gọi quen thuộc ăn sâu vào tiềm thức của người dân địa phương.

**14. Phố Nguyễn Trường Tộ thuộc địa bàn phường Ka Long**

- Quy mô: chiều dài tuyến phố 750m; chiều rộng 7m, vỉa hè 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu (phía Đông) giáp với đường Trần Quang Diệu, điểm cuối (phía Tây) giáp đường Trần Quang Diệu (khu đô thị ASEAN).Thuộc địa phận các khu 2, 3, phường Ka Long.

- Tuyến phố quy hoạch 82 ô đất và 01 trạm xử lý nước thải.

- Ý nghĩa tên gọi:Nguyễn Trường Tộ (1830 - 1871) còn được gọi là Thầy Lân, là một danh sĩ, kiến trúc sư và là nhà cải cách xã hội Việt Nam ở thế kỷ 19.

Ông sinh ra trong một gia đình công giáo Roma từ nhiều đời tại làng Bùi Chu, thuộc huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Năm 1960 ông sang pháp và được tiếp xúc với nền văn minh phương Tây. Khi bước vào tuổi 30, ông đã có một vốn kiến thức rộng và sâu cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật; có hoài bão lớn, khát khao canh tân đất nước, giúp đồng bào trước họa xâm lăng. Sau khi về nước, Ông đã gửi lên vua Tự Đức và triều đình Huế các bản điều trần và phúc trình về thời sự, đề nghị canh tân đất nước, hội lưu thời đại. Cuộc đời ngắn ngủi của Nguyễn Trường Tộ và khát vọng canh tân đất nước của ông qua 58 bản điều trần tuy chưa thành hiện thực nhưng đã để lại cho chúng ta nhiều bài học quý giá trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước ngày nay. Sau khi qua đời, di hài của ông được an táng tại thôn Bùi Chu (nay ở xóm 1, làng Bùi Chu, xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An). Ngôi mộ của ông đã được Bộ Văn hóa đã xếp hạng di tích cấp quốc gia năm 1992. Năm 1996 huyện Hưng Nguyên, Nghệ An đã đầu tư kinh phí xây dựng, nâng cấp khu di tích với diện tích 1.062 m², gồm 2 phần: phần mộ và phần vườn mộ, xung quanh được xây hàng rào bảo vệ, bên trong trồng hoa và cây cảnh, trở thành một khu lăng mộ hoàn chỉnh.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Nguyễn Trường Tộ nhằm ghi nhớ những đóng góp của ông trong công cuộc canh tân đất nước; khẳng định ý thức tự tôn, sự trường tồn dân tộc, mong đưa đất nước tiến cùng thời đại.

**III. Dự kiến điều chỉnh 03 tuyến đường và 03 tuyến phố**

**1. Đường Nguyễn Bỉnh Khiêm** *(đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tại Nghị quyết số 104/NQ-HĐND, ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các địa phương: thành phố Hạ Long, thành phố Móng Cái, thành phố Uông Bí và huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh).*

- Quy mô: nối dài 120m, chiều rộng 07m, vỉa hè 5m (Hiện tại dài 1681m. Sau khi nối dài: 1801m).

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông) tiếp giáp ngã 4 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm giao với đường Đoan Tĩnh; điểm cuối (hướng Tây) giáp ngã 4 phố Long Xuyên (phường Ka Long). Thuộc địa phận phường Hải Yên và Ninh Dương.

- Tuyến đường (nối dài) quy hoạch 35 ô đất. Hiện đã xây dựng 15 công trình nhà ở của hộ dân.

**2. Đường Mạc Đĩnh Chi** (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tại Nghị quyết số 104/NQ-HĐND, ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các địa phương: thành phố Hạ Long, thành phố Móng Cái, thành phố Uông Bí và huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh).

-Quy mô: nối dài 575m, chiều rộng 7m, vỉa hè 5m (Hiện tại dài 1727m; sau khi nối dài: 2302m).

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông) giáp ngã 4 đường Mạc Đĩnh Chi giao với đường Đoan Tĩnh; điểm cuối (hướng Tây) giáp với Phố Lê Văn Thiêm (dự kiến đặt mới). Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên.

- Tuyến đường (nối dài) quy hoạch 70 ô đất. Hiện đã xây dựng 63 công trình nhà ở của hộ dân.

 **3. Đường Tuệ Tĩnh** (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tạiNghị quyết số 235/NQ-HĐND, ngày 12/12/2015 về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thành phố Móng Cái và thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

- Quy mô: Nối dài 1800m, chiều rộng:7,5m, vỉa hè 2,5m (Hiện tại dài 2100m; sau khi nối dài: 3900m).

- Kết cấu đường bê tông nhựa.

- Vị trí: Điểm đầu (phía Bắc) là khu vực ngã 5 Ninh Dương, tiếp nối với đường Tuệ Tĩnh; điểm cuối (phía Nam) tiếp giáp với cầu Voi (xã Vạn Ninh). Thuộc địa phận phường Ninh Dương.

- Số công trình nhà ở, số hộ dân trên tuyến đường: 250 hộ.

**4. PhốTrần Nhật Duật** *(đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tại Nghị quyết số 104/NQ-HĐND, ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các địa phương: thành phố Hạ Long, thành phố Móng Cái, thành phố Uông Bí và huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh).*

- Quy mô: nối dài 575m, chiều rộng: 7m, vỉa hè 5m (Hiện tại dài 489m; sau khi nối dài 1064m).

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông) tiếp giáp với ngã tư phố Trần Nhật Duật giao với đường Đoan Tĩnh; điểm cuối (hướng Tây) giáp với phố Lê Văn Thiêm (dự kiến đặt tên mới). Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên.

- Tuyến phố (nối dài) quy hoạch 110 ô đất. Hiện đã xây dựng 23 công trình nhà ở của hộ dân.

**5. Phố Duy Tân** *(đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tại Nghị quyết số 104/NQ-HĐND, ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các địa phương: thành phố Hạ Long, thành phố Móng Cái, thành phố Uông Bí và huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh).*

- Quy mô: nối dài 465m, chiều rộng 7m, vỉa hè 5m (Hiện tại dài 272m; sau khi nối, dài 737m).

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông) tiếp giáp với ngã 4 phố Duy Tân giao với đường Đoan Tĩnh; điểm cuối (hướng Tây) giáp với ngã ba phố Lê Thanh Nghị (dự kiến đặt tên mới). Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên;

- Tuyến phố (nối dài) quy hoạch 100 ô đất. Hiện đã xây dựng 82 công trình nhà ở của hộ dân.

**6. Phố Nguyễn Tri Phương** *(đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tại Nghị quyết số 104/NQ-HĐND, ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các địa phương: thành phố Hạ Long, thành phố Móng Cái, thành phố Uông Bí và huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh).*

- Quy mô: nối dài 575m, chiều rộng 7m, vỉa hè 5m (Hiện tại dài 168m; sau khi nối dài: 743m).

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: điểm đầu (hướng Đông) giáp với ngã 4 phố Nguyễn Tri Phương giao với đường Đoan Tĩnh; điểm cuối (hướng Tây) giáp với ngã ba phố Lê Văn Thiêm (đề nghị đặt tên mới). Thuộc địa phận khu 7, phường Hải Yên.

- Tuyến phố (nối dài) quy hoạch 120 ô đất. Hiện đã xây dựng 112 công trình nhà ở của hộ dân.

**D. THÀNH PHỐ HẠ LONG**

**I. Dự kiến đặt tên 09 tuyến đường**

**1. Đường Hạnh Phúc thuộc địa bàn phường Giếng Đáy, xã Lê Lợi.**

- Quy mô: Chiều dài tuyến đường 5.158,12m, chiều rộng 18 – 27,6m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu từ ngã 3 Kênh Đồng (thuộc tổ 5, khu phố 3B phường Giếng Đáy), chạy qua công trình Cầu; điểm cuối: Giao với QL.279 tại Km24+750 thuộc địa phận xã Lê Lợi.

 - Ý nghĩa tên gọi: ***Hạnh phúc*** có ý nghĩa là một trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện. Tuyến đường có vị trí chạy từ ngã 3 Kênh Đồng, phường Giếng Đáy qua Cầu Tình Yêu thơ mộng (*hiện đang dự kiến đặt tên*) đến địa phận xã Lê Lợi, thể hiện sự kết nối giữa đôi bờ Cửa Lục và cái kết viên mãn của mối lương duyên của Hoành Bồ (cũ) và Thành phố Hạ Long, nơi đã viết lên một huyền thoại tình yêu của 02 địa danh di tích nổi tiếng, đó là cô gái núi Mằn với cảnh quan rất đẹp, sơn thủy hữu tình, hệ động thực vật phong phú... nay đã được sánh đôi cùng với chàng trai núi Bài Thơ, nơi có danh thắng, cảnh quan thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long.

 - Lý do lựa tên gọi: Tuyến đường có vị trí chạy từ ngã 3 Kênh Đồng, phường Giếng Đáy qua Cầu Tình Yêu (hiện đã được đặt tên) đến địa phận xã Lê Lợi; lựa chọn để đặt tên cho tuyến đường “Hạnh Phúc” là thể hiện sự kết nối giữa đôi bờ Cửa Lục và thể hiện sự Hạnh Phúc khi cùng Kỷ Luật – Đồng Tâm thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội sau sáp nhập, là sự yêu thương, đùm bọc, đoàn kết… của người Hạ Long khi về chung một nhà.Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Hạnh Phúc được lấy từ ngân hàng dữ liệu tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**2. Đường Hồng Gai thuộc địa bàn phường Hồng Gai**

- Quy mô: Chiều dài tuyến đường 1.200m, chiều rộng trung bình: 39.5m.

- Kết cấu đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu: Giáp đường Lê Thánh Tông (nút giao thông 24 – N24, số nhà 61 thuộc tổ 7, khu 1); Điểm cuối: Giáp đường Trần Quốc Nghiễn (nút giao thông 01 – N01 thuộc Tổ 35, khu 4).

- Ý nghĩa tên gọi: “Hồng Gai” là tên gọi gắn với tên địa danh của Thị xã Hồng Gai trước kia và tên gọi Phường Hồng Gai hiện nay. Sau Cách mạng tháng 8 năm 1945, thị xã Hồng Gai trở thành thủ phủ của vùng mỏ. Sau hiệp định Genève 1954, thị xã Hồng Gai lại là thủ phủ của khu Hồng Quảng. Ngày 30/10/1963, hợp nhất tỉnh Hải Ninh và khu Hồng Quảng thành tỉnh Quảng Ninh, từ đó Hồng Gai trở thành thủ phủ của Quảng Ninh. Đến năm 1993, thành phố Hạ Long được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số của thị xã Hồng Gai, phường Hạ Long được đổi tên thành phường Hồng Gai theo quyết định số 66/QĐ-CP ngày 28/10/1996.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên đường Hồng Gai vì đây là tên gọi gắn với Thị xã Hồng Gai xưa và tên phường Hồng Gai hiện nay, tên gọi đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**3. Đường Hồng Hải thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến đường 1.300m, chiều rộng trung bình: 24m.

- Kết cấu đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Phượng (đối diện Công ty than Đông Bắc); Điểm cuối: giáp phố Phan Đăng Lưu (nằm giữa *trường*THPT *Chuyên Hạ Long* và Trường ĐH Hạ Long cơ sở 2B).

- Ý nghĩa tên gọi: “Hồng Hải “là tên một danh từ tiểu biểu, cũng là tên gọi gắn với tên phường Hồng Hải được thành lập ngày 10/9/1981, là một trong 33 phường, xã trên địa bàn thành phố Hạ Long.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên đường Hồng Hải để gắn với tên gọi địa danh phường Hồng Hải đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

 **4. Đường Võ Nguyên Giáp thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến đường 4.100m, chiều rộng trung bình: 33m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hạ Long (khu B, điểm đầu đồi ông Giáp), bên cạnh trụ cáp treo Nữ Hoàng thuộc quản lý của Công ty TNHH Mặt Trời (thuộc tổ 1, khu 1 phường Bãi Cháy); Điểm cuối: Vòng xuyến giáp ranh giữa đường Hoàng Quốc Việt, Đường Bãi Cháy và Đường Hạ Long.

- Ý nghĩa tên gọi: Võ Nguyên Giáp (1911-2013) quê làng An Xá, xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Ông sớm hoạt động cách mạng trong phòng trào thanh niên, học sinh. Dạy lịch sử, viết báo, tham gia tổ chức cách mạng. Tháng 6/1940 ông được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương và được cử sang Trung quốc gặp lãnh tụ Nguyễn ái Quốc. Tháng 12/1944, ông được nhận nhiệm vụ thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phòng quân. Tháng 01/1948 được Chủ tịch Hồ Chí Minh phong hàm Đại tướng Tổng Tư lệnh quân đội nhân dân Việt Nam. Ông đã trải qua và giữ nhiều chức vụ khác nhau: Tổng chỉ huy Quân đội Nhân dân và Dân quân tự vệ Việt Nam. Bộ trưởng Bộ Nội vụ trong Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Bộ trưởng Bộ quốc phòng, Phó thủ tướng thường trực…Đại biểu Quốc hội khóa I đến khóa VII. Do công lao to lớn đối với sự nghiệp cách mạng, Ông đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương các loại như: Huân chương sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều huân, huy chương cao quý khác của Việt Nam và quốc tế.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh công lao to lớn của Đại tưỡng Võ Nguyên Giáp, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Hiện trên địa bàn phường Bãi Cháy cũng có “*khu B, đồi ông Giáp” (tức đồi Võ Nguyên Giáp)* tọa lạc trên đồi thông thuộc đất quốc phòng, gồm có khu nghỉ dưỡng và sân bay. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**5. Đường Trường Sơn thuộc địa bàn 03 phường Cao Xanh, Cao Thắng, Hà Lầm**

- Quy mô: Chiều dài tuyến đường 2000m, chiều rộng trung bình 13m.

- Kết cấu đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp với đường Trần Phú, phường Cao Xanh; Điểm cuối giáp cầu nước mặn phường Hà Lầm.

- Ý nghĩa tên gọi: Trường Sơn là tên dãy núi nằm giữa nước ta và nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, dài gần 1.000km, trái núi dốc về phía Việt Nam, thoải về phía Lào, có nhiều đèo. Từ Trường Sơn tách ra nhiều nhánh chạy thẳng ra bờ biển, cắt Trung Bộ Việt Nam ra thành nhiều ô, Trường Sơn còn là một địa danh tiêu biểu đã đi vào lịch sử dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam ở thế ký XX. Trong vòng 14 năm kháng chiến chống Mỹ, chiến sỹ và nhân dân trên tuyến đường Trường Sơn đã đánh trả trên 11 vạn trận oanh kích của máy bay địch, trên 1.000 trận với biệt kích, thám báo, hứng chịu 3 triệu tấn bom. Cũng tại nơi đây, hàng ngàn chiến sỹ và nhân dân đã anh dũng hi sinh và Đường Trường Sơn đã trở thành chứng tích lịch sử oai hùng trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên là đường Trường Sơn với mong muốn một tập hợp sức mạnh, sự đoàn kết và ghi nhớ công lao, sự hi sinh của các chiến sỹ của nhân dân trên trên tuyến đường nói riêng, thành phố hạ Long nói chung. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

 **6. Đường Âu Lạc thuộc địa bàn phường Tuần Châu**

- Quy mô: Chiều dài tuyến đường 7550m, chiều rộng trung bình 15m.

- Kết cấu đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu: Giáp đường Tuần Châu (Trạm gác bảo vệ của công ty Âu Lạc); Điểm cuối: giáp trụ sở đội PCCC số 3 cảnh sát PCCC Quảng Ninh.

 - Ý nghĩa tên gọi: Âu Lạc là nhà nước được thành lập bởi Thục Phán năm 257 trước công nguyên, nhà nước này đã thống nhất 2 bộ tộc Âu Việt- Lạc Việt lại với nhau và đã thành công trước cuộc xâm lược của nhà Tần, nhưng sau cùng thất bại trước Nam Việt của Triệu Đà. Âu Lạc kế tục nhà nước mang tính truyền thuyết Văn Lang của các vua Hùng. Kinh đô của Âu Lạc đặt tại Cổ Loa, ngày nay thuộc huyện Cổ Loa - Đông Anh - Hà Nội.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên Âu Lạc để lưu giữ về tên một nhà nước cổ, là nhà nước rõ ràng đầu tiên của người Việt cổ.

**7. Đường Đồng Giót thuộc địa bàn phường Hoành Bồ**

- Quy mô: Chiều dài tuyến đường 1.900m, chiều rộng 7,5m.

- Kết cấu đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu nối với đường TL 326; điểm cuối nối với đường Vân Phong.

- Ý nghĩa tên gọi: xưa kia, khu vực này là 1 cánh đồng, tuy nhiên việc lấy nước để canh tác rất khó khăn, phải chắt chiu canh để lấy nhiều ngày mới đủ nước cho lúa nên người dân gọi là “giót”, vì thế người dân tại khu vực gọi là cánh đồng giót. Trải qua thời gian, hiện nay khu vực này đã thành khu dân cư; số ít diện tích còn lại là cánh đồng nhưng người dân khu vực này vẫn dùng từ Đồng Giót để gọi và đặt tên cho 1 khu vực dân cư.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên đường Đồng Giót là tên gọi quen thuộc, đã ăn sâu vào tiềm thức của người dân địa phương. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**8. Đường Hoành Bồ thuộc địa bàn 02 phường: Việt Hưng, Hoành Bồ.**

- Quy mô: Chiều dài tuyến đường 3.459m, chiều rộng 10,5m.

- Kết cấu đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao với đường nối KCN Cái Lân qua KCN Việt Hưng đến đường đường Cao tốc Hạ Long - Vân Đồn (đoạn bắt đầu vào đường khu CN Việt Hưng), phường Việt Hưng; điểm cuối ngã 4 giao giữa đường tỉnh 337 và Quốc lộ 279 (địa phận xã Thống Nhất). Đoạn đường từ đường khu Công nghiệp Việt Hưng, phường Việt Hưng đến ngã ba Vạn Yên (đoạn vườn hoa Hải Vân, giáp đường đi Thống Nhất, Vũ Oai) là đường mới xây dựng, đoạn còn lại của tuyến đường đang đề xuất đặt tên trùng với Quốc lộ 279. Quốc lộ 279 là số hiệu đường bộ (Giống như Quốc lộ 18A đặt đường Nguyễn Văn Cừ). Theo Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đang trình thẩm định, phê duyệt, tuyến đường này có quy mô mặt cắt từ 85 - 100 m, là đường trục chính của đô thị. Ngoài ra, xã Lê Lợi, Thống Nhất đang trong lộ trình lên phường *(tại Kết luận số: 42-KL/TU ngày 31/3/2020 của BCH Đảng bộ Thành phố và Thông báo kết luận số 529-TB/TU ngày 01/6/2022 của BTV Thành ủy Hạ Long)*. Việc đặt tên đường Hoành Bồ vẫn phù hợp với quy định của Nghị định 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005.

- Ý nghĩa tên gọi: Hoành Bồ là tên 1 huyện cũ “huyện Hoành Bồ” nằm ở phía Tây tỉnh Quảng Ninh, là vùng đất có lịch sử, văn hóa lâu đời, nơi đây là địa điểm cư trú của người Việt cổ cách ngày nay trên 7.000 năm. Trải qua các thời kỳ lịch sử, Hoành Bồ đã có sự thay đổi nhiều về địa danh và địa giới hành chính. Năm 2020, thực hiện Nghị quyết số 837/NQ-UBNTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh”, huyện Hoành Bồ đã sáp nhập vào thành phố Hạ Long và UBND phường Hoành Bồ được thành lập trên cơ sở của UBND Thị trấn Trới.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên đường Hoành Bồ nhằm gắn với địa danh của huyện Hoành Bồ cũ trước sáp nhập, người dân giữ lại tên quen thuộc đã đi vào tiềm thức của nhân dân địa phương. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**9.** **Đường Thống Nhất (phường Hà Khánh, xã Thống Nhất)**

- Quy mô:Tuyến đường có chiều dài: 4000m, chiều rộng: 20m;

- Kết cấu đường dải nhựa áp phan.

- Vị trí, hiện trạng: Nằm trên địa bàn các phường Hà Khánh, xã Thống Nhất; có điểm đầu từ đầu cầu Bang phía phường Hà Khánh, chạy qua cầu, qua đèn tín hiệu giao thông; điểm cuối tiếp giáp tỉnh lộ 326 thuộc thôn Đồng Cao, xã Thống Nhất. Tuyến đường này theo số hiệu đường bộ hiện tại là Đường tỉnh 337, theo Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đang được thẩm định phê duyệt đây là tuyến đường trục chính nối từ cao tốc Hạ Long – Vân Đồn vào Trung tâm thành phố Hạ Long, đường có quy mô mặt cắt dự kiến 66,0m; đồng thời hiện nay thành phố Hạ Long đang triển khai lập đề án nâng cấp xã Thống Nhất lên phường trong thời gian tới *(tại Kết luận số: 42-KL/TU ngày 31/3/2020 của BCH Đảng bộ Thành phố và Thông báo kết luận số 529-TB/TU ngày 01/6/2022 của BTV Thành ủy Hạ Long).* Việc đặt tên đường Hoành Bồ vẫn phù hợp với quy định của Nghị định 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005.

- Ý nghĩa tên gọi: ***“Thống Nhất”*** có ý nghĩa *“Hợp lại thành một khối, có chung một cơ cấu tổ chức, có sự điều hành chung…”.*

- Lý do lựa chọn tên gọi:Đặt tên đường Thống Nhất thể hiện được sự đoàn kết, thống nhất trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hộisau khi sáp nhập thành phố Hạ Long. “Thống nhất” cũng là tên danh từ gắn với tên gọi địa danh xã Thống Nhất được thành lập ngày 05/10/1950. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Thống Nhất được lấy từ ngân hàng dữ liệu tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**II. Dự kiến đặt tên cho 59 tuyến phố**

**1. Phố Nguyễn Khắc Khang thuộc địa phường Hồng Gai**

 - Quy mô: Chiều dài tuyến phố 300m, rộng 12m, vỉa hè 2 bên, mỗi bên 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hồng Gai (đường dự kiến đặt tên mới); điểm cuối giáp đường Lê Thánh Tông.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có bệnh viện Quốc tế Vinmec và 649 hộ dân thuộc Chung cư Saphire.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Khắc Khang (tức Lê Quốc Trọng, hiện chưa rõ năm sinh và năm mất) là bí thư chi bộ đảng đầu tiên ở Hòn Gai. Cuối tháng 2-1930, Chi bộ Đảng Cộng sản ở Hòn Gai thành lập gồm các đồng chí Nguyễn Khắc Khang (tức Lê Quốc Trọng), Vũ Văn Hiếu, Trần Văn Nghệ (tức Nguyễn Viết Lục), Nguyễn Văn Xứng (tức Lê Thanh Nghị), do đồng chí Nguyễn Khắc Khang làm Bí thư. Ngày 17/5/1930, Ông bị bắt và bị tù đày ra côn Đảo. Năm 1936, Mặt trận bình Dân pháp thắng thế, chính quyền Đông Dương phải trả tự do cho chính trị phạm, Nguyễn Khắc Khang trở về Hải Phòng và tiếp tục tham gia cách mạng. Sau đó, ông về công tác tại Bộ Y tế, trước khi qua đời là Bí thư ủy viên Dịch tễ Việt Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh công lao cống hiến, hi sinh cho sự nghiệp cách mạng, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Lược sử về Nguyễn Khắc Khang được trích tại trang 37 “***60 năm chiến đấu và xây dựng trưởng thành của Đảng bộ và Nhân dân TX Hồng Gai”*** của Nhà xuất bản Quảng Ninh.

**2. Phố Trịnh Tam Tỉnh thuộc địa phường Hồng Gai**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 300m, chiều rộng 12m, vỉa hè 2 bên mỗi bên rộng 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hồng Gai (khu đường dự kiến đặt tên mới); điểm cuối: giáp đường Lê Thánh Tông.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có15 hộ dân tại khu vực Căn hộ liền kề của Vinhome.

- Ý nghĩa tên gọi: Trịnh Tam Tỉnh (1907-1992) là cán bộ thời kỳ tiền khởi nghĩa, hoạt động ở vùng Mỏ, góp phần xây dựng và phát triển tổ chức đảng ở vùng mỏ. Chủ tịch đầu tiên của Ủy ban nhân dân cách mạng Khu đặc biệt Hòn Gai 1945-1946, đại biểu Quốc hội khóa I được bầu tại Quảng Yên. Ông tham gia phong trào học sinh sinh viên từ những năm 1925 - 1926. Đến năm 1927-1928 tham gia Thanh niên Cách mạng Đồng chí hội. Đến 1929 bị bắt giam, kết án chung thân, đày đi Côn Đảo. Tại đây ông được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1936 ông được ra tù, tiếp tục tham gia hoạt động cách mạng. Đến 1939 ông lại bị bắt, đến năm 1945 ra tù được cử đến vùng Hòn Gai - Cẩm Phả chuẩn bị giành chính quyền. Năm 1945 ông được chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng Khu đặc biệt Hòn Gai. Sau này, ông trải qua nhiều vị trí công tác tại các cơ quan của đảng, nhà nước và được tặng thưởng nhiều huân chương cao quý.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh công lao cống hiến, hi sinh cho sự nghiệp cách mạng, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**3. Phố Lý Thường Kiệt thuộc địa phường Hà Khánh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 1180m, chiều rộng 7,5m, vỉa hè 2 bên 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp Phố Phan Đình Giót đang đề xuất đặt tên (Khu đô thị Cao Xanh – Hà Khánh C); điểm cuối tiếp giáp tuyến mương thoát nước giữa phường Cao Xanh và phường Hà Khánh.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 40/440 hộ theo quy hoạch.

- Ý nghĩa tên gọi: Lý Thường Kiệt (1019 – 1105) là nhà quân sự, nhà chính trị thời nhà Lý nước Đại Việt, làm quan qua 3 triều vua Lý Thái Tông, Lý Thánh Tông và Lý Nhân Tông. Ông nổi bật với việc chinh phạt Chiêm Thành (1069), đánh phá 3 châu Khâm, Ung, Liêm nước Tống (1075-1076), rồi đánh bại cuộc xâm lược Đại Việt của quân Tống do Quách Quỳ, Triệu Tiết chỉ huy (1077). Ông đã làm tể tướng hai lần dưới thời Lý Nhân Tông và là một trong 3 người phụ chính khi vua này còn nhỏ tuổi. Năm 2013, Bộ Văn hóa, Thể và Du lịch liệt ông vào trong những 14 vị anh hùng dân tộc tiêu biểu nhất trong lịch sử Việt Nam.

 - Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**4. Phố Bùi Xuân Phái** **thuộc địa phường Hà Khánh**

 - Quy mô: Chiều dài tuyến phố 1.180m, chiều rộng 7,5m, vỉa hè 2 bên 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp Khu đô thị Cao Xanh – Hà Khánh C; điểm cuối tiếp giáp tuyến mương thoát nước giữa phường Cao Xanh và phường Hà Khánh

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 40/450 hộ dân theo quy hoạch.

- Ý nghĩa tên gọi: Bùi Xuân Phái (1921 – 1988) họa sỹ nổi tiếng, quê tại làng Kim Hoàng, tỉnh Hà Đông (nay thuộc Hà Nội), nổi danh về những bức tranh về phố phường và cảnh sinh hoạt thường ngày ở Hà Thành. Người đời đã tặng cho ông biệt danh là “Phố Phái”. Các tác phẩm về chân dung cũng là đóng góp đáng kể của ông về độ cảm nhận và thư pháp tạo hình. Ông cũng là người minh họa sách báo có nét riêng độc đáo. Hơn 40 năm hoạt động nghệ thuật, ông để lại cho ngành mỹ thuật Việt Nam hàng ngàn tác phẩm giá trị. Tranh của ông nhận được nhiều giải thưởng, trưng bày ở Bảo tàng mỹ thuật Việt Nam và nhiều nước. Ông được truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm ghi nhớ công lao và sự đóng góp to lớn của ông đối với Mỹ thuật Việt Nam, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**5. Phố Hai Bà Trưng thuộc địa phường Hà Khánh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 1.000m; rộng 15m, vỉa hè 2 bên 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Trần Phú (tổ 21b, khu 3); điểm cuối giáp đường Trần Thái Tông.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 30/370 hộ theo quy hoạch.

- Ý nghĩa tên gọi: Bà Trưng Trắc (? - 43) và Bà Trưng Nhị (? - 43) là hai chị em, con gái quan Lạc Tướng ở huyện Mê Linh (làng Hạ Lôi, huyện Yên Lãng, tỉnh Phúc Yên). Bà Trưng Trắc là vợ ông Thi Sách, người quận Châu Diên, phủ Vĩnh Tường, Vĩnh Yên. Sau khi cuộc khởi nghĩa này bị quân Đông Hán dưới sự chỉ huy của Mã Viện đánh bại, tục truyền rằng vì không muốn chịu khuất phục, Hai Bà Trưng đã gieo mình xuống dòng sông Hát Giang tuẫn tiết, địa danh Hát Môn - Hát Giang là nơi thánh tích Hai Bà dựng cờ khởi nghĩa chống quân Đông Hán xâm lược và cũng là nơi Hai Bà hóa thân vào cõi bất diệt

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

 **6. Phố Nguyễn Khang thuộc địa phường Hà Khánh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 730m; rộng 7,5m, vỉa hè 2 bên 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Trần Phú (khu 3); điểm cuối: giáp đường Trần Thái Tông.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 40/250 hộ theo quy hoạch khu dân cư.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Khang (1919-1976). Là một cựu chính trị gia Việt Nam. Ông từng là Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1945, người đầu tiên quyết định và trực tiếp lãnh đạo thành công cuộc Tổng khởi nghĩa Hà Nội trong Cách mạng tháng Tám, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa II, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa III, Bí thư Thành ủy Hà Nội, Bộ trưởng Văn phòng Thủ tướng phủ, Đại sứ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Trung Quốc, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**7. Phố Trương Định thuộc địa bàn phường Hà Khánh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 850m; rộng 7.5m, vỉa hè 2 bên rộng 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Trần Phú (tổ 18a, khu 3); điểm cuối giáp: đường Trần Thái Tông.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 100/350 hộ theo quy hoạch khu dân cư.

- Ý nghĩa tên gọi: Trương Định sinh năm 1820, tại huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi. Cha ông là Trương Cầm, giữ chức lãnh binh tỉnh Gia Định. Vào thời vua Thiệu Trị ông theo cha vào Nam, lấy vợ và sinh sống tại huyện Tân Hòa (nay là huyện Gò Công Đông). Trương Định là người đứng đầu trong việc khai hoang lập ấp và được triều đình phong cho chức Quản cơ. Khi quân Pháp xâm lược, ông đã cùng nhân dân đứng lên khởi nghĩa và bao phen làm giặc khiếp sợ. Ngày 20/8/1864 ông bị thương, để không sa vào tay giặc, ông đã dùng gươm tuẫn tiết.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**8. Phố Nguyễn Tuân thuộc địa bàn phường Hà Khánh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 750m; rộng 7,5m, vỉa hè rộng từ 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Trần Phú (tổ 19d, khu 3); điểm cuối: giáp đường Trần Thái Tông.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 20/250 hộ theo quy hoạch khu dân cư.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Tuân (1910-1987) là nhà văn, quê làng Mọc Thượng Đình, sinh tại phố Hàng Bạc, Hà Nội. Thời trẻ sống ở miền Trung, làm báo, viết văn, đóng phim. Ông nổi tiếng với thể loại tùy bút mang phong cách riêng cả trước cách mạng, trong kháng chiến và sau hòa bình. Ông tham gia kháng chiến chống Pháp sau đó tham gia phong trào đi Nam tiến. Ông là Thư ký Hội văn nghệ Việt Nam, dự các chiến dịch sông Thao, đường số 4. Ông đã để lại nhiều tác phẩm giá trị: Thiếu quê hương, Vang bóng một thời, Tóc chi Hoài, Sông Đà, Hà Nội ta dánh Mỹ giỏi. Ông được truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh. Tác phẩm “Ký sự Cô Tô” của ông viết năm 1972 mô tả hình ảnh tươi sáng, vẻ đẹp của thiên nhiên, con người Cô Tô sau một cơn bão biển và đã được đưa vào giảng dạy trong các trường học của Việt Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm ghi nhớ công lao và sự đóng góp to lớn của ông đối với Văn học Việt Nam, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**9. Phố Phan Đình Giót thuộc địa bàn phường Hà Khánh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 1.150m; rộng 10m, vỉa hè 2 bên rộng 3-5m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Trần Phú (tổ 22b, khu 4); điểm cuối giáp đường Trần Thái Tông

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 22/220 hộ theo quy hoạch khu dân cư.

- Ý nghĩa tên gọi: Phan Đình Giót (1922-1954), Anh hùng Quân đội nhân dân Việt Nam, quê tại huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Trong kháng chiến chống Pháp, ông vào bộ đội chiến đấu ở chiến trường Bắc Bộ. Đến 1953, đơn vị ông được tham gia tại chiến trường Điện Biên Phủ. Tại đây, trong một cuộc tập kích cứ điểm của Pháp ở Điện Biên Phủ, ông đã dũng cảm lấy thân mình lấp lỗ châu mai lô cốt địch, cản làn đạn của địch để đồng đội tiến lên. Ông anh dũng hi sinh. Năm 1955 ông được truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**10. Phố Cao Bá Quát thuộc địa bàn phường Hà Khánh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 950m; chiều rộng 10,5m, vỉa hè có 1 bên rộng 2-3m.

- Kết cấu đường nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp giáp đường Trần Phú (tổ 19d, khu 3); điểm cuối: giáp đường Trần Thái Tông*.*

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 60 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Cao Bá Quát (1809 – 1854) tự Chu Thần, hiệu Cúc Đường, biệt hiệu Mẫn Hiên, quê làng Phú Thị, huyện Gia Lâm (nay thuộc Hà Nội) đỗ Á nguyên trường thi Hà Nội, làm Hành tẩu bộ Lễ, sau làm Giáo thọ phủ Quốc Oai (Sơn Tây), năm 1985 cùng Lê Duy Cự khởi nghĩa Mỹ Lương bị đàn áp dã mam và hy sinh. Các tác phẩm thơ văn của Ông để lại có giá trị, đóng góp cho nền văn học nước ta.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**11.Trần Đại Nghĩa thuộc địa bàn phường Hà Tu**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 370, Chiều rộng 7m, vỉa hè 2 bên mỗi bên rộng 3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp với đường Quốc lộ18A (đoạn cạnh siêu thị Metro); điểm cuối giáp với tổ 4, khu 3 (nhà hàng Rừng Biển).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 06 hộ dân và siêu thị Metro.

- Ý nghĩa tên gọi: Trần Đại Nghĩa (1913-1997) tên thật là Phạm Quang Lễ, Giáo sư, thiếu tướng, Anh hùng lao động quê tại huyện Trà Ôn, tỉnh Cần Thơ (nay là xã Xuân Hiệp, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long). Ông du học Pháp về cầu cống và điện học và tự nghiên cứu về vũ khí và hàng không quân sự. Cuối năm 1946, chủ tịch Hồ Chí Minh mời ông về nước tham gia kháng chiến chống Pháp. Ông trở về nước lấy tên là Trần Đại Nghĩa, làm cục trưởng cục Quân giới, cục trưởng cục Pháo binh. Ông đã cùng các đồng sự nghiên cứu chế tạo một số loại vũ khí phục vụ chiến trang du kích, đóng vai trò quyết định của chiến tháng kháng chiến chống Pháp (1945-1954). Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, ông cũng đóng góp lớn trong việc cải tạo các loại hỏa tiễn đất đối không trong bảo vệ không phận Việt Nam và các loại khí giới khác. Ông là một trong những người đầu tiên được phong tặng danh hiệu anh hùng lao động, được trao tặng nhiều huân chương cao quý trong đó có huân chương Hồ Chí Minh, giải thưởng Hồ Chí Minh.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**12. Phố Tạ Xuân Thu thuộc địa bàn phường Hà Tu**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 521m, chiều rộng 7m (không có vỉa hè).

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp nghĩa trang liệt sỹ Hà Tu; Điểm cuối: Tiếp giáp đường Trần Quốc Nghiễn đề xuất nối dài (số nhà 43).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 35/100 hộ dân theo quy hoạch khu dân cư.

 - Ý nghĩa tên gọi: [Thiếu tướng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thi%E1%BA%BFu_t%C6%B0%E1%BB%9Bng) Tạ Xuân Thu (1916-1971) tên thật là Tạ Tiếu, quê xã [Tây Giang](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%A2y_Giang%2C_Ti%E1%BB%81n_H%E1%BA%A3i), huyện [Tiền Hải](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ti%E1%BB%81n_H%E1%BA%A3i), tỉnh [Thái Bình](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A1i_B%C3%ACnh); là một tướng lĩnh [Quân đội nhân dân Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%C3%A2n_%C4%91%E1%BB%99i_nh%C3%A2n_d%C3%A2n_Vi%E1%BB%87t_Nam), nguyên là [Tư lệnh](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C6%B0_l%E1%BB%87nh) đầu tiên [Quân chủng Hải quân](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%C3%A2n_ch%E1%BB%A7ng_H%E1%BA%A3i_qu%C3%A2n_Vi%E1%BB%87t_Nam). Ông là đại biểu [Quốc hội Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%91c_h%E1%BB%99i_Vi%E1%BB%87t_Nam) khóa I và II và được Nhà nước Việt Nam tặng thưởng: [Huân chương Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hu%C3%A2n_ch%C6%B0%C6%A1ng_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh), [Huân chương Quân công](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hu%C3%A2n_ch%C6%B0%C6%A1ng_Qu%C3%A2n_c%C3%B4ng) hạng nhất, [Huân chương Chiến công](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hu%C3%A2n_ch%C6%B0%C6%A1ng_Chi%E1%BA%BFn_c%C3%B4ng) hạng nhất, [Huân chương Chiến thắng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hu%C3%A2n_ch%C6%B0%C6%A1ng_Chi%E1%BA%BFn_th%E1%BA%AFng) hạng nhất và nhiều huân, huy chương khác.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**13. Phố Hải Quân thuộc địa bàn Phường Hà Tu**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 459m; chiều rộng: 7m, vỉa hè 1 bên rộng 3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Trần Quốc Nghiễn đề nghị nối dài; Điểm cuối: Giáp Lữ đoàn 170.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 43 hộ dân.

 - Ý nghĩa tên gọi: Hải Quân là một quân chủng trong quân đội thuộc lực lượng vũ trang tại khu vực có biển, thực hiện nhiệm vụ trên trường biển, đại dương và sông nước.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Tuyến phố này chạy bao quanh trụ sở Hải Quân Quảng Ninh, và cũng có rất nhiều họ dân là cán bộ công nhân viên Quân chủng Hải Quân đang làm việc và sinh sống tại khu vực này. Đây là tên gọi quen thuộc từ lâu đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân địa phương. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**14. Phố Tô Hiệu thuộc địa bàn phường Yết Kiêu**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 250m, chiều rộng: 6m, vỉa hè 2 bên rộng 2-3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp Hồ điều hòa, phường Yết Kiêu; điểm cuối: giáp phố Nam Cống.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 60 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Tô Hiệu (1912 - 1944) liệt sĩ, quê tại làng Xuân Cầu, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Khi còn đi học ông tham gia phong trào đấu tranh đòi ân xá Phan Bội Châu và để tang Phan Chu Trinh. Năm 1929 ông vào Sài Gòn hoạt động trong Việt Nam Quốc dân đảng. Năm 1930 ông bị bắt, đày đi Côn Đảo, được kết nạp Đảng Cộng sản Đông Dương ngay trong thời gian ở tù. Sau ra tù (1934) ông về Thái Nguyên hoạt động, rồi được điều về Hà Nội và được bầu vào Ban Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ, phụ trách Hà Nội, sau phụ trách miền duyên hải Bắc Kỳ, trực tiếp làm Bí thư thành ủy Hải Phòng. Tháng 12/1939 ông bị bắt giam và đày lên nhà tù Sơn La. Tại đây ông đã biến nhà tù thành trường học cách mạng, biên soạn tài liệu, tổ chúc các lớp huấn luyện lý luận chính trị, văn hóa cho anh em trong tù. Ông mất năm 1944 trong tù.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**15. Phố Tống Duy Tân thuộc địa bàn phường Yết Kiêu**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 350m, chiều rộng: 6m, vỉa hè 2 bên rộng 2-3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Dã Tượng (tổ 3 khu 1, phường Yết Kiêu); điểm cuối: giáp đường Trần Phú, phường Cao Xanh

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 130 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Tống Duy Tân (1837 - 1892) quê làng Đông Biện, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa. Đỗ tiến sĩ năm 1875. Ban đầu ông làm Đốc học Thanh Hóa sau chuyển làm Chánh sứ sơn phòng coi giữ vùng thượng du phía Tây tỉnh này. Giặc Pháp xâm lược, ông bỏ quan, cùng các thân sĩ yêu nước tổ chức khởi nghĩa. Ông cùng Cao Điển lập căn cứ ở Hùng Lĩnh (huyện Nông Cống) vào năm 1886. Từ đây, nghĩa quân phát triển ra toàn tỉnh và có những trận đánh thắng lợi. Đến những năm 1891 - 1892, nghĩa quân gặp nhiều khó khăn. Cuối cùng ông phải rút về huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Về sau ông bị phản bội, bị bắt. Ông vẫn giữ vững khí tiết trước mọi dụ dỗ mua chuộc của địch. Ông bị giết vào tháng 11/1892.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**16. Phố Cặp Bè thuộc địa bàn phường Bạch Đằng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 418m, chiều rộng rộng 15m, vỉa hè 2 bên rộng 4m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Lê Thánh Tông (tượng đài Vũ Văn Hiếu); Điểm cuối: giáp đường Trần Quốc Nghiễn (cạnh Công Viên Hoa Hạ Long, Tổ 65, khu 5B).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 72 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Trước kia, khi khu vực đoạn Công viên Hạ Long còn là biển, thì đây là bến đỗ của bè mảng và thuyền bè đến giao thương, buôn bán. Vì vậy người dân đặt tên cho khu vực này là địa danh Cặp Bè. Trải qua thời gian, mặc dù đã có nhiều thay đổi về đô thị, nhưng trong tâm trí người dân vẫn nhớ, và dùng từ Cặp Bè để gọi và đặt tên địa danh cho khu vực dân cư này.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Hiện tuyến phố có vị trí chạy qua khu vực “cặp bè” tức thuyền, bè đỗ xưa kia và là tên gọi đã ăn sâu vào tiềm thức của người dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**17. Phố Hồng Hà thuộc địa bàn phường Hồng Hà**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 900, chiều rộng 07m, vỉa hè 2 bên rộng 1-2m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường 18A đoạn vào trụ sở làm việc của Trung tâm Hành chính công Tỉnh; điểm cuối tiếp giáp đường 18A, đoạn trụ sở Báo Quảng Ninh.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 21 hộ dân và trụ sở các Sở, ban, ngành của Tỉnh.

- Ý nghĩa tên gọi: “Hồng Hà “là tên một danh từ tiểu biểu, cũng là tên gọi gắn với tên của phường Hồng Hà được thành lập ngày 10/9/1981, là một trong 33 phường, xã trên địa bàn thành phố Hạ Long.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đặt tên phố Hồng Hà để gắn với tên gọi địa danh phường Hồng Hà đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**18. Phố Bà Triệu thuộc địa bàn phường Hồng Hà**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 700m, chiều rộng 04m, không có vỉa hè.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Văn Cừ (Cổng chào khu phố 3); điểm cuối: số nhà 40 (giáp khu liên cơ 3), tổ 11B khu 3 phường Hồng Hà.

 *-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 26 hộ và Trung tâm tổ chức Hội nghị Tỉnh, Trụ sở Liên cơ 3.

- Ý nghĩa tên gọi: Triệu Thị Trinh (225-246) hay còn được gọi là Triệu Trinh Nương, thường được gọi là Bà Triệu. Bà là nữ anh hùng dân tộc, lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống quân Ngô trong thời kỳ Bắc thuộc. Bà là người giỏi võ nghệ, có chí lớn, ý chí của bà thể hiện qua câu nói nổi tiếng “Tôi muốn cưỡi cờn gió mạnh, đạp luồng sõng, chém cá kình ở biển Đông, đánh đuổi quân Ngô, cởi ách nô lêm há chịu cúi đầu làm tì thiếp người ta ư?”. Bà cùng anh là Triệu Quốc Đạt chiêu tập nghĩa quân, quyết lòng đánh đuổi quân Ngô cưu nước, cứu dân. Năm 248 cuộc khởi nghĩa bùng nổ, Mặc dù anh bà đột ngột lâm bệnh mất, bà vẫn kiên cường tiếp tục chỉ huy quân dân đánh giặc. Cuộc khởi nghĩa bị đàn áp, bà rút đến xã Bộ Điền (nay thuộc tỉnh Thanh Hóa) tự vẫn.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**19. Phố Nguyễn Hữu Thọ thuộc địa bàn phường Hồng Hà**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 500m, chiều rộng 04m, không có vỉa hè.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Văn Cừ (cổng chào khu phố 7, phường Hồng Hà); điểm cuối: giáp tổ 4, khu 7, phường Hồng Hà (giáp ranh với địa phận phường Hà Trung).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 28 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Hữu Thọ (1910 - 1996) ông sinh tại Chợ Lớn (nay thuộc thành phố Hồ Chí Minh). Từ 1921, ông sang Pháp học. Sau ngày toàn quốc kháng chiến, ông cộng tác với Việt Minh nội thành. Đầu những năm 50, ông hoạt động tích cực trong phong trào trí thức Việt Nam, đấu tranh phản đối sự can thiệp của Mỹ vào Đông Dương và bị đế quốc Pháp bắt (tháng 6 –-1950), giam tại Lai Châu rồi Sơn Tây, đến tháng 11 - 1953 mới được trả tự do. Sau đó ông lại tham gia phong trào bảo vệ hòa bình Sài Gòn - Chợ Lớn, bị bắt giam tại Phú Yên. Tháng 10 – 1961, ông được giải thoát Ông được bầu làm Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, rồi Chủ tịch Hội đồng cố vấn Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Tháng 4 - 1976, ông là đại biểu Quốc hội thống nhất, đến gày 2 -7- 1967 được bầu làm Phó Chủ tịch Quốc hội, đến tháng 4- 1980, làm Quyền Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**20. Phố Triệu Việt Vương** **thuộc địa bàn phường Hồng Hà**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 235m, chiều rộng 6m, vỉa hè 2 bên rộng 1-2m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Văn Cừ (tổ 1, tổ 2 khu 4); điểm cuối giápnhà hàng Long Phụng Hoàng (tổ 9 khu 4).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 30 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Triệu Quang Phục (549 - 571) tức Triệu Việt Vương, Ông quê huyện Châu Biên, phủ Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Yên (nay thuộc tỉnh Vĩnh Phúc). Ông là danh tướng nhà Tiền Lý, là người giỏi võ nghệ, được gọi là “Uy hùng sức mạnh”, là tướng giúp Lý Nam Đế chống ách đô hộ của nhà Lương. Năm 548, Lý Nam Đế mất, ông thay quyền điều động quan dân kháng chiến cứu nước tự xưng Việt Vương, đánh tan quân Lương, thu thành Long Biên và đóng đô tại đây, giành lại quyền tự chủ trên toàn đất nước, xây dựng lại nhà nước Vạn Xuân. Về sau ông tin lời cầu hòa của Lý Phật Tử (cháu Lý Bí, từng nổi dậy chống lại ông), chia một phần đất đai và gả con gái cho con của Lý Phật Tử. Năm 571, Phật Tử đem quân đánh úp, Triệu Việt Vương thua chạy tới cửa biển Đại Nha (nay thuộc tỉnh Nam Định), cùng đường gieo mình xuống biển.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

 **21. Phố Lương Định Của thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 1.090m, chiều rộng: 12,5m, vỉa hè 2 bên rộng 2m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Phượng (Số nhà 02 tổ 2 khu 6C); điểm cuối: giáp phố Hải Long (Số nhà 232).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 220 hộ dân.

 - Ý nghĩa tên gọi: Lương Định Của (1921-1975) tiến sĩ nông học, giáo sư, quê ở tỉnh Sóc Trăng. Với tấm lòng yêu nước tha thiết, ông đã từ Nhật trở về phục vụ tổ quốc, cóng hiến tài năng trên mặt trận nông nghiệp, được bà con nông dân tin yêu. Tên ông gắn liền với những giống cây trồng do ông lai tạo, thường được gọi là “nhà bác học của đồng ruộng”. Ông từng đảm nhận cac chức vụ: Đại biểu quốc hội, ủy viên Ủy ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, viện trưởng viện cây lương thực và cây thực phẩm.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

 **22. Phố Đinh Lễ thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 820m; rộng: 12,5m, vỉa hè 2 bên rộng 3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Phượng; điểm cuối: phố Hải Thanh.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 131 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Đinh Lễ (? - 1427) Danh tướng trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. Ông người Lam Sơn, Thanh Hóa. Ông cùng hai em là Đinh Liệt và Đinh Bồ tham gia khởi nghĩa Lam Sơn từ rất sớm. Cuối năm 1424, ông và Đinh Liệt tham dự chiến trận Khả Lưu, Bồ Ải (Nghệ An) góp công bắt được tướng giặc Chu Kiệt, giết Hoàng Thành. Giữa năm 1425, Đinh Lễ chỉ huy quân giải phóng Diễn Châu, phá tan đạo thuyền lương giặc do Trương Hùng chỉ huy, thừa thắng kéo quân ra Thanh Hóa. Tháng 9 năm 1426, Đinh Lễ cùng Nguyễn Xí chỉ huy đạo quân tiếp ứng đánh ra Đông Quan. Ông là một trong những chỉ huy quan trọng trong chiến dịch Tốt Động - Chúc Động tháng 11 năm 1426. Tháng 3 năm 1427, trong một trận phản kích quân Vương Thông ở mặt Nam Đông Quan, Đinh Lễ bị giặc bắt ở Mai Động (Hà Nội). Không chịu khuất phục, ông bị giặc giết.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**23. Phố Tôn Thất Thuyết thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 1.152m; chiều rộng 30m; kết cấu, vải hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Phượng (đối diện tường rào công ty Than Đông Bắc); điểm cuối: giáp phố Hải Long (Số nhà 04).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 120 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Tôn Thất Thuyết (1835 - 1913), là danh tướng yêu nước nổi tiếng, thuộc dòng dõi Tôn thất nhà Nguyễn, quê ở xóm Phú Mộng, làng Vạn Xuân, nay thuộc phường Kim Long, thành phố Huế. Năm 30 tuổi (1869), Tôn Thất Thuyết giữ chức Án sát tỉnh Hải Dương. Đến tháng 7/1870, được sung làm Biện lý bộ hộ, đến tháng 11/1870 chuyển sang chức Tán tương giúp Tổng thống quân vụ đại thần Hoàng Tá viêm “dẹp loạn” ở các tỉnh phía Bắc. Sau chiến dịch này, Tôn Thất Thuyết được phong chức “Quang lộc tự khanh” và làm Tán lý quân thứ Thái Nguyên. Kể từ đây, ông chuyên hoạt động quân sự và nổi tiếng dần qua các cuộc giao tranh với những cánh quân chống lại Triều đình Huế và thực dân Pháp xâm lược.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**24. Phố Trần Thì Kiến thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 245m, chiều rộng 10m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu: Giáp phố Hải Phúc; điểm cuối: Giáp phố Hải Phong (địa bàn tổ 3 khu 4C, tổ 3, 4 khu 4D).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 100 hộ dân.

 - Ý nghĩa tên gọi: Trần Thì Kiến ([1260](https://vi.wikipedia.org/wiki/1260) - [1330](https://vi.wikipedia.org/wiki/1330)) người làng Cự Xạ, huyện [Đông Triều](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%B4ng_Tri%E1%BB%81u), phủ Tân Hưng (nay là thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh). Ông từng là môn khách của [Trần Hưng Đạo](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_H%C6%B0ng_%C4%90%E1%BA%A1o) và được Trần Hưng Đạo tiến cử với Vua [Trần Nhân Tông](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_Nh%C3%A2n_T%C3%B4ng), được vua bổ nhiệm làm [An phủ sứ](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=An_ph%E1%BB%A7_s%E1%BB%A9&action=edit&redlink=1) phủ [Thiên Trường](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thi%C3%AAn_Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng), sau đó là thiên qua nhiều chức vụ khác như: Kiểm pháp quan kiêm chức Đại An phủ sứ Kinh sư, Nhập nội hành khiển hữu gián nghị đại phu, và cuối đời ông được thăng lên đến chức Tả bộc xạ -[Tể tướng](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%83_t%C6%B0%E1%BB%9Bng)

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**25. Phố Nguyễn Lương Bằng thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 295m, chiều rộng 7m, vỉa hè 2 bên rộng 2-3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Phúc; Điểm cuối phố Hải Phong (địa bàn tổ 1, 3 khu 4C, tổ 3, 4 khu 4D.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 110 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Lương Bằng (1904 - 1979), bí danh Sao Đỏ, quê xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miên, tỉnh Hải Dương. Ông tham gia hoạt động cách mạng, bị bắt giam nhiều lần giai đoạn 1925 - 1945. Sau Cách mạng tháng Tám 1945, ông đảm nhiệm nhiều chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Trưởng ban Kiểm tra Trung ương Đảng, Trưởng Ban Kiểm tra Trung ương đảng, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam,.. Ở bất kỳ hoàn cảnh và cương vị nào, ông vẫn hăng hái làm tròn nhiệm vụ, nêu gương sáng về đạo đức và tác phong cần cù giản dị. Ông là người yêu nước nhiệt tình, cống hiến cả đời mình cho đất nước.

 - Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

 **26. Phố Trần Thị Lý thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 270m, rộng 10m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Thịnh; điểm cuối: phố Hải Phúc, địa bàn khu phố 6A.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 51 hộ dân.

 - Ý nghĩa thích tên gọi: Trần Thị Lý (Về người anh hùng Trần Thị Lý: Bà tên thật Trần Thị Nhâm (1933 – 1992); người xã Điện Quang, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; là một nhà hoạt động cách mạng, chiến sĩ Quân đội Nhân dân Việt Nam và Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam. Tham gia hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, bà là tù chính trị trung kiên, gan dạ, dũng cảm, đã từng chịu nhiều cực hình, tra tấn dã man, vô nhân đạo dưới các nhà tù Pháp – Mỹ mà vẫn bất khuất, không khai báo, kiên trì chịu đựng, không khuất phục. Chồng bà là một thương binh đồng hương, do bị tra tấn, bà mất khả năng sinh nở nên hai người nhận một con gái nuôi. Năm 1979, bà từ Hà Nội về sống tại Đà Nẵng, trong điều kiện sức khỏe được phục hồi một phần. Tháng 2 năm 1992 (59 tuổi) bà được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân. Bà mất tại Đà Nẵng. Hình ảnh của bà đã từng là đề tài của thơ ca, nhạc, họa, phim ảnh,… trong đó nổi tiếng nhất là bài thơ Người con gái Việt Nam của nhà thơ Tố Hữu.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**27. Phố Hàn Thuyên thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 290m, chiều rộng 7m, vải hè 2 bên rộng 2-3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Thịnh (Số nhà 02); điểm cuối: giáp phố Hải Phúc (Số nhà 01).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 102 hộ dân.

 - Ý nghĩa tên gọi: Hàn Thuyên sinh ngày 15/2 (hiện chưa rõ năm sinh và năm mất), tên thật là Nguyễn Thuyên, làm tới chức Thượng thư Bộ Hình dưới thời Trần Nhân Tông. Ông là người làng Lai Hạ, huyện Thanh Lâm, châu Nam Sách, lộ Lạng Giang, nay là xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Ông đỗ Tiến sỹ năm 1247. Hàn Thuyên giỏi thơ Nôm. Ông được xem là người phát triển, phổ biến chữ Nôm của Việt Nam. Ông là người đầu tiên dùng luật thơ Đường vào thơ Nôm, nên đời sau gọi thơ Nôm theo đường luật là Hàn luật.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Hàn Thuyên đã được đặt tên Phố Hàn Thuyên, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

 **28. Phố Hồ Đắc Di thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 270m, chiều rộng 10m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Lộc (Số nhà 67); điểm cuối: giáp phố Hải Thịnh (Số nhà 01)

 *-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 36 hộ dân.

- Giải thích tên gọi: Hồ Đắc Di (1901-1984), giáo sư y khoa, quê tại tỉnh Thừa Thiên Huế, sinh tại Hà Tĩnh. Thủa nhỏ học ở Huế, sau du học về y khoa tại Pháp. Ông là người Việt Nam đầu tiên đỗ bằng Thạc sĩ Y khoa Pháp và người Việt Nam duy nhất được đề bạt làm giáo sư thực thụ tại Đại học Y khoa Hà Nội trước năm 1945. Sau ngày toàn quốc kháng chiến, ông làm hiệu trưởng trường Y Dược trên Việt Bắc và tiếp tục công hiến cho sự nghiệp giảng dạy. Là người tận tụy với nghề, ông đã đào tạo được nhiều thế hệ bác sỹ y khoa của nước nhà, đồng thời là tác giả nhiều công trình y học có giá trị khoa học cao đóng góp lớn cho nền y học nước nhà.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử đối với ngành Y học Việt Nam, góp phần vào thành tựu của ngành y, giáo dục truyền thống lương y như từ mẫu. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

 **29. Phố Lương Khánh Thiện thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 207m, chiều rộng: 7m, vỉa hè 2 bên rộng 2-3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Hải Lộc (Số nhà 67); điểm cuối: giáp phố Hải Thịnh (số nhà 01).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 72 hộ dân.

 - Ý nghĩa tên gọi: Lương Khánh Thiện ([1903](https://vi.wikipedia.org/wiki/1903) - [1941](https://vi.wikipedia.org/wiki/1941)); quê ở thôn Mễ Thượng, xã Mễ Tràng, tổng Mễ Tràng, huyện Thanh Liêm, nay là tổ phố Mễ Thượng, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Cuối năm 1938, đồng chí Lương Khánh Thiện là Bí thư Xứ uỷ Bắc Kỳ. Đầu năm 1940, Đảng phân công đồng chí phụ trách khu B gồm Hải Phòng, Kiến An, Quảng Yên, Hòn Gai, Hải Dương và trực tiếp phụ trách Thành ủy Hải Phòng. Đầu năm 1941, trong khi đi nắm tình hình phong trào công nhân, đồng chí bị sa vào tay địch ở Thượng Lý.  Với ý chí và tinh thần cách mạng kiên cường, trước mọi cực hình tra tấn của kẻ thù, Không khuất phục nổi người cộng sản kiên cường, địch đưa đồng chí ra xử tại Tòa án binh, kết án tử hình và đưa về giam tại Nhà tù Hoả Lò**.** Đồng chí Lương Khánh Thiện đã hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Tấm gương liệt sỹ của đồng chí mãi là biểu tượng cao đẹp về hình ảnh người lãnh đạo tiền bối của Đảng và cách mạng Việt Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Lương Khánh Thiện được đặt tên phố Lương Khánh Thiện, Hoàng Mai, Hà Nội.

**30. Phố Nguyễn Đình Thi thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 266m, rộng 15 m, vỉa hè 2 bên rộng 2-3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu từ phố Hải Hà; điểm cuối phố Hải Phượng (địa bàn tổ 1,3 - khu 8).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 38 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Đình Thi ([1924](https://vi.wikipedia.org/wiki/1924)–[2003](https://vi.wikipedia.org/wiki/2003)) là một [nhà văn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_v%C4%83n) và [nhạc sĩ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%E1%BA%A1c_s%C4%A9) [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam) thời hiện đại. Ông được xem là một nghệ sĩ đa tài, ông sáng tác nhạc, làm thơ, viết tiểu thuyết, kịch, tiểu luận phê bình. Ở lĩnh vực nào ông cũng có những đóng góp đáng trân trọng. Ông đã được Nhà nước trao tặng các danh hiệu: Huân chương kháng chiến chống Pháp hạng Nhất, Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Nhất, Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt I về văn học nghệ thuật, các tác phẩm nổi tiếng bài thơ Đất nước, Lá đỏ, Việt Nam quê hương ta… trong đó có nhiều bài trở thành ca khúc đọng lại trong lòng người dân theo năm tháng.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm ghi nhớ công lao và sự đóng góp to lớn của ông đối với Văn học Việt Nam, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**31. Phố Phan Huy Chú thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 280m, chiều rộng 8m, vỉa hè 2 bên rộng 2-3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Văn Cừ (đoạn sau dãy 1, khu tự xây đồi Kênh Liên); điểm cuối giáp đồi Kênh Liêm (giáp ranh địa bàn phường Cao Thắng)

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 90 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Pham Huy Chú (1782-1840), còn có tên là Hạo, người làng Thụy Khuê, thuộc huyện Quốc Oai, Hà Nội, là quan triều nhà Nguyễn và là nhà thơ, nhà thư tịch lớn, nhà bác học Việt Nam. Nổi tiếng hay chữ, nhưng hai lần đi thi đều chỉ đỗ sinh đồ (tức tú tài) nên Phan Huy Chú ở nhà dạy học và soạn sách. Năm 1821, vua Minh Mạng cho gọi ông vào Huế, bổ làm Biên tu ở Quốc Tử Giám. Năm 1824, ông đã đi sứ nhà Thanh. Năm 1830 lại đi sứ lần thứ hai. Nhưng lần này khi về nước thì cả sứ bộ bị cách chức vì tội “lộng quyền”! Năm 1832 được đi công cán sang Giang-lưu-ba (thuộc In-đô-bê-xi-a) để lập công. Khi trở về, được bổ làm Tư vụ Công, nhưng ông vin cớ đau yếu, xin từ chức, về sống ở quê làng Thầy. Ông biên soạn nhiều sách giá trị. Nổi tiếng nhất là bộ Lịch triều hiến chương loại chí gồm 40 quyển chia ra làm 10 phần, soạn trong 10 năm, từ 1809 đến 1819. Đây là pho sách có tính bách khoa đã tổng hợp được tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, lịch sử, địalý… nước ta từ đời Lê trở về trước.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**32. Phố Thanh Niên thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 300m, chiều rộng 15m, vỉa hè 2 bên rộng 3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hạ Long (Khách sạn Mường Thanh Quảng Ninh); điểm cuối: tổ 1 khu 2, phường Bãi Cháy

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 52 hộ và 15 nhà nghỉ, có khu chung cư và Nhà văn hoá khu 2.

- Ý nghĩa tên gọi: Thanh niên hay còn gọi là người trẻ hoặc người trẻ tuổi, là thuật ngữ chung chỉ một người trong độ tuổi từ khoảng 18-20 cho đến những năm 30 tuổi. Đây là danh từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa-xã hội. Đây cũng là tên địa danh mà người dân khu vực này đặt tên để gọi vì khu vực này là nơi đặt trụ sở của Tỉnh đoàn Quảng Ninh xưa kia (*thuộc địa phận khu phố 2 phường Bãi Cháy*), là nơi đào tạo những cán bộ đoàn viên thanh niên tiêu biểu. Trải qua thời gian, mặc dù đã có nhiều thay đổi về đô thị, Trụ sở Tỉnh đoàn đã chuyển nhưng trong tâm trí người dân vẫn nhớ, và dùng từ Thanh niên để gọi và đặt tên địa danh cho khu vực dân cư này.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Hiện tuyến phố có vị trí chạy qua khu vực địa danh Thanh niên mà người dân vẫn quen dùng và là tên gọi đã ăn sâu vào tiềm thức của người dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

 **33. Phố Hương Trầm** **thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 600m; chiều rộng 5m, không có vỉa hè.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hạ Long (đối diện cổng vào tham quan khu vui chơi giải trí thuộc tập đoàn Sun Group); điểm cuối: giáp Phố Anh Đào (đối diện cổng chợ Vườn Đào).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 100 hộ gia đình và 12 nhà nghỉ và có khu biệt thự cao cấp.

- Ý nghĩa tên gọi: Hương Trầm là một tính từ chỉ mùi hương của cây Trầm. Hương Trầm cũng là tên địa danh mà người dân khu vực này đặt tên để gọi vì khu vực này trước kia là rừng, có trồng rất nhiều cây Trầm. Đây cũng là nơi đứng trên cao để ngắm biển, thưởng thức mùi hương của gió và biển, do đó nhân dân gọi là Hương Trầm. Trải qua thời gian, mặc dù đã có nhiều thay đổi về đô thị, nhưng trong tâm trí người dân vẫn nhớ, và dùng từ Hương Trầm để gọi và đặt tên địa danh cho khu vực dân cư này.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Hiện tuyến phố có vị trí chạy qua khu vực địa danh Hương Trầm mà người dân vẫn quen dùng và là tên gọi đã ăn sâu vào tiềm thức của người dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**34. Phố Biển Xanh thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 300m; chiều rộng 15m, vải hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu: Giáp Đường Hạ Long; điểm cuối giáp tổ 3 khu 6, phường Bãi Cháy.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 50 hộ gia đình và 1 số nhà nghỉ.

- Ý nghĩa tên gọi: Biển xanh là từ thuần việt, ý chỉ màu sắc của biển, “xanh” cũng là từ ngữ thường được nhắc đến với sự hòa bình, và tuổi trẻ. Khi sử dụng đặt tên phố, “Biển Xanh” sẽ trở thành danh từ có ý nghĩa mong muốn kỳ vọng về cuộc sống hòa bình, tràn đầy sức xuân của tuổi trẻ. Biển xanh cũng là tên địa danh mà người dân khu vực này đặt tên để gọi vì khu vực này trước kia giáp biển, có trồng rất nhiều cây xanh. Trải qua thời gian, mặc dù đã có nhiều thay đổi về đô thị, nhưng trong tâm trí người dân vẫn nhớ, và dùng từ Biển Xanh để gọi và đặt tên địa danh cho khu vực dân cư này.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Hiện tuyến phố có vị trí chạy qua khu vực địa danh Biển Xanh mà người dân vẫn quen dùng và là tên gọi đã ăn sâu vào tiềm thức của người dân.Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**35. Phố Lê Văn Lương thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 200m; chiều rộng 10m, vải hè 2 bên rộng 3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp Đường Hoàng Quốc Việt (đối diện Khách sạn Mường Thanh Hạ Long, phường Bãi Cháy); Điểm cuối: Giáp tổ 4 khu 5B Nhà hàng Hoa Sơn (tổ 4 khu 5B)

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 25 hộ gia đình và 10 biệt thự và 15 nhà nghỉ, nhà hàng và đang có nhiều khách sạn, nhà hàng xây dựng.

 - Ý nghĩa tên gọi: (1912 - 1995), tên thật là Nguyễn Công Miều quê ở xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Năm 1927, ông tham gia Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. Tháng 1/1930 gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương và vào Nam hoạt động “vô sản hóa” trong phong trào công nhân Sài Gòn. Tháng 3/1931, ông bị thực dân Pháp bắt giam ở khám lớn Sài Gòn, rồi bị chúng kết án tử hình. Sau đó do phong trào đấu tranh của các lực lượng tiến bộ buộc thực dân Pháp phải giảm án xuống chung thân khổ sai, đày đi Côn Đảo. Trong tù ông tiếp tục hoạt động, tham gia Ban chấp hành Đảng bộ nhà tù Côn Đảo. Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, ông được đón về Nam Bộ, được cử làm Ủy viên dự khuyết Xứ ủy Nam Bộ. Ông từng giữ các chức vụ quan trọng trong Đảng Cộng sản Việt Nam như Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Bí thư Thành ủy Hà Nội. Ông cũng là một trong các thành viên ban lãnh đạo thực hiện Cải cách ruộng đất. Ông được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng năm 1989, và nhiều huân chương cao quý khác.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**36. Phố Lê Hữu Tựu thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 500m, chiều rộng 10m, vỉa hè 2 bên rộng 3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hoàng Quốc Việt (đối diện Phố Phan Bội Châu, tổ 5 khu 9A phường Bãi Cháy; điểm cuối: Giáp tổ 5, khu 9A (cạnh khu biệt thự Marine Plaza).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có có 30 hộ gia đình, nhà hàng, nhiều dự án xây dựng khách sạn đang được triển khai.

- Ý nghĩa tên gọi: Lê Hữu Tựu (1944-1972), quê ở xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Trong chiến tranh chống đế quốc Mỹ ông Lê Hữu Tựu đã tham gia 13 chiến dịch, đánh hơn 50 trận (trong đó có 28 trận trực tiếp bắn máy bay), bắn rơi 31 máy bay trực thăng, diệt 64 tên giặc lái và lính bộ binh. Ông đã được tặng thưởng 1 Huân chương Chiến công giải phóng hạng nhất, 1 Huân chương Chiến công giải phóng hạng nhì, 1 Huân chương Chiến công giải phóng hạng ba; Ngày 15 tháng 2 năm 1970, Lê Hữu Tựu được Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**37. Phố Lê Phụng Hiểu thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 600m, chiều rộng 15m, vải hè 2 bên rộng 3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hoàng Quốc Việt (cạnh khách sạnh Mường Thanh Hạ Long, tổ 5 khu 9A); điểm cuối: Giáp với phố Phan Bội Châu (cạnh chợ Cái Dăm).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 30 hộ gia đình và có 10 nhà nghỉ, khách sạn từ 3 sao đến 4 sao, có chợ Cái Dăm, trung tâm thương mại.

- Ý nghĩa tên gọi: Lê Phụng Hiểu (982 - 1059), quê Thanh Hóa, là một đại tướng nhà Lý, phụng sự ba triều vua đầu tiên của nhà Lý đó là vua Lý Thái Tổ, Lý Thái Tông và Lý Thánh Tông. Ông là người có công rất lớn trong việc phò tá vua Lý Thái Tông tức Lý Phật Mã lên ngôi.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Lê Hữu Tựu được đặt tên đường Lê Hữu Tựu, Đông Anh, Hà Nội.

**38. Phố Bạch Thái Bưởi thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 600m, chiều rộng 10m, vỉa hè 2 bên rộng 7m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hạ Long (giáp giữa tổ 5 khu 9A và tổ 9 khu 9B, phường Bãi Cháy); Điểm cuối: Giáp Đường Hoàng Quốc Việt (đối diện khách sạn Royal Lotus).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 30 hộ và nhiều nhà nghỉ, nhà hàng và biệt thự cao cấp.

 - Ý nghĩa tên gọi: Bạch Thái Bưởi (1874-1932) quê làng An Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Ông là một doanh nhân người Việt nổi tiếng vào những năm đầu của thế kỷ XX. Ông là người có gan làm giàu, từ tay trắng làm nên nghiệp lớn. Lúc sinh thời, ông được xếp vào danh sách [bốn người giàu có nhất Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%A9_%C4%91%E1%BA%A1i_Ph%C3%BA_h%E1%BB%99). Các lĩnh vực kinh doanh nổi bật nhất của Bạch Thái Bưởi là [hàng hải](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=H%C3%A0ng_h%E1%BA%A3i&action=edit&redlink=1), khai thác [than](https://vi.wikipedia.org/wiki/Than_%28%C4%91%E1%BB%8Bnh_h%C6%B0%E1%BB%9Bng%29) và in ấn. Ông mở nhà in ở Hà Nội mang tên “Đông Kinh ấn quán”, ra báo “Khai hoá nhật báo”. Bạch Thái Bưởi luôn thể hiện tinh thần dân tộc trong hoạt động kinh doanh, sự tranh đua, bất bình của người Việt trước những thế lực ngoại bang. Ông đặt tên các con tàu mua lại từ đối thủ nước ngoài bằng những cái tên Việt như: Lạc Long, Hồng Bàng, Lê Lợi, Hàm Nghi. Ông được mệnh danh là “Chúa sông Bắc Kỳ”. Nguyễn Văn Tố đã đánh giá Bạch Thái Bưởi là “Bậc anh hùng kinh tế thứ nhất trong kinh tế giới nước nhà”. Ông mất ngày 22-7-1932 mộ táng tại vùng mỏ Đông Triều.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**39. Phố Phùng Chí Kiên thuộc địa bàn phường Bãi Cháy**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 600, chiều rộng 10-15m, vỉa hè 2 bên rộng 3m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu: Giáp Đường Hạ Long (tổ 1 khu 8); Điểm cuối: Giáp tổ 8, khu 8 (đoạn nhà nghỉ Mai Trang).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 250 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: 1901 - 1941) quê ở làng Mỹ Quang Thượng, huyện
Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Được giác ngộ cách mạng sớm, năm 1926 ông
sang Quảng Châu dự lớp huấn luyện của Nguyễn Ái Quốc rồi được gửi
vào học Trường Võ Bị Hoàng Phố. Tháng 2-1935, ông được bầu vào Ban
chấp hành Trung ương Đảng. Năm 1936, ông về nước tham gia chỉ đạo
phong trào cách mạng trong nước. Năm 1937, ông bị bắt tại Hương Cảng.
Bị trục xuất, nhưng ông vẫn tiếp tục hoạt động. Ngày 8-2-1941, ông cùng
Nguyễn Ái Quốc về Pắc Bó tỉnh Cao Bằng xây dựng và bảo vệ khu căn cứ cách mạng. Tại Hội nghị lần thứ 8 của Trung ương (5-1941), ông được cử trực tiếp chỉ đạo khu căn cứ Bắc Sơn-Võ Nhai và chỉ huy trung đội Việt Nam cứu quốc quân thứ nhất. Tháng 8-1941, ông hi sinh tại Ngân Sơn. Sau ngày cách mạng tháng tám thành công, ông được truy tặng quân hàm cấp tướng.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**40. Phố Nguyễn Trường Tộ thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 685m, chiều rộng 30m, vỉa hè 2 bên rộng 6-15m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu: Giáp đường Hoàng Quốc Việt (ngã 5 khách sạn Roal Lotus); điểm cuối: Giáp khu chung cư kết hợp dịch vụ thương mại Citadiner thuộc tổ 3C khu phố 1.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 600 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Trường Tộ (1828-1871) người làng Bùi Chu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, sinh trưởng trong một gia đình Công giáo nghèo. Từ thuở nhỏ ông học chữ Hán nhưng không thích lối văn chương khoa cử. Năm 20 tuổi, ông được giám mục Gô-chi-ê (*Gauthier)* đưa sang Pháp học, năm 1861 trở về, ông có ghé thăm thành phố Rôm (Ý), Hương Cảng, Quảng Châu (Trung Quốc). Ông là người có kiến thức rộng, muốn cải cách xã hội, chấn hưng đất nước bằng công nghiệp. Ông còn được gọi là Thầy Lân là một danh sĩ, kiến trúc sư và là nhà cải cách xã hội Việt Nam ở thế kỷ 19.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**41. Phố Mạc Đĩnh Chi thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 1.200m, chiều rộng 12m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp Phố Lê Đức Thọ, điểm cuối Giáp Phố Nguyễn Trường Tộ (*đang đề xuất đặt tên*).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 900 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Mạc Đĩnh Chi (1272 - 1346), sinh ra ở Làng Lũng Động, huyện Chí Linh (nay thuộc Hải Dương), là Trạng Nguyên đời Trần Anh Tông. Ông đỗ Trạng Nguyên lúc 24 tuổi dưới đời Trần Anh Tông, làm quan dưới 3 triều: Trần Anh Tông, Trần Hiến Tông, Trần Minh Tông. Thời vua Trần Minh Tông, Mạc Đĩnh Chi được tin dùng hậu đãi. Ông còn là tổ tiên trực hệ của các đời Hoàng đế nhà Mạc.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**42. Phố Lý Đạo Thành thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 1.120m, chiều rộng 14m (đường đôi), vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hoàng Quốc Việt; điểm cuối giáp Phố Nguyễn Bình (đang đề xuất đặt tên).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: hiện tại chưa có nhà dân, chỉ có có chung cư Greenbay Tower, Premium; Village, Sunrise có khoảng 1600 căn hộ.

- Ý nghĩa tên gọi: Lý Đạo Thành (1053 - 1081), quê làng Cổ Pháp huyện Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh, dòng dõi tôn thất nhà Lý, là một đại thần phụ chính tài năng, liêm khiết và chính trực của nhà Lý. Cha ông là Huyền Trung vương [Lý Đạo Hoàn](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=L%C3%BD_%C4%90%E1%BA%A1o_Ho%C3%A0n&action=edit&redlink=1) ([964](https://vi.wikipedia.org/wiki/964)-[1037](https://vi.wikipedia.org/wiki/1037)) trưởng làng Đông Hồ, em ruột Ngô Liễu (Ngô Liễu tên thật là Lý Thuần Liễu, em trai của Sứ quân Lý Khuê). Ông là quan Tể tướng, đại thần phụ chính dưới hai triều vua nhà Lý là Lý Thánh Tông và Lý Nhân Tông. Năm [1069](https://vi.wikipedia.org/wiki/1069) khi vua Lý Thánh Tông cùng các tướng như Thái úy [Lý Thường Kiệt](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%BD_Th%C6%B0%E1%BB%9Dng_Ki%E1%BB%87t) đem quân đi đánh Chiêm Thành, thì ông giữ chức [Thái sư](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A1i_s%C6%B0) (Tể tướng) cùng Nguyên phi [Ỷ Lan](https://vi.wikipedia.org/wiki/%E1%BB%B6_Lan) (nhiếp chính) điều hành triều chính. Năm [1072](https://vi.wikipedia.org/wiki/1072) Lý Thánh Tông băng hà, Thái tử Càn Đức mới 7 tuổi đã nối ngôi tức [Lý Nhân Tông](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%BD_Nh%C3%A2n_T%C3%B4ng), Thái sư Lý Đạo Thành cùng các Hoàng thái hậu là [Thượng Dương Hoàng hậu](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C6%B0%E1%BB%A3ng_D%C6%B0%C6%A1ng_Ho%C3%A0ng_h%E1%BA%ADu) và Linh Nhân Hoàng hậu [Ỷ Lan](https://vi.wikipedia.org/wiki/%E1%BB%B6_Lan) giúp vua điều hành chính sự. Năm [1073](https://vi.wikipedia.org/wiki/1073), vào lúc Ỷ Lan khôi phục quyền nhiếp chính (với sự giúp đỡ của Thái úy [Lý Thường Kiệt](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%BD_Th%C6%B0%E1%BB%9Dng_Ki%E1%BB%87t)), ông đã bị giáng xuống làm Tả gián nghị Đại phu và chuyển đi [Nghệ An](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ngh%E1%BB%87_An) - vì năm trước, ông đã lầm lỗi hậu thuẫn cho Thượng Dương Hoàng hậu dám chống lại Ỷ Lan. Năm [1074](https://vi.wikipedia.org/wiki/1074) Hoàng thái hậu Ỷ Lan đã dẹp bỏ hiềm khích, mời ông về triều giữ chức [Thái phó](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A1i_ph%C3%B3) bình chương quân quốc trọng sự, cùng [Thái úy](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A1i_u%C3%BD) Lý Thường Kiệt điều hành việc nước. Khi quân [nhà Tống](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_T%E1%BB%91ng) sang xâm lược Việt Nam, Lý Thường Kiệt lo chống giặc tại phòng tuyến [Như Nguyệt](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_C%E1%BA%A7u) ([sông Cầu](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_C%E1%BA%A7u)) năm [1075](https://vi.wikipedia.org/wiki/1075), thì ông là quan đầu triều lo việc triều chính. Ông mất vào tháng 10 năm [Tân Dậu](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%A2n_D%E1%BA%ADu) ([1081](https://vi.wikipedia.org/wiki/1081)).

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Lý Đạo Thành được đặt tên phố Lý Đạo Thành, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**43. Phố Nguyễn Sơn thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 1986m, rộng 15,5m, vỉa hè 2 bên rộng 5 m.

 - Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Quốc lộ 18A (đối diện bến xe Bãi Cháy); điểm cuối: giáp đường Hoàng Quốc Việt.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 285 hộ dân.

 - Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Sơn (1908–1956) tên thật là Vũ Nguyên Bác, quê tại làng Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, Hà Nội, Ông lớn lên trong cảnh đất nước bị nô dịch, với tinh thần yêu nước, [Nguyễn Sơn](https://www.qdnd.vn/tuong-linh-viet-nam) sớm giác ngộ và đi theo con đường cách mạng. Năm 17 tuổi, Nguyễn Sơn với tên mới là Lý Anh Tự sang Quảng Châu tham gia lớp huấn luyện chính trị đặc biệt của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tổ chức; sau khi tham gia cuộc khởi nghĩa vũ trang công nông binh Quảng Châu, từ năm 1928, Nguyễn Sơn đã trở thành người chiến sĩ cộng sản quốc tế. Sau khi về nước, ông được giao là chủ tịch ủy ban kháng chiến miền Nam và kiêm chủ tịch ủy ban kháng chiền miền Nam Trung Bộ và khu trưởng chiến khu IV. Ông là một trong những người Việt Nam được phong quân hàm tướng Quân đội Nhân dân Việt Nam đợt đầu tiên vào năm 1948.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**44. Phố Nguyễn Bình thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 605m, rộng 12m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hoàng Quốc Việt; điểm cuối: giáp Quảng Trường (khu đô thị Haborbay).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: Khu đô thị Harbor bay, có 375 căn hộ trên tuyến phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Bình (1900 - 1951) tên thật là Nguyễn Phương Thảo, quê ở thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, huyện [Yên Mỹ](http://vi.wikipedia.org/wiki/Y%C3%AAn_M%E1%BB%B9), tỉnh [Hưng Yên](http://vi.wikipedia.org/wiki/H%C6%B0ng_Y%C3%AAn). Trung tướng Nguyễn Bình là người chỉ huy mưu lược, quyết đoán và dũng cảm, giữ kỷ luật nghiêm minh, lập nhiều chiến công xuất sắc ở những nơi nguy hiểm vào những thời điểm khó khăn nhất. Ông được điều về hoạt động và thành lập chiến khu Đông Triều và đảm nhận nhiệm vụ tư lệnh chiến khu. Khi cách mạng tháng 8/1945 nổ ra, ông chỉ huy du kích đánh chiếm, tổ chức cướp vũ khí, giải phóng các huyện trên địa bàn tỉnh lỵ Quảng Yên, Hải Phòng, Kiến An, Hải Dương. Năm 1946 được kết nạp vào Đảng Cộng sản. Năm 1948 được phong Trung tướng, Ông có công trong việc thống nhất lực lượng kháng chiến ở Nam Bộ và xây dựng Ban công tác thành (biệt động) Sài Gòn, tư lệnh chỉ huy quân đội và dân quân Nam Bộ. Năm [1951](http://vi.wikipedia.org/wiki/1951), theo yêu cầu của Trung ương, ông lên đường ra Bắc nhận nhiệm vụ mới. trên đường đi, ông bị quân Pháp phục kích và hy sinh tại xã SrêDốc, huyện SêSan, tỉnh [XtungTreng](http://vi.wikipedia.org/wiki/Stung_Treng_%28t%E1%BB%89nh%29), trên đất [Campuchia](http://vi.wikipedia.org/wiki/Campuchia). Với những công lao đóng góp, ông đã vinh đự được Đảng và Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý: [Huân chương Quân công](http://vi.wikipedia.org/wiki/Hu%C3%A2n_ch%C6%B0%C6%A1ng_Qu%C3%A2n_c%C3%B4ng) hạng nhất, [Huân chương Hồ Chí Minh](http://vi.wikipedia.org/wiki/Hu%C3%A2n_ch%C6%B0%C6%A1ng_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh) và danh hiệu [Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân](http://vi.wikipedia.org/wiki/Anh_h%C3%B9ng_l%E1%BB%B1c_l%C6%B0%E1%BB%A3ng_v%C5%A9_trang_nh%C3%A2n_d%C3%A2n).

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**45. Phố Quyết Thắng thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 1935m, rộng: 12m, vỉa hè 2 bên rộng 5 m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Nguyễn Hiền; điểm cuối đối diện Trường THCS Hùng Thắng.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: trường Quốc tế Singapore, nhà hàng, khách sạn Bảo Minh; chung cư Greenbay Garden có khoảng 1800 căn hộ, hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Quyết giành thắng lợi trong chiến đấu.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Theo lịch sử Đảng bộ phường Hùng Thắng (1949 – 1994) thì hiện nay khu phố nằm trên khu vực hợp tác xã đánh cá Quyết Thắng trước đây, nên lấy làm căn cứ để đặt tên. Đây là tên gọi đi sâu vào tiềm thức của người dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**46. Phố Chiến Thắng thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 1935m, chiều rộng: 14m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Nguyễn Hiền; điểm cuối: giáp khu chung cư Sunrise.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có chung cư Greenbay Tower, Premium; Village, Sunrise có khoảng 1600 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Chiến thắng: (1) Đánh thắng. (2) Thắng được sau một quá trình đấu tranh.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Theo lịch sử Đảng bộ phường Hùng Thắng (1949 – 1994) thì hiện nay khu phố nằm trên khu vực Hợp tác xã Chiến Thắng trước đây, nên lấy làm căn cứ để đặt tên. Đây là tên gọi đi sâu vào tiềm thức của người dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**47. Phố Nguyễn Hiền thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 1.100m, rộng 7-10m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường QL 18A (đối diện trường Nguyễn Bỉnh Khiêm); điểm cuối: giáp đường Hoàng Quốc Việt.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 90 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Hiền (1234-?) quê làng Dương A, huyện Thượng Hiền nay là thôn Dương A, xã nam Thắng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Ông đỗ trạng nguyên khoa thi Thái học sinh năm Đinh Mùi, niên hiệu Thiên Ứng Chín Bình 16 (1247), đời Trần Thái Tông. Năm ấy ông mới 13 tuổi. Ông là trạng nguyên đầu tiên, trẻ tuổi nhất của nền khoa cử nước nhà. Sau ông làm quan đến chức Thượng thư, có lúc trông coi Quốc gia Quốc sử quan.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Nguyễn Hiền được lấy từ ngân hàng dữ liệu tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

**48. Phố Lê Đức Thọ thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố dài 610 m, chiều rộng: 12m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Hoàng Quốc Việt, điểm cuối là bãi tắm Marine.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có các khu đô thị Litte, Lotus, dự án Alacarte với khoảng 1650 căn hộ.

- Ý nghĩa tên gọi: Lê Đức Thọtên khai sinh là Phan Đình Khải (1911 – 1990), là chính khách Việt Nam, giữ chức Trưởng ban Tổ chức Trung ương (1956-1982), trực tiếp phụ trách đoàn ngoại giao Việt Nam đàm phán với Mỹ về Hiệp định Paris. Sau khi Hiệp định Paris được ký kết, ông từng được trao tặng giải Nobel Hòa bình cùng Henry Kissinger vào năm 1973, nhưng ông đã từ chối nhận giải với lý do đất nước Việt Nam chưa thể có được hòa bình chừng nào chưa đánh đổ được chế độ tay sai của Mỹ. Đó là giải Nobel duy nhất dành cho người Việt và cho đến nay.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Lê Đức Thọ đã được đặt tên Đường Lê Đức Thọ ở Nam Từ Liêm, Hà Nội.

**49. Phố Tràng Tiền thuộc địa bàn phường Tuần Châu**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 480m; rộng 6m, vỉa hè 2 bên rộng 3,5m.

- Kết cấu đường lát gạch.

- Vị trí: Điểm đầu giáp đường Âu Lạc (cảng tầu Tuần Châu số 1); điểm cuối: giáp đường Âu Lạc.

 *-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: 129 hộ dân và các công trụ sở cơ quan, dịch vụ của Công ty Âu Lạc.

- Ý nghĩa tên gọi: Là danh từ chỉ tên riêng đã quen dùng và được đặt tên cho nhiều địa danh trong cả nước như: phố Tràng Tiền - phường Tràng Tiền - quận Hoàn Kiếm - TP Hà Nội; Cầu Tràng Tiền bắc qua Sông Hương, thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tạo ấn tượng cho nhân dân và du khách khi đến thăm Hạ Long nói chung, Tuần Châu nói riêng.Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**50. Phố Cầu Đổ thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 550m, rộng: 5,5m, vỉa hè 2 bên rộng 5m

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp từ đường Trần Phú (giáp Cầu Đổ, tổ 60A, khu 5); Điểm cuối đường Trần Thái Tông (tổ 60, khu 4b, phường Cao Xanh).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 70 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Cầu Đổ là tên gọi của một cây cầu có từ xa xưa và hiện nay vẫn còn tại khu vực tổ 60A, Khu 5, phường Cao Xanh.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Tuyến phố này chạy qua Cầu Đổ, là tên gọi đã quen thuộc, ăn sâu vào trong tiềm thức của người dân tại khu vực này. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**51. Phố Giải Phóng thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 600m, rộng: 5,5m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Vạn Hạnh; Điểm cuối giáp phố Đặng Châu Tuệ.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 130 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Giải phóng: (1) Làm cho được tự do, cho thoát khỏi tình trạng bị nước ngoài nô dịch, chiếm đóng. (2) Làm cho được tự do, cho thoát khỏi địa vị nô lệ hoặc tình trạng bị áp bức, kiềm chế, ràng buộc. (3) Làm thoát khỏi tình trạng bị vướng mắc, cản trở. (4) Làm cho thoát ra một chất nào đó hay năng lượng.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là danh từ tiêu biểu, nhằm góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**52. Phố Phùng Hưng thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 500m, rộng: 5,5m, vải hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Vạn Hạnh (khu 4b); Điểm cuối giáp phố Cầu Đổ đang đề nghị đặt tên (Ô 1 Lô C4, khu 4B)*.*

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 110 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Phùng Hưng (761-802) Ông tự là Công Phấn, quê làng Đường Lâm (nay thuộc thành phố Hà Nội). Ông là thủ lĩnh của cuộc khởi nghĩa năm 971 chống lại sự thống trị của nhà Đường ở Việt Nam thời kỳ Bắc thuộc. Cuộc khởi nghĩa do ông phát động nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ của nhân dân khắp vùng đất Giao Châu, nghĩa quân do ông lãnh đạo đánh đuổi người phương Bắc, chiếm được phủ thành, ông vào phủ đô hộ coi việc nước, đất nước thái bình một thời gian dài, giành quyền tự chủ. Ông được nhân dân suy tôn là Bố Cái Đại Vương.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**53. Phố Nguyễn Hành** **thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 500m, rộng: 7,5m, vỉa hè 2 bên rộng 5m.

- Kết cấu đường bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giáp phố Vạn Hạnh (khu 4b); Điểm cuối giáp Phố Cầu Đổ đang đề nghị đặt tên (Ô28 lô C3, khu 4b).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 130 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Hành (1771 – 1824) tên là Đạm, hay Đàm tự là Tử Kính hiệu Nam Thúc, biệt hiệu Ngọ Nam hay Nhật Nam. Con Nguyễn Điều, cháu Xuân Quận Công Nguyễn Nghiễm. Năm 1805 được phong chức Đông Các Học Sĩ triệu vào kinh đô Phú Xuân. Nguyễn Hành để lại hai tập thơ là Quan Đông Hải A và Minh Quyên Thi Tập (Bản chép tay lưu trử tại Viện Nghiên Cứu Hán Nôm); Hai bản này cũng có tại Ecole Français d'Extrême Orient Paris trong danh sách các tác phẩm Hán Nôm. Có thể nói Ông nổi tiếng văn chương, cùng, là một trong số 05 nhà văn thời ấy được xưng tặng là “An Nam ngũ tuyệt”.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm ghi nhớ công lao và sự đóng góp to lớn của ông đối với Văn học Việt Nam, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên. Tên gọi Nguyễn Hành đã được đặt tên đường Nguyễn Hành ở Khuê Trung, Đà Nẵng.

**54. Phố Ninh Hải thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 550m, rộng: 5m, vải hè 2 bên rộng 3-5m.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp với phố Đặng Châu Tuệ; Điểm cuối giáp với trường Mầm Non Cao Xanh.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 130 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Ninh Hải là tên bộ Ninh Hải thuộc nước Văn Lang (thời Hùng Vương), nước Âu Lạc (thời Hà Thục), nước Nam Việt (thời thuộc Triệu). Vùng Quảng Ninh ngày nay thuộc bộ Ninh Hải.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là danh từ tiêu biểu, nhằm góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**55. Phố Lê Hồng Sơn** **thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 300m, rộng 5,5m, vải hè 2 bên rộng 3-5m.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp với Viện kiểm sát tỉnh; Điểm cuối: Giáp tổ 48D3, khu 4A (cạnh công ty Sinh Phượng).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 70 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Lê Hồng Sơn (1899 - 1933) tên thật là Lê Văn Phan, quê làng Xuân Hồ (thuộc tỉnh Nghệ An). Năm 1919 ông sang Quảng Châu (Trung Quốc) với Phan Bội Châu. Năm 1922 chính ông đã trừ tên phản bội Phan Bá Ngọc. Năm 1924 ông học Trường quân sự Hoàng Phố và tham gia Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội. Ông là một trong những thành viên đầu tiên của Cộng sản đoàn do Nguyễn Ái Quốc lãnh đạo, tham gia xuất bản báo Thanh niên và là một trong số những người tích cực giúp đỡ Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản. Ông đã hai lần bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt và bị trục xuất khỏi Trung Quốc. Sau khi được thả ông phải qua Miến Điện, Thái Lan tiếp tục bắt liên lạc với cán bộ cách mạng. Tháng 9/1932 ông bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt lần thứ ba và giao cho Pháp. Biết ông là người cùng Phạm Hồng Thái mưu sát Toàn quyền Merlin nên ông đã bị chúng kết án tử hình.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**56. Phố Đặng Văn Ngữ** **thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 550m, rộng 7,4m, vỉa hè 2 bên rộng 3-5m.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp giáp đường Trần Thái Tông; điểm cuối giáp Trường Đoàn Thị Điểm.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 50 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Đặng Văn Ngữ (1910-1967) là nhà khoa học, bác sĩ, Anh hùng lao động trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Ông quê ở An Cựu, Huế. Ông được đánh giá là nhà khoa học xuất sắc để lại nhiều công trình có giá trị cho ngành y và chuyên ngành ký sinh trùng. Ông tốt nghiệp Đại học Y khoa Hà Nội, sang Nhật học. Từ năm 1945 ông về nước phục vụ kháng chiến. Ông chế ra nước lọc pesniciline, nghiên cứu kế hoạch tiêu diệt bệnh sốt rét. Ông vào tận Trường Sơn, đến những nơi có bệnh sốt rét hoành hành để nghiên cứu, chế thuốc điều trị cho bộ đội đang chiến đấu ở chiến trường. Ông hy sinh tại Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm ghi nhớ công lao và sự đóng góp to lớn của ông đối với Y học Việt Nam, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**57. Phố Bắc Sơn thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 700m, rộng: 10,5m.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp giáp đường Trần Phú; điểm cuối Đường Trần Thái Tông (khu 6).

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 30 hộ dân và trụ sở cơ quan của Tỉnh và Thành phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Bắc Sơn là tên địa danh nơi diễn ra cuộc khởi nghĩa-một trong những cuộc khởi nghĩa vũ trang đầu tiên mở đầu thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân Việt Nam. Khởi nghĩa Bắc Sơn đã thức tỉnh tinh thần cách mạng của nhân dân cả nước, báo hiệu thời kỳ đấu tranh mới của cách mạng Việt Nam-Thời kỳ đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang giành lại quyền độc lập, tự do cho dân tộc.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là danh từ tiêu biểu, nhằm góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**58. Phố Hải Chi** **thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 430m, chiều rộng: 7.5m, vải hè 2 bên rộng 3-5m.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp giáp công ty Than Hòn Gai; điểm cuối giáp Bờ mương K67.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 40 hộ dân và trụ sở Công ty than.

- Ý nghĩa tên gọi: Hải Chi là tên địa danh. Ngày 21/9/1946 Ủy ban kháng chiến tỉnh Hải Ninh công bố thành lập châu Hải Chi. Ngày 04/10/1946 Ủy ban Kháng chiến châu Hải Chi ra mắt tại làng Dạ, xã Thanh Lâm, huyện Ba Chẽ.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là danh từ tiêu biểu, nhằm góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**59. Phố Vạn Hoa** **thuộc địa bàn phường Cao Xanh**

- Quy mô: Chiều dài tuyến phố 470m, chiều rộng 7.5m, vải hè 2 bên rộng từ 3-5m.

- Kết cấu đường áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giáp với phố Vạn Hạnh (phía sau Viện kiểm sát tỉnh); điểm cuối giáp phố Nguyễn Quyền.

*-* Các công trình đã xây dựng trên tuyến phố: có 70 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi: Vạn Hoa là tên cảng Vạn Hoa, núi Vạn Hoa tại huyện Vân Đồn, Núi Vạn Hoa ở đảo Cái Bầu, huyện Vân Đồn có độ cao 399m, cảng Vạn Hoa là điểm cuối của tuyến đường tỉnh lộ 334 kéo dài 31 km từ bến phà Tài Xá.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là danh từ tiêu biểu, nhằm góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên.

**III. Dự kiến nối dài 03 tuyến đường, 06 tuyến**

**1. Thông tin 03 tuyến đường**

**1.1. Đường Trần Quốc Nghiễn thuộc địa bàn các phường: Hồng Gai, Bạch Đằng, Hồng Hải, Hồng Hà, Hà Tu, Hà Phong**

- Vị trí, hiện trạng: Điểm đầu giáp đường Lê Thánh Tông; điểm cuối giáp cảng Nam Cầu Trắng (phường Hồng Hà); Chiều dài 8.300m, chiều rộng 15-20m; kết cấu đường: trải thảm áp phan.

 **-** Đề nghị nối dài thêm từ điểm đầu tiếp giáp cảng Nam Cầu Trắng phường Hồng Hà, đi qua phường Hà Tu, Hà Phong, đến điểm cuối giáp tổ 47b, khu 5, phường Hà Phong (giáp địa phận TP Cẩm Phả); chiều dài đề nghị nối tiếp: 5.700m (*nối tiếp trên địa bàn phường Hà Tu là 3.100m, nối tiếp trên địa bàn phường Hà Phong là 1.700m, nối tiếp trên địa bàn phường Hồng Hà là 900m*); chiều rộng: 15-20m; chất liệu đường: (trải thảm áp phan).

*\* Tổng chiều dài toàn tuyến đường sau khi điều chỉnh là 14. 000m.*

**1.2. Đường Cái Lân thuộc địa bàn các phường Bãi Cháy, Hà Khẩu, Việt Hưng**

**-** Vị trí hiện trạng**:** Điểm đầu tiếp giáp ngã ba rẽ lên Cầu Bãi Cháy, phường Bãi Cháy; điểm cuối trạm điện 110KV, Cái Lân, phường Bãi Cháy. Chiều dài 4.200m, chiều rộng 15-20m; kết cấu đường: trải thảm Asphalt.

- Đề nghị nối dài thêm từ điểm đầu trạm điện 110KV, Cái Lân, phường Bãi Cháy; Điểm cuối: Giáp đường Hoành Bồ, phường Việt Hưng; Chiều dài 6.400m, chiều rộng 15- 40m; Kết cấu đường: trải thảm*áp phan*.

*\* Tổng chiều dài tuyến đường sau khi điều chỉnh là: 10.600m.*

**1.3. Đường Hùng Thắng thuộc địa bàn phường Hùng Thắng**

- Vị trí, hiện trạng: Điểm đầu giáp khách sạn Đại Thành, phường Hùng Thắng; điểm cuối giáp khu tự xây Biên Phòng; Chiều dài 2.847m, rộng 7,5m; kết cấu đường: Bê tông.

- Đề nghị nối dài điểm đầu giáp đường Hạ Long thuộc phường Bãi Cháy; điểm cuối giáp đường QL 18A (đối diện trường Nguyễn Bỉnh Khiêm); chiều dài đề nghị nối tiếp:1143m, chiều rộng: 7-10m; kết cầu đường; bê tông.

\* *Tổng chiều dài đường sau khi điều chỉnh là: 3.990m.*

 **2. Thông tin 06 tuyến phố**

 **2.1. Phố Nguyễn Du thuộc địa bàn phường Hồng Gai**

- Vị trí, hiện trạng: Điểm đầu từ Trụ sở Đài truyền hình (*nay là Trung tâm Truyền thông Văn hóa);* điểm cuối Trung Tâm Văn Hóa Núi Bài Thơ (số 8, Phố Nguyễn Du); chiều dài: 500m, chiều rộng: 6m; kết cấu đường: trải thảm Asphalt.

- Đề nghị nối dài điểm đầu từ Thẩm mỹ viện Bích Hòa (đấu nối đường 25 Tháng 4) đến điểm cuối là Trụ sở Đài truyền hình (*nay là Trung tâm Truyền thông Văn hóa);* chiều dài: 500m, chiều rộng 6,0m; kết cấu đường: trải thảm Asphalt

*\* Tổng chiều dài sau khi điều chỉnh là: 1.000m.*

**2. 2. Phố Hải Đăng thuộc địa bàn phường Hồng Gai**

- Vị trí, hiện trạng: Điểm đầu tiếp giáp đường Nguyễn Văn Cừ (ngõ 26, khu 2 phường Hồng Hà); điểm cuối giáp cổng phụ trụ sở Công ty Sông Đà; Chiều dài 430m, chiều rộng 7,0m; kết cấu: đường trải thảm Asphalt.

- Đề nghị nối dài từ đoạn tiếp giáp địa bàn phường Hồng Hà (cổng phụ trụ sở Công ty Sông Đà); Điểm cuối giáp phố Hải Thắng (khu phố 8); chiều dài 707m, chiều rộng 7,0m; kết cấu đường: bê tông và trải thảm Asphalt.

*\* Tổng chiều dài sau khi điều chỉnh là: 1.137m.*

**2.3. Phố Lê Chân thuộc địa bàn phường Hồng Hà**

 - Vị trí, hiện trạng: Điểm đầu giáp tổ 12, khu 2, phường Hồng Hà, Điểm cuối giáp trụ sở công ty kho vận Hòn Gai; chiều dài 540m, chiều rộng 7,0m; kết cấu đường: bê tông.

- Đề nghị nối dài điểm đầu từ trụ sở công ty kho vận Hòn Gai; Điểm cuối giáp phố Hải Thắng (khu phố 8); chiều dài 700m, chiều rộng 07m; kết cấu đường: bê tông.

*\* Tổng chiều dài sau khi điều chỉnh là: 1.240m.*

**2.4. Phố Nguyễn Thượng Hiền thuộc địa bàn phường Hồng Hải**

- Vị trí, hiện trạng: Điểm đầu giáp phố Lê Thanh Nghị; điểm cuối giáp tổ 01, khu 2, phường Hồng Hà; chiều dài 1.300m, chiều rộng 7,0m; kết cấu đường: trải thảm Asphalt

- Đề nghị nối dài từ đoạn tiếp giáp tổ 1, khu 2, phường Hồng Hà; điểm cuối tiếp giáp với phố Hải Phượng (khu phố 8 phường Hồng Hải); chiều dài: 857m, chiều rộng 7,0m; kết cấu đường: bê tông.

*\* Tổng chiều dài sau khi điều chỉnh là: 2.157m.*

**2.5. Phố Ngô Gia Tự thuộc địa bàn phường Giếng Đáy**

 **(***Đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tại Nghị quyết số 104/NQ-HĐND, ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các địa phương: thành phố Hạ Long, thành phố Móng Cái, thành phố Uông Bí và huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh)*

- Vị trí, hiện trạng: điểm đầu là tổ 6, khu phố 6, phường Giếng Đáy, điểm cuối giáp Quốc lộ 279 ; chiều dài: 800m, chiều rộng: 10m; kết cấu đường: bê tông.

- Đề nghị nối dài giáp QL 279, đoạn trạm y tế phường (tổ 12 khu 4); điểm cuối là quảng trường Ga Hạ Long (khu phố 4); chiều dài 550m, chiều rộng 10m; kết cấu đường: bê tông.

*\*Tổng chiều dài sau khi điều chỉnh là: 1.350m.*

**2.6. Phố Lương Văn Can thuộc địa bàn phường Giếng Đáy**

- Vị trí, hiện trạng: Điểm đầu từ là tổ 6 khu 6, phường Giếng Đáy; điểm cuối tiếp giáp giáp Quốc lộ 279 (dọc hành lang đường sắt); Chiều dài 850m, chiều rộng 3m; kết cấu đường: bê tông.

- Đề nghị nối dài từ đường 279; điểm cuối là phía sau quảng trường ga Hạ Long (khu 4); chiều dài: 650m, chiều rộng 05m; kết cấu đường: bê tông và trải thảm Asphalt.

*\* Tổng chiều dài sau khi điều chỉnh là: 1.500m.*

**E. THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

**I. Dự kiến đặt tên cho 04 tuyến đường**

**1. Đường 12 Khe (12 Khe viết là số) thuộc địa bàn phường Bắc Sơn**

- Quy mô: chiều dài 4.200m, chiều rộng 7m - 3m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu tiếp giáp với đường Bãi Soi (cầu Hai Thanh), điểm cuối tiếp giáp với chân núi Phượng Hoàng.

- Ý nghĩa tên gọi: Là vùng đất có 12 khe nước tạo nên dòng suối bắt nguồn từ dãy núi Phượng Hoàng chảy về Sông Uông. Tại trang 8 cuốn Lịch sử đảng phộ Phường Bắc Sơn (1945-2010) có ghi: *“Ngày 28-10-1961, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 180/CP thành lập thị xã Uông Bí trực thuộc khu Hồng Quảng. Ngày 26-2-1966 Bộ Nội vụ ra Quyết định thành lập xã Đồng Tiến thuộc thị xã Uông Bí bao gồm các thôn: Thượng Mộ Công, Hạ Mộ Công, Lạc Trung, Đồng Nối, Đồng Vỡ, Cầu Gẫy, Hang Hùm, Bãi Soi, Khe Ngát,* ***12 Khe*** *và đồi Cà Phê”;*

- Lý do lựa chọn tên gọi: **12 Khe** nằm trên địa bàn khu 5, khu 6 phường Bắc Sơn đây là tên địa danh quen gọi từ xưa, đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân trên địa bàn thành phố. Người dân trong khu vực có nguyện vọng tha thiết được đặt tên địa danh 12 Khe để nhân dân dễ xác định được vị trí, vì tên gọi đã rất quen thuộc, gắn bó, ăn sâu vào tiềm thức, tình cảm của nhân dân qua nhiều thế hệ trên địa bàn thành phố. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương, được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**2. Đường Máng Lao thuộc địa bàn phường Vàng Danh**

- Quy mô: chiều dài 5.300m, chiều rộng 7m.

- Kết cấu Bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu Bưu điện Vàng Danh, điểm cuối đỉnh Đèo San (giáp xã Bằng Cả).

- Ý nghĩa tên gọi: Nơi đây có con đường lên núi vạt sang hai bên tạo thành đường hình máng trên đường đi, người dân đi rừng lấy gỗ đến đây để giảm sức khuôn, vác thường phi gỗ xuống đường máng. Nước chảy xuống tạo thành mương nước cung cấp cho sản xuất nông nghiệp, nên nhân dân quen gọi là đường Máng Lao. Tên gọi Máng Lao được nhắc đến trong cuốn Lịch sử Đảng bộ phường Vàng Danh (1930-2021) tại trang 36:*“Về sản xuất Nông nghiệp: Vận động Nhân dân đắp đập tại Miếu Thán, Đồng Bống,* ***Máng Lao*** *cung cấp nước cho sản xuất, đồng thời tập trung mở rộng diện tích trồng lúa, mầu, làm rẫy…”*. Hiện nay trên tuyến đường có một số công trình trọng điểm: Bưu điện phường Vàng Danh, khu đô thị mang tên Máng Lao.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Máng Lao là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**3. Đường Đền Công thuộc địa bàn phường Trưng Vương**

- Quy mô: chiều dài 4.900m, rộng 5,5m – 3,5m.

- Kết cấu: Kết cấu bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao đường quốc lộ 18 (giáp trạm bơm làm mát Nhà máy điện), điểm cuối Miếu Cổ Linh.

- Ý nghĩa tên gọi: Đình Đền Công tại xã Điền Công (nay là phường Trưng Vương), thành phố Uông Bí là di tích lịch sử nằm trong Khu di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt Bạch Đằng. Di tích là nơi lưu niệm Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn và tưởng niệm các vị thần đã giúp trong trận chiến Bạch Đằng 1288. Thần tích kể lại rằng: khi xưa Trần Hưng Đạo chong đèn tìm kế tiêu diệt đoàn thuyền chiến của quân Nguyên - Mông xâm lược trên sông Bạch Đằng, khi thiếp đi, ngài thấy 4 vị thần linh là tứ vị đại tướng. Các thần nói muốn tìm nơi phát hỏa làm hiệu lệnh, sáng mai đến bến Bàn Cờ sẽ cho người tới đón. Sáng hôm sau, Trần Hưng Đạo đến nơi quả nhiên có 4 lá thuyền với 4 lực điền chờ sẵn, đưa Hưng Đạo Đại Vương đến gốc cây cổ thụ trên đượng đất Cu Linh. Địa điểm đó được chọn làm nơi phát hỏa. Sau trận chiến thắng Bạch Đằng, Trần Hưng Đạo đến bến Bàn Cờ sắm sửa lễ vật tạ ơn thần linh và tỏ lòng biết ơn bằng hai chữ Đền Công.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò và giá trị của di tích lịch sử văn hóa đình Đền Công, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**4. Đường Khe Giang thuộc phường Thanh Sơn và xã Thượng Yên Công**

- Quy mô: chiều dài 4.100m, rộng 6m -7m. Tuyến đường đã được xây dựng đảm bảo ổn định theo quy hoạch phân khu J tại Quyết định 8888/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh *“Về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu đô thị phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí (phân khu J) tại phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí”*. Điểm đầu, điểm cuối đã kết nối ổn định.

- Kết cấu: Bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Tây Hồ Sen (đang dự kiến đặt tên) (gần Căng Thụy Điển), điểm cuối giao đường Thượng Yên Công.

- Ý nghĩa tên gọi: Khe Giang là một khe nước chảy từ các dãy núi thuộc địa bàn phường Thanh Sơn và xã Thượng Yên Công chảy ra dòng Sông Sinh. Tên gọi Khe Giang được nhắc đến trong cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Thượng Yên Công (1947-2007) tại trang 42 *“Là xã miền núi, địa hình phức tạp, nhiều đồi núi, sau khi chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ diễn ra, nhiều cơ quan, đơn vị, kho tàng của Trung ương, của tỉnh đã chuyển về đây. Đặc biệt từ tháng 6/1967, trung đoàn 5 thuộc Bộ Tư lệnh 305 đã được thành lập với nhiệm vụ tuyển quân cho chiến trường miền Nam. Trung đoàn bộ đóng ở khu vực Năm Mẫu 2, nơi huấn luyện là khu vực Than Thùng –* ***Khe Giang****, Cây Châm…”.* Hiện nay có Nhà máy rác Khe Giang nằm ở tuyến đường này.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Khe Giang là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến đường.

**II. Dự kiến đặt tên cho 22 tuyến phố**

**1. Phố Khe Ngát thuộc địa bàn phường Bắc Sơn**

- Quy mô: chiều dài 1.400m, rộng 5m, lề đường từ 0,5 – 1m.

- Kết cấu: bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giao với đường Bắc Sơn, điểm cuối giao với phố Phổ Am.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 25 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Khe Ngát: Là thôn thuộc xã Đồng Tiến, thị xã Uông Bí (nay là thành phố Uông Bí). Tên gọi Khe Ngát được nhắc đến trong cuốn Lịch sử đảng phộ Phường Bắc Sơn (1945-2010) tại trang 8 *“Ngày 28-10-1961, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 180/CP thành lập thị xã Uông Bí trực thuộc khu Hồng Quảng. Ngày 26-2-1966 Bộ Nội vụ ra Quyết định thành lập xã Đồng Tiến thuộc thị xã Uông Bí bao gồm các thôn: Thượng Mộ Công, Hạ Mộ Công, Lạc Trung, Đồng Nối, Đồng Vỡ, Cầu Gẫy, Hang Hùm, Bãi Soi,* ***Khe Ngát****,* 12 Khe *và đồi Cà Phê”*.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Khe Ngát là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**2. Phố Hoàng Chính thuộc địa bàn phường Nam Khê**

- Quy mô: chiều dài 400m, rộng 7,5m; vỉa hè, lề đường từ 1 - 2m.

- Kết cấu: kết cấu bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao với đường Bạch Đằng (đường vào trụ sở UBND phường Nam Khê); điểm cuối giáp phố Chạp Khê 2 (đang dự kiến đặt tên).

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 53 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Hoàng Chính: (1922 - 1990) bí danh Y Túy, quê quán Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, là Bí thư tỉnh ủy Hải Ninh giai đoạn (1947 - 1949), (1954 - 1963). Tháng 8/1946, Hoàng Chính và một số cán bộ cốt cán được cử về tinh Hải Ninh để xây dựng tổ chức Đảng và thiết lập chính quyền cách mạng trong bối cảnh đầy khó khắn, thử thách ở vùng biên cương. Từ tháng 01/1964 đến tháng 9/1969 là Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh. Từ tháng 10/1969 là Cục trưởng Văn phòng Kinh tế phủ Thủ tướng.

Đây là tuyến phố mới là trung tâm hành chính của phường Nam Khê tuyến phố hiện có một số công trình trọng điểm: UBND phường Nam Khê, Trường Mầm Non Nam Khê, Công ty chế biến Lâm sản… tuyến phố trên đang được quy hoạch là Trung tâm đô thị của Phường Nam Khê.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh công lao của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**3. Phố Chạp Khê 1 thuộc địa bàn phường Nam Khê**

- Quy mô: chiều dài 900m, rộng 5,5m, vỉa hè, lề đường từ 1 - 2m.

- Kết cấu: Bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Hoàng Chính (đang dự kiến đặt tên), điểm cuối giao ngõ 105 đường Bạch Đằng (tổ 5 khu Chạp Khê).

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 41 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Chạp Khê là thôn thuộc xã Nam Khê (nay là phường Nam Khê) tên gọi có từ trước những năm 1966. Trong cuốn Lịch sử Đảng bộ phường Nam Khê (1966-2019) tại trang 5 *“Đến năm Minh Mệnh thứ 12 triều Nguyễn (1831), trấn Quảng Yên đổi thành tỉnh Quảng Yên, xã Khoái Lạc thuộc về tổng Hà Bắc, huyện Yên Hưng, dân cư xã bao gồm 8 thôn, trong đó có 02 thôn* ***Chạp Khê****, Đồng Mương”.* Trong khu Chạp Khê có 02 tuyến đường song song nhau, tuyến đầu từ đường Bạch Đằng vào Khu gọi là phố Chạp Khê 1.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Chạp Khê là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**4. Phố Chạp Khê 2 thuộc địa bàn phường Nam Khê**

- Quy mô: chiều dài 1.400m, chiều rộng 5m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Hoàng Chính (đang dự kiến đặt tên) (giáp Công ty chế biến Lâm Sản); điểm cuối giao ngõ 163 đường Bạch Đằng (khu Chạp Khê).

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 115 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Chạp Khê là thôn của xã Nam Khê (nay là phường Nam Khê) tên gọi có từ trước những năm 1966. Trong cuốn Lịch sử Đảng bộ phường Nam Khê (1966-2019) tại trang 5 *“Đến năm Minh Mệnh thứ 12 triều Nguyễn (1831), trấn Quảng Yên đổi thành tỉnh Quảng Yên, xã Khoái Lạc thuộc về tổng Hà Bắc, huyện Yên Hưng, dân cư xã bao gồm 8 thôn, trong đó có 02 thôn Chạp Khê, Đồng Mương”.* Trong khu Chạp Khê có 02 tuyến đường song song nhau, tuyến giữa gọi là phố Chạp Khê 2.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Chạp Khê là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**5. Phố Nguyễn Đức Cảnh thuộc địa bàn** p**hường Vàng Danh**

- Quy mô: chiều dài 1.100m, chiều rộng từ 5.5m, vỉa hè, lề đường từ 1,5 - 2m.

- Kết cấu: Bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu Đập tràn 274, điểm cuối đầu cầu Miếu Thán 2.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 52 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Nguyễn Đức Cảnh (1908-1932), là đảng viên trung kiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ông sinh ra trong một gia đình nhà nho giàu truyền thống yêu nước tại làng Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Ông được giác ngộ về tinh thần yêu nước và cách mạng từ rất sớm, ban đầu liên lạc với nhóm *Nam đồng thư xã* và trở thành đảng viên Việt Nam quốc dân Đảng. Tháng năm 1927, Nguyễn Đức Cảnh được cử sang Trung Quốc gặp Tổng bộ Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí bàn việc thống nhất hành động chống đế quốc Pháp. Ông được dự lớp huấn luyện chính trị theo chương trình của Nguyễn Ái Quốc, sau đó ông đã ly khai Việt Nam quốc dân Đảng để gia nhập *Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí*. Năm 1928 ông được cử vào kỳ bộ Bắc Kỳ của *Hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí* hoạt động ở Hải Phòng và các tỉnh vùng mỏ. Tháng 3 - 1929, ông cùng một số đồng chí tổ chức Chi bộ cộng sản đầu tiên tại số nhà 5D phố Hàm Long, Hà Nội. Ngày 17-6-1929, ông tham gia thành lập Đông Dương cộng sản Đảng và cho xuất bản tờ báo Búa Liềm. Đồng chí là ủy viên Ban chấp hành trung ương lâm thời và được phân công công tác vận động quần chúng công nhân trong cả nước.Trong hội nghị hợp nhất thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 3-2-1930, ông là đại biểu của Đông Dương cộng sản đảng dự họp. Sau hội nghị, ông về hoạt động ở Hải Phòng, phụ trách các tờ báo Lao động và Công hội đỏ. Cuối năm 1930, ông được cử đi công tác ở Trung Kỳ để tăng cường công tác lãnh đạo cho Xô viết Nghệ Tĩnh và được bầu vào Ban thường vụ xứ ủy Trung kì phụ trách tuyên huấn.Cuối tháng 4-1931, ông bị địch bắt ở làng Yên Dũng Hạ gần thành phố Vinh. Chúng đã giải ông về Hà Nội và bị kết án tử hình.Ngày 31-7-1932, đế quốc Pháp đã xử chém ông tại Hải Phòng.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh công lao của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**6. Phố Long Khánh thuộc địa bàn phường Trưng Vương**

- Quy mô: chiều dài 660m, rộng 5m; vỉa hè, lề đường 3m.

- Kết cấu: Bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giáp cổng sau chùa Long Khánh, điểm cuối hết khu dân cư.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 30 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Long Khánh là tên di tích nằm trên địa bàn xã Điền Công (nay là phường Trưng Vương). Chùa Long Khánh được xây dựng từ lâu đời) là di tích được kiểm kê, phân loại theo Quyết định số 3929/QĐ-UBND, ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò và giá trị của di tích lịch sử văn hóa chùa Long Khánh, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**7. Phố Cầu Trắng thuộc địa bàn phường Trưng Vương**

- Quy mô: chiều dài 370m, rộng 5,5m, vỉa hè, lề đường 3m.

- Kết cấu: nhựa, bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu Nhà Văn hóa khu Đền Công 1, điểm cuối giao phố Long Khánh đang dự kiến đặt tên.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 40 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Trước đây thôn Điền Công 1, Điền Công 2, xã Điền Công (nay là Khu Đền Công 1, khu Đền Công 2, phường Trưng Vương) bị chia cắt bởi con kênh dẫn nước. Đến năm 1961 nhà nước đầu tư xây dựng cây cầu phục vụ giao thông đi lại giữa 2 khu được thuận lợi.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Cầu Trắng là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân địa phương. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**8. Phố Cổ Linh thuộc địa bàn phường Trưng Vương**

- Quy mô: Chiều dài 600m, rộng 5m, vỉa hè, lề đường 2m.

- Kết cấu: Bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao kênh nước cống Đình (khu Đền Công 1), điểm cuối hết khu dân cư.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 30 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Là điểm di tích nằm trong khu di tích lịch sử Bạch Đằng được công nhận là di tích Quốc gia đặc biệt. Di tích là nơi lưu niệm Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn và tưởng niệm các vị thần đã giúp trong trận chiến Bạch Đằng 1288. Thần tích kể lại rằng khi xưa Trần Hưng Đạo chong đèn tìm kế tiêu diệt đoàn thuyền chiến của quân Nguyên - Mông xâm lược trên sông Bạch Đằng, khi thiếp đi, ngài thấy 4 vị thần linh là tứ vị đại tướng. Các thần nói muốn tìm nơi phát hỏa làm hiệu lệnh, sáng mai đến bến Bàn Cờ sẽ cho người tới đón. Sáng hôm sau, Trần Hưng Đạo đến nơi quả nhiên có 4 lá thuyền với 4 lực điền chờ sẵn, đưa Hưng Đạo Đại Vương đến gốc cây cổ thụ trên đượng đất Cu Linh. Địa điểm đó được chọn làm nơi phát hỏa. Sau trận chiến thắng Bạch Đằng, Trần Hưng Đạo đến bến Bàn Cờ sắm sửa lễ vật tạ ơn thần linh và tỏ lòng biết ơn bằng hai chữ Đền Công*.*

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh vai trò và giá trị của di tích lịch sử văn hóa di tích, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

 **9. Phố Tây Hồ Sen thuộc địa bàn phường Thanh Sơn**

- Quy mô: chiều dài 1.300m, rộng 4m – 5,5m; vỉa hè, lề đường 3m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao với phố Hoàng Quốc Việt (Cổng phụ Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển Uông Bí); điểm cuối giao đường chuyên dùng Thanh Sơn, Phương Đông.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 45 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Từ những năm 1980, khu 10 phường Thanh Sơn là một vùng đất trũng rộng khoảng trên 2ha, người dân xung quanh đã cải tạo để giữ nước tưới tiêu và trồng sen xung quanh hồ. Đến nay do quá trình đô thị hóa diện tích hồ nước bị thu hẹp nhưng người dân vẫn duy trì trồng sen quanh hồ nước, nhân dân địa phương quen gọi khu vực trên là Hồ Sen, tên gọi đã đi vào tiềm thức của nhân dân. Để xác định phương hướng người dân gọi là Tây Hồ Sen.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**10. Phố Đông Hồ Sen thuộc địa bàn phường Thanh Sơn**

- Quy mô: chiều dài 1.000m, chiều rộng 5m – 3m; vỉa hè, lề đường 3m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Trần Khánh Dư, điểm cuối giao đường Khe Giang (đang dự kiến đặt tên).

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 50 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Từ những năm 1980, khu 10 phường Thanh Sơn là một vùng đất trũng rộng khoảng trên 2ha, người dân xung quanh đã cải tạo để giữ nước tưới tiêu và trồng sen xung quanh hồ. Đến nay do quá trình đô thị hóa diện tích hồ nước bị thu hẹp nhưng người dân vẫn duy trì trồng sen quanh hồ nước, nhân dân địa phương quen gọi khu vực trên là Hồ Sen, tên gọi đã đi vào tiềm thức của nhân dân. Để xác định phương hướng người dân gọi là Đông Hồ Sen.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**11. Phố Đoàn Kết thuộc địa bàn phường Thanh Sơn**

- Quy mô: chiều dài 1.500m, rộng 5m – 3,5m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao đường chuyên dùng Thanh Sơn, Phương Đông, điểm cuối hết khu dân cư khu 10, phường Thanh Sơn.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 35 hộ dân.

- Ý nghĩa tên gọi Đoàn Kết: Kết thành một khối thống nhất, cùng hoạt động vì một mục đích chung.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đoàn Kết là danh từ có ý nghĩa tiêu biểu, được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**12. Phố Trung Đoàn thuộc địa bàn phường Quang Trung**

- Quy mô: chiều dài 979m, rộng 5,5m; vỉa hè, lề đường 3m.

- Kết cấu: bê tông.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Trần Phú (cầu Sông Sinh 3, gần Trung tâm hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên), điểm cuối giáp khu dân cư tổ 15, khu 5B, Quang Trung.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 39 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Mỹ; nơi đây có Trung đoàn phòng không không quân đóng quân trên địa bàn khu 5, phường Quang Trung. Khi hòa bình lập lại năm 1975, Trung đoàn bộ đội chuyển đơn vị mới, nơi đây chuyển thành khu quy hoạch khu dân cư.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**13. Phố Trần Quốc Tảng thuộc địa bàn phường Quang Trung**

- Quy mô: chiều dài 513m, rộng 4 m; vỉa hè, lề đường từ 3 - 5m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Trần Quốc Toản (đối diện Trạm y tế phường Quang Trung, điểm cuối giao với đường Lê Thanh Nghị (khu 7, Quang Trung gần đường sắt Hà Lạng).

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 42 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Trần Quốc Tảng (1252-1313) là con trai thứ ba của Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn. Tại cuốn Trần Triều hiển thánh chính kinh tập biên in năm Thành Thái thứ 12 (1900) đã chép như sau: “Quốc Tuấn Công cho rằng con trai tính ưa cương dũng ấy không tuân theo đúng đạo làm con, bèn nổi giận lôi đình, đày ra Cửa Suất làm Tuần ty xứ Tân Lương, huyện Yên Hưng, phủ Hải Ninh, lộ An Bang”. Năm 1288, quân Nguyên lại kéo sang, Hưng Nhượng Vương Trần Quốc Tảng bèn xin đem quân đi đánh để lập công chuộc lỗi. Ông tiến quân lập đồn ở xã Trách Châu, huyện Thanh Lâm. Trải qua 3 ngày đêm, ông đem quân tiến thẳng đến trại quân Nguyên đóng ở cửa sông Bạch Đằng…đánh vào trại giặc, chỉ một khắc là đánh thắng. Trở về triều, ông được phong làm Suất ty tuần Đại An và được cử ra Cửa Suốt trấn giữ. Ông được thờ tại di tích cấp quốc gia đặc biệt Đền Cửa Ông.

Đây là tuyến phố mới thuộc phường Quang Trung nằm vị trí trung tâm phát triển kinh tế, văn hóa xã hội trên địa bàn phường. Tuyến phố giao với tuyến phố Trần Quốc Toản (có chiều dài 450m), có mật độ dân cư đông. Theo nguyện vọng của nhân dân và để phù hợp với hiện trạng, việc đặt tên cho tuyến phố Trần Quốc Tảng cần thiết.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Nhằm tôn vinh công lao của nhân vật lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc. Tên gọi được nhân dân địa phương thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**14. Phố Lạc Trung thuộc địa bàn phường Quang Trung**

- Quy mô: chiều dài 797m rộng 10,5m; vỉa hè 5m.

- Kết cấu: Nhựa, bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Trần Quốc Toản (khu 12 Quang Trung), điểm cuối giáp khu dân cư tổ 23, khu7.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 32 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Lạc Trung là thôn của xã Đồng Tiến thuộc thị xã Uông Bí từ trước năm 1966 (nay thuộc phường Quang Trung, thành phố Uông Bí). Trong cuốn Lịch sử Đảng bộ phường Quang Trung (1981-2021) tại trang 6 *“Ngày 26/2/1966, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 51/NV thành lập xã Đồng Tiến thuộc thị xã Uông Bí, xã Đồng Tiến gồm các thôn, xóm: Thượng Mộ Công, Lạc Trung, Đồng Nối, Đồng Vỡ, Cầu Gẫy, Hang Hùm, Đá Cổng…”*.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Lạc Trung là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**15. Phố Đầm Mây thuộc địa bàn phường Quang Trung**

- Quy mô: chiều dài 870m, rộng 7,5m, vỉa hè, lề đường 4m.

- Kết cấu: Bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu đường gom quốc lộ 18A (chân cầu vượt đường sắt), điểm cuối giao đường Lê Thanh Nghị.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: Đây là khu quy hoạch tái định cư 30 lô đất, hiện có 03 hộ dân đã xây dựng nhà ở bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Những năm 1960 nơi đây là một vùng đầm nước ngập mặn do nước thủy triều lên xuống của dòng sông Sinh; Khi nước thủy triều lên tạo ra đầm nước mênh mông, mây trời trong xanh soi bóng xuống mặt nước, nên nhân dân quanh vùng gọi là Đầm Mây.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**16. Phố Hiệp An 1 thuộc địa bàn phường Phương Nam**

- Quy mô: chiều dài 450m, rộng 5,5m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao Quốc lộ 10, điểm cuối giao đường Bạch Thái Bưởi.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 145 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Từ đầu những năm 60 của thế kỷ 20 nơi đây là một vùng đất bồi phù sa chua mặn, hoang hoá. Đáp theo lời kêu gọi của Đảng, Nhà nước, nhân dân một số xã của huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên) đã đến đây khai hoang, lập nghiệp xây dựng vùng kinh tế mới. *“Đến tháng 12/1963 hợp tác xã khai hoang Hiệp An (xã Hiệp Hòa)* *được thành lập*”[[2]](#footnote-2). tên gọi Hiệp An cũng được dùng để đặt tên cho Nhà khu khu Hiệp An 1, phường Phương Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Hiệp An là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**17. Phố An Hải thuộc địa bàn phường Phương Nam**

- Quy mô: chiều dài 360m, rộng 5,5m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao Quốc lộ 10, điểm cuối đường vào nghĩa trang khu An Hải.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 120 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Từ đầu những năm 60 của thế kỷ 20 nơi đây là một vùng đất bồi phù sa chua mặn, hoang hoá. Đáp theo lời kêu gọi của Đảng, Nhà nước, nhân dân một số xã của huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên) đã đến đây khai hoang, lập nghiệp xây dựng vùng kinh tế mới. Trong cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Phương Nam 40 năm xây dựng và phát triển (1969-2009) tại trang 13: *“xã gồm 14 thôn: Hiệp An 1, Hiệp An 2, An Hải, Phương An, Hiệp Thái, Hiệp Thanh, Hợp Thành, Phong Thái, Bạch Đằng 1, Bạch Đằng 2, Hồng Hà, Hồng Hải, Cẩm Hồng và Đá Bạc… Nguồn gốc dân cư là dân di cư khai hoang từ những năm 1961 – 1963 thuộc các xã và thị trấn hai bờ tả hữu ngạn Sông Chanh (huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh. Bên đảo Hà Nam có dân các xã Yên Hải, Phong Cốc, Cẩm La, Liên Vị. Bên Hà Bắc có dân xã Hiệp Hòa và thị trấn Quảng Yên”* tên gọi An Hải cũng được dùng để đặt tên cho Nhà khu khu An Hải, phường Phương Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: An Hải là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**18. Phố Phương An thuộc địa bàn phường Phương Nam**

- Quy mô: chiều dài 586m, rộng 5m.

- Kết cấu: Nhựa áp phan.

- Vị trí: Điểm đầu giao Quốc lộ 10, điểm cuối giao đường Bạch Thái Bưởi.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 105 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Từ đầu những năm 60 của thế kỷ 20 nơi đây là một vùng đất bồi phù sa chua mặn, hoang hoá. Đáp theo lời kêu gọi của Đảng, Nhà nước, nhân dân một số xã của huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên) đã đến đây khai hoang, lập nghiệp xây dựng vùng kinh tế mới. Trong cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Phương Nam 40 năm xây dựng và phát triển (1969-2009) tại trang 13: “xã gồm 14 thôn: Hiệp An 1, Hiệp An 2, An Hải, Phương An, Hiệp Thái, Hiệp Thanh, Hợp Thành, Phong Thái, Bạch Đằng 1, Bạch Đằng 2, Hồng Hà, Hồng Hải, Cẩm Hồng và Đá Bạc… Nguồn gốc dân cư là dân di cư khai hoang từ những năm 1961 – 1963 thuộc các xã và thị trấn hai bờ tả hữu ngạn Sông Chanh (huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh. Bên đảo Hà Nam có dân các xã Yên Hải, Phong Cốc, Cẩm La, Liên Vị. Bên Hà Bắc có dân xã Hiệp Hòa và thị trấn Quảng Yên”. Tên gọi cũng được dùng để đặt tên cho Nhà Văn hóa khu Phương An, phường Phương Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**19. Phố Hiệp Thanh thuộc địa bàn phường Phương Nam**

- Quy mô: chiều dài 1.410m, rộng 5,5m; vỉa hè, lề đường 1,2m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Lý Nam Đế, điểm cuối giao phố Phong Thái (đang dự kiến đặt tên).

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 134 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Từ đầu những năm 60 của thế kỷ 20 nơi đây là một vùng đất bồi phù sa chua mặn, hoang hoá. Đáp theo lời kêu gọi của Đảng, Nhà nước, nhân dân một số xã của huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên) đã đến đây khai hoang, lập nghiệp xây dựng vùng kinh tế mới đã gọi khu vực trên là Hiệp Thanh. Tên gọi cũng được dùng để đặt tên cho Nhà Văn hóa khu Hiệp Thanh, phường Phương Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**20. Phố Phong Thái thuộc địa bàn phường Phương Nam**

- Quy mô: chiều dài 1.578m, rộng 5,5m, vỉa hè, lề đường 1,2m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Hiệp Thanh (đang dự kiến đặt tên), điểm cuối giáp Trại tù Hang Son.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 155 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: Từ đầu những năm 60 của thế kỷ 20 nơi đây là một vùng đất bồi phù sa chua mặn, hoang hoá. Đáp theo lời kêu gọi của Đảng, Nhà nước, nhân dân một số xã của huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên) đã đến đây khai hoang, lập nghiệp xây dựng vùng kinh tế mới. Trong cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Phương Nam 40 năm xây dựng và phát triển (1969-2009) tại trang 13: *“xã gồm 14 thôn: Hiệp An 1, Hiệp An 2, An Hải, Phương An, Hiệp Thái, Hiệp Thanh, Hợp Thành, Phong Thái, Bạch Đằng 1, Bạch Đằng 2, Hồng Hà, Hồng Hải, Cẩm Hồng và Đá Bạc… Nguồn gốc dân cư là dân di cư khai hoang từ những năm 1961 – 1963 thuộc các xã và thị trấn hai bờ tả hữu ngạn Sông Chanh (huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh. Bên đảo Hà Nam có dân các xã Yên Hải, Phong Cốc, Cẩm La, Liên Vị. Bên Hà Bắc có dân xã Hiệp Hòa và thị trấn Quảng Yên”*. Tên gọi cũng được dùng để đặt tên cho Nhà Văn hóa khu Phong Thái, phường Phương Nam.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân. Tên gọi đã được ghi lại trong lịch sử Đảng bộ địa phương, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**21. Phố Cầu Máng 1 thuộc địa bàn phường Phương Nam**

- Quy mô: chiều dài 1.050m, rộng 5,5m; vỉa hè, lề đường 3m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Cẩm Hồng (cầu Cẩm Hồng), điểm cuối giao đê Hang Son.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 124 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: “Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV (tháng 7/1968) để đến năm 1970 chống được hạn úng”[[3]](#footnote-3), thị xã Uông Bí liên tục mở các chiến dịch làm thủy lợi, đắp đê ngăn nước mặn, kiến thiết hệ thống mương máng nội đồng, dẫn nước từ trạm bơm Hồng Hà tưới tiêu phục vụ phát triển nông nghiệp, tên Cầu Máng được có từ thời đó.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**22. Phố Cầu Máng 2 thuộc địa bàn phường Phương Nam**

- Quy mô: chiều dài 1.050m, rộng 5,5m; vỉa hè, lề đường 3m.

- Kết cấu: bê tông xi măng.

- Vị trí: Điểm đầu giao phố Cẩm Hồng (cầu Cẩm Hồng), điểm cuối giao đê Hang Son.

- Các công trình, nhà ở đã xây dựng trên tuyến phố: có 131 hộ dân bán sát mặt phố.

- Ý nghĩa tên gọi: “Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV (tháng 7/1968) để đến năm 1970 chống được hạn úng”[[4]](#footnote-4), thị xã Uông Bí liên tục mở các chiến dịch làm thủy lợi, đắp đê ngăn nước mặn, kiến thiết hệ thống mương máng nội đồng, dẫn nước từ trạm bơm Hồng Hà tưới tiêu phục vụ phát triển nông nghiệp, tên Cầu Máng được có từ thời đó.

- Lý do lựa chọn tên gọi: Đây là tên địa danh quen thuộc đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân, được nhân dân thống nhất đề nghị đặt tên cho tuyến phố.

**III. Dự kiến điều chỉnh 01 tuyến đường, 01 tuyến phố**

**1. Đường Bãi Soi:** *(Đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tại Nghị quyết số 104/NQ-HĐND, ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các địa phương: thành phố Hạ Long, thành phố Móng Cái, thành phố Uông Bí và huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh).*

Điểm đầu phía nam cầu Hai Thanh, điểm cuối nga ba phía bắc khu 4 (phường Bắc Sơn), chiều dài hiện có 2.200m; nối dài thêm 3.300m từ điểm cuối đến giáp với đường chuyên dùng Bắc Sơn (cầu Vành Lược); tổng chiều dài sau khi điều chỉnh là 5.500 m, rộng 7,5m, kết cấu Nhựa

**2. Phố Đồng Mây:** *(Đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 10/7/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh “về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh”;*

Điểm đầu giao đường 18A (gần trường THCS Trần Quốc Toản) điểm cuối là cống Đồng Mây thuộc khu 11 phường Quang Trung, chiều dài hiện có 520m, nối dài thêm 655m từ điểm cuối đến giao với đường Lê Thanh Nghị; tổng chiều dài sau khi điều chỉnh là 1.175m, rộng 6,5m, kết cấu nhựa./.

1. 19 người có công đầu khai phá đất hoang lấn biển lập ra làng mới ở Hà Nam được nhân dân tôn thờ là “*Thập cửu Tiên Công*” từ đời Thiệu Bính (Lê Thái Tông - 1434) [↑](#footnote-ref-1)
2. Tại trang 25 cuốn Lịch sử đảng bộ xã Phương Nam 40 năm xây dựng và phát triển (1969-2009) [↑](#footnote-ref-2)
3. Trang 100 cuốn Lịch sử Đảng bộ thị xã Uông Bí tập I (1930 – 2006) [↑](#footnote-ref-3)
4. Trang 100 cuốn Lịch sử Đảng bộ thị xã Uông Bí tập I (1930 – 2006) [↑](#footnote-ref-4)